



Con Suối
Mùa Xuân

Tác giả: Võ Hồng
Thể loại: Tuổi học trò

CON SUỐI MÙA XUÂN

Tác giả: **Võ Hồng**

Tập truyện ngắn

Ebook: **Cuibap**

Nguồn text: **isach.info**

Con Suối Mùa Xuân

Thế là tôi đã mất Mỹ Khuê. Thật dễ dàng như khi tôi được nàng. Tình yêu đến và đi không có báo trước, không giống như những chuyến máy bay chở hành khách có ghi rõ nhật kỳ, ghi giờ hạ cánh và cất cánh. Chúng tôi bắt đầu yêu nhau một cách tình cờ. Hôm đó nàng bế cháu nhỏ con của người anh, đứng trước cổng. Thấy tôi, nàng hỏi:

- Anh Tịnh này, anh xem có dễ thương không?

Tôi nhìn nàng, nhìn đứa cháu. Nàng mặc chiếc áo dài mới màu xanh thêu hoa. Có đánh tí hồng nơi má. Nên tôi hỏi lại:

- Cô định hỏi ai dễ thương?

Nàng đỏ mặt không nói. Tôi yêu nàng lúc đó.

Tôi nuôi tình yêu không phải chỉ bằng đôi mắt nhìn và bằng vòng tay ôm. Tôi còn yêu bằng những sự tinh nghịch dí dỏm như vừa rồi. Tâm hồn tôi không chịu được sự bằng phẳng. Tôi sợ những con đường tráng nhựa chạy thẳng tắp, rộng rãi và có nhiều bóng mát ở trên đầu. Ở bên dưới là hai lề đường song song chạy theo nhau không dám trái ý. Thật là chán nản. Tôi ưa sự đột ngột, bất ngờ. Như một con suối nhỏ chảy len giữa khe đá, trốn dưới một lùm cây rồi bất ngờ chảy vọt ra, hát róc rách bên một chòm hoa dại. Có tình yêu, tâm hồn tôi nhanh nhẹn vui tươi như con suối tinh nghịch đó.

Tôi nhớ một ngày hè, Mỹ Khuê rủ tôi về trại của nàng chơi. Vườn rộng có nhiều cây mận, cây xoài, cây mẹ Qua một hồ sen, tôi lội xuống bẻ hai đóa sen trắng, trao cho nàng một, còn tôi cầm một. chúng tôi đi kẻ trước người sau giữa con đường có nhiều bóng râm. Lúc bấy giờ chính phủ Ngô Đình Diệm đàn áp chùa chiền, một ủy ban Bảo vệ Phật giáo Thuận túy ra đời thay thế cho Ủy ban Bảo vệ Phật giáo. Biết là Phật tử trung thành nên tôi nói đùa:

- Hai đứa mình cầm hoa sen đi thành hàng. Đúng là đại diện của Ủy ban Bảo vệ Phật giáo Thuận túy.

Nàng nghe câu nói bất ngờ, nhìn xuống bàn tay mình, nhìn sang tôi rồi phá lên cười một tràng dài.

Mỹ Khuê ơi, đâu phải xa cách vĩnh viễn, kỷ niệm ngày chúng ta đại diện cho Ủy ban Bảo vệ Phật giáo Thuần túy chắc em không thể nào quên được.

Chúng tôi ngồi xuống bờ mương nước nhỏ. Những bụi khoai môn, khoai sọ soi bóng dưới làn nước đục màu vàng. Những con bọ nhỏ chạy lướt trên mặt nước. Bầy cá con khờ dại bơi gần bờ, mắc cạn, vùng vẫy chạy tào tác như một lũ học trò mẫu giáo nghịch ngợm và nhút nhát. Mỹ Khuê hỏi tôi:

- Anh Tịnh, không bao giờ anh biết buồn phải không?

- Biết chứ, tôi vội đáp.

- Thế sao lúc nào Mỹ Khuê cũng thấy anh đùa?

- Bởi vì có Mỹ Khuê bên cạnh. Không có Mỹ Khuê anh buồn. Như trước đây và sợ rằng... sau này.

Mỹ Khuê đặt một ngón tay lên môi tôi:

- Đừng nói dại.

Tình yêu làm cho con chim thích hát, con bướm thích bay. Khi tôi nghe một con chim cất tiếng trên cành véo von là tôi đưa mắt tìm con chim bạn của nó hoặc đậu gần sát nó, hoặc đậu xa hơn một chút. Mỹ Khuê cũng thế. Tôi hay bất chợt đứng sau lưng nàng nghe nàng hát nho nhỏ những câu:

"To be alone with you
oh just, we two
oh my, my dreams come true
is to be alone with you"

trong khi đôi tay sửa soạn lại tủ sách. Cũng có khi nàng trêu tôi nữa. Nàng kể chuyện hôm ngủ dậy trưa trặc cái cổ, đến phòng mạch bị Ông thầy thuốc hỏi: "Cô đã lập gia đình chưa?". Nàng giận dữ bảo tôi:

- Ông thầy thuốc hỏi vô duyên hết sức. Người ta lập gia đình chưa thì có liên quan gì đến cái cổ trặc. Thật là bằm lăm một cây.

Tôi điềm tĩnh trả lời:

- Ông thầy muốn chữa mẹ đó. Tâm lý lắm.

- Nghĩa là thế nào?

- Nếu đã lập gia đình rồi thì trẻ con là chuyện thường. Không chữa cũng hết hoặc có chữa cũng không hết.

Nàng ngẫm nghĩ rồi cười, rồi sịu mặt nói:

- Em đau bệnh thật mà. Bao nhiêu người bạn ân cần đi mách thuốc và chạy đi mua thuốc cho em. Còn anh thì thản nhiên như không.

Giọng nàng trách thật tình và tôi thấy mình có lỗi. Tôi nói:

- Em thứ lỗi cho anh. Anh không quen làm những cử chỉ ân cần. Có lẽ tại hồi nhỏ anh phải sống cô đơn quá. Sống xa gia đình năm này sang năm khác làm một người học sinh nội trú. Cái gì cũng tự lo cho mình, sách vở, quần áo, ốm đau. anh giống như một thân cây phải tự vươn rễ ra tìm lấy chất phân chất đất cho phần mình.

- Nhưng tình yêu phải dạy anh khôn ngoan hơn.

- Anh đang bắt đầu.

Quả tình tình yêu đang dạy cho tôi không ngoan hơn. tôi gượng nhẹ với Mỹ Khuê hết sức. Tôi biết chọn những lời nói êm đềm và những cử chỉ dịu dàng. Tôi không còn giống một con sói trên rừng chỉ biết nương theo hoặc trốn tránh những luật lệ khắc khe của xã hội loài sói. Tôi không còn giống con gấu trên rừng sù sì những mặc cảm tự vệ, như con gấu có bộ lông lờm chờm khó thương. Tình yêu của Mỹ Khuê là cái lưỡi gấu mẹ liếm cho bộ lông gấu con trơn mượt, nằm rạp xuống, đẹp đẽ. Tôi hỏi Mỹ Khuê:

- Em có tin rằng khi lấy nhau em sẽ có hạnh phúc mà sống cạnh anh?

Nàng gật đầu:

- Miễn là anh yêu em.

- Yêu thì chắc chắn là có. Nhưng con gấu không nhảy Twist, không đi dạ hội mãn khóa sĩ quan và không đi picnic để chụp hình.

- Rồi em sẽ dạy anh lần. Đừng lo.

Tôi yên tâm và chỉ lo làm sao cho có thật nhiều tiền, có thật nhiều tiền. Ngoài giờ làm việc ở sở, tôi lãnh làm sổ kế toán cho mấy nhà buôn. tôi lãnh làm đơn cho văn phòng luật sự Tôi chạy áp phe mua nhà, bán xe hơi và mua xi măng giá chợ đen. Thành phố này đang bắt đầu làm đóm. Đàn bà

phải mặc váy chạt và ngồi trước vô lăng nên xe hơi bán chạy. Người ta đỡ đòn tay nhà trệt để coi lên lầu. Giá đất cất nhà vọt lên cao. Thiếu thợ nề. Xi măng biến mất ở mấy hiệu bán đồ sắt. Tôi xông xáo trong cơn sốt làm ăn của thiên hạ, hết rông xe ngoài phố đến ngồi lì ở bàn. Tóc dài ra như một anh "Rolling stones" mà không có thì giờ đi cắt. Có chút ít thì giờ nghỉ thì nhằm vào lúc tiệm hớt tóc đông khách, cứ cho xe chạy rông đi khắp phố để tìm một cái ghế trống. Tuy bận rộn như vậy nhưng mỗi chiều chủ nhật tôi vẫn không quên dành một giờ đến thăm Mỹ Khuê Sự mệt mỏi làm tôi mất sáng kiến trong câu chuyện trao đổi với nàng. Những hàng con số dài dằng dặc, dài liên miên bất tận ở mấy cuốn sổ kế toán tôi vừa gạt một bên để đến gặp Mỹ Khuê, nó giống nhau một cách dễ sợ, như một bầy kiến đen xếp hàng dài mà đi. Khi ngồi cộng số thì sau lưng dãy con số, hiện lên khuôn mặt của Mỹ Khuê, ban đầu còn mơ hồ, sau đậm dần rồi linh hoạt hẳn lên như nàng đang ngồi trước mặt tôi thật. Những con số nhảy múa. Tôi lẫn lộn trong bài tính cộng, bôi đi xóa lại nhiều lần. Đích thực tình yêu và kế toán xung khắc nhau như nước với lửa. Muốn làm tròn bốn phận đối với một bên thì phải hy sinh bên kia. Cho nên khi tôi dành dụm được tám mươi hai ngàn lẻ mấy trăm đồng để chuẩn bị đám cưới thì Mỹ Khuê đoạn tuyệt với tôi. Nàng không tuyên bố ra lời. Tình yêu và thù ghét có ngôn ngữ riêng của nó, không cần phải dùng đến tiếng nói thông thường hoặc mẫu tự La Mã. Ngày nào nàng nói "Em yêu anh" khi đỏ mặt đứng bế cháu. Hôm nay nàng nói "Giã từ anh" khi tôi đến thăm mà chỉ có mẹ ra tiếp. Mẹ nói:

- "Con Khuê nó vừa xuống nhà bạn nó ở dưới... Sinh Trung.

Mẹ phải chọn hơi lâu tên một địa điểm. Mẹ hỏi về tình hình phòng vệ dân sự Ở cơ quan và tôi nói lan ra vụ chiến hạm Maddox bị tấn công ở vịnh Bắc Việt.

- Tình thế khẩn trương, chiến tranh có thể bùng nổ.

Mẹ nói:

- Nhưng tình hình đã yên ổn rồi cơ mà. Báo chí đã báo yên rồi.

Tôi trả lời:

- Báo chí chỉ thuật lại những việc đã xảy ra, sớm nhất là mười hai giờ sau. Khi người ta bắn nhau chí chết thì mình đi coi cải lương Út Bạch Lan

và tính chuyện làm giàu. Khi người ta nghỉ bán, đem chôn xác chết và làm lễ tuyên dương công trạng thì mình mới đọc báo biết tin và lo cuống cuồng lên lật đật đi đòi nợ và lo mua gạo, mua than, mua trứng vịt muối.

Me hỏi:

- Anh chuẩn bị mua thức ăn dự trữ chưa?

Tôi thưa rằng có mua muối, đậu phụng, mè, lạp xưởng và cá khô.

- Ủ! Mùa này là mùa cá khô Rẻ lắm, ba chục đồng một chục con mà con nào con ấy to là tộ Anh bảo chị Ở mua về vài ba chục đem xát muối rồi phơi đi.

- Vâng ạ.

Tôi để ý thấy me không gọi thẳng tên tôi trong khi xưng hô mà chỉ nói bằng "anh".

Lần sau đến thăm thì chị Sâm ra tiếp:

- Con Khuê nó vừa đi phố gọi đầu.

Đàn bà có nhiều lý do để đi phố mà lịch sự nhất là đi gọi đầu. Chị Sâm nói chuyện về sinh viên hội thảo chính trị và xuống đường biểu tình. Chị nói về hoạt động của các hội đồng nhân dân cứu quốc ở Huế, Đà Nẵng, Qui Nhơn. chị nói kỳ hạn 24 tháng mười Thủ tướng Nguyễn Khánh giao quyền cho Chính phủ dân sự... Tôi nghe bằng một tai còn tai kia ngóng tiếng phanh xích lô và tiếng giày của Mỹ Khuê Tôi nhìn chị Sâm bằng một con mắt còn con mắt kia chong ra công ngõ. Vẫn không thấy bóng Mỹ Khuê hiện về và tiếng giày quen thuộc của nàng. Chợt sau nhà có tiếng nói to của Annie (con em kế của Mỹ Khuê)

- Chị Khuê ơi, cái đĩa hát Catch a falling star của anh Phan cho chị mượn hôm trước chị đã trả chưa? Em tìm không thấy.

Có mấy tiếng sụt khe khẽ. Tôi nhìn đồng hồ rồi cáo từ chị Sâm.

Phan là sĩ quan Hải quân cùng đeo đuổi theo Mỹ Khuê như tôi. Có mấy lần chạm trán nhau tại nhà nàng. Phan đẹp trai, nhanh nhẹn. chân bước chuệnh choạng không thẳng, ban đầu tôi tưởng là do thói quen đi đứng ở dưới tàu bị sóng đánh chao qua nghiêng lại. Sau vài lần nói chuyện tay ba thì tôi biết là tôi đã lầm một cách ngậy thọt Phan khiêu vũ giỏi và đang dạy Mỹ Khuê nhảy Twist nên lúc nào anh cũng đi như trong sóng nhạc. Hải quân sống trên biển cả nhưng yên lành hơn trên đất liền. Bộ binh và không

quân sống nguy hiểm hơn, những cô con gái bảo thế. Tôi kết luận: Thôi, mất Mỹ Khuê rồi. Hải quân chiến thắng mình rồi.

Hôm tôi đứng sấp hàng ở ty Bưu điện để đổi giấy bạc năm trăm, tôi thấy Mỹ Khuê bước xuống xích lô xăm xăm đi vào. Mái tóc uốn cao, robe sac màu beige Giày và ví tay đồng màu. Da trắng ngà môi hồng nhạt. Chết chưa! Khi thoát ra ngoài vòng tay của tôi, sao Mỹ Khuê lại đẹp thế? Sao lại quý thế? Đôi mắt đen mở to như lúc nào cũng nhìn thấy việc thiện. Đôi cánh tay trắng muốt mà tôi đã có lần cầm lên và Mỹ Khuê khoe:

- Tay em béo đấy anh nhỉ. Và , anh xem -nàng bẻ ngược mấy ngón tay ra đằng sau- ngón tay của em, lúc đi học đánh chuyen, chả đứa nào ăn qua nổi.

Tôi lợi dụng (lần này thì những con số kế toán khôn ngoan chạy trốn hết), cầm bàn tay đó, đặt lên môi hôn. Rồi nói:

- Bàn tay này sẽ thôi chơi đánh chuyen để mà lo săn sóc cho chồng, cho con.

Nàng rút tay, tát yêu vào má tôi. Than ôi! Đó là lần khôn ngoan đầu tiên và cũng là lần cuối cùng của tôi.

Hôm nay thì tôi chỉ đứng đằng xa mà nhìn nàng, lẫn lộn giữa đám đông khiêm tốn đang lăm le tay cầm năm bảy tờ giấy năm trăm, mắt chong nhìn vào người nhân viên đổi bạc, mừng rỡ và lo lắng một cách dễ dãi đến độ đáng ghét. Mỹ Khuê bước vào. Nhiều con mắt ngừng lên, dán vào nàng. Vài người thanh niên kiểm soát lại khuy áo, hoặc đưa tay nắn lại nút ca vát. Ông cảnh sát sửa lại chiếc mũ lưỡi trai. Nàng chuẩn bị một nụ cười đợi người nhân viên đổi bạc quay nhìn lên nhưng ông này bị chìm dưới nhiều cánh tay cầm tiền chia tới. Nàng tiêu khiển bằng một vòng mắt đưa chậm chậm quanh phòng. Uy nghi, tự tín. Như Hitler ở Stadion, ở đại hội Nurenberg. Như Napoléon ngày 20 tháng Ba năm 1815. Mắt nàng chạm phải mắt tôi. Mặt nàng héo lại, nụ cười tắt, cái nhìn thu gằn. Nàng đứng im một giây rồi đi ra cửa. Tôi nghe tiếng gọi xích lô và giọng nói thủy tinh:

- Đạp lên Kho Bạc.

Giã từ Mỹ Khuê! Những ngày tháng Mười năm nay là những ngày thuận lợi nhất cho tình yêu. Trời mưa liên miên đêm tiếp qua ngày. Cảnh

vật lạnh buồn qua màn mưa trắng. Giọt mưa rào rào rơi đều trên mái ngói, tạt từng luồng lên lá cây, như vừa trải qua những cơn trở mình vật vã. sơi mưa đan nghiêng một chiều, không dứt không dừng. Cảnh vật quẩn quại mỗi một ở gần và phai mờ nhan sắc nơi xa Người đi lại co ro lúng túng. Ai cũng vội vã mong cởi gấp chiếc áo mưa, tháo bỏ đôi giày sũng nước. Những ngày mưa như vậy thúc gấp người ta nhớ nhung người yêu. Một căn phòng khô ráo, ẩm áp. Mọi cửa đều đóng kín, màn cửa hạ xuống. Không có khách đến quấy rầy, không có người phát thư gõ cửa không nhằm lúc, không có anh thu tiền rác lù lù cái mũ trên đầu, không có tiếng rao bán bánh chưng, chè bắp, lạnh lót đâm thủng vào câu chuyện, không có tiếng trẻ la lối ồn ào. Mà chỉ có người đàn ông sạch sẽ tươm tất vì không có mồ hôi dâm dấp trên trán. Và người đàn bà da mặt tươi mát. Mùi nước hoa không nồng như trong ngày nắng. Tôi tha thiết nhớ Mỹ Khuê trong những ngày mưa và nhất là những đêm khi thức giấc nghe mưa rơi cô đơn ngoài trời. Nhưng Mỹ Khuê, nàng có một quả tim bằng cẩm thạch. Để đối với tôi. Chứ còn nhìn về phía Phan thì tôi chắc nàng đang mơ màng một ngày nào làm nội tướng ông Tư lệnh đập vỡ chai rượu vào sườn tàu để làm lễ hạ thủy một chiếc tàu mới. Mỹ Khuê có nhiều tham vọng. Thích được đăng ảnh trên báo và trả lời những câu phỏng vấn. Vĩnh biệt Mỹ Khuê.

Tôi chán nản, trả lui những cuốn sổ kế toán không cộng nữa. Dẹp bỏ mọi áp phệ Ngoài giờ đi làm, tôi ngồi hàng giờ ném ruột bánh mì cho bầy vịt của tôi. Mỗi lần thấy tôi ra hiên sau, chúng quàm quạp kêu ầm lên chạy lại đòi ăn. Con đực có chòm lông chơm chớm trên đầu mà tôi gọi tên là "con Chớm". Con mái lông vàng sạch mượt thích nhảy vào thau nước tắm mà tôi gọi là con "Công Chúa". Con vịt đen nhỏ nòi hồi nhỏ đi tướt phân xanh, tôi phải nuôi riêng cho uống Ganidan để chữa bệnh và sau này tôi gọi tên là "con Ganidan". Cùng với năm, sáu con tầm thường vô danh khác, chúng bao quanh tôi, hiếng mắt, ngẩng cổ, can đảm xông tới, nhút nhát đi lui. Tôi dứ mẩu bánh nơi tay và "con Chớm" sốt ruột cắn vào cổ, vào đầu mấy cô bạn len lỏi đứng cạnh nó để chăm chăm lãnh phần cho riêng mình. Tôi nói thầm: Mỹ Khuê ơi, anh yêu em không giống như con vịt đực này

đâu. Anh không nịnh đàn bà được như con gà trống, nhưng nhất định là anh không ích kỷ như con vịt đực.

Tôi la cà ở các Bar, thuộc tên hàng tá chiêu đãi viên: những Mai ly, Thu Nguyệt, Kim Chi, Kim Cúc. Tôi dở mọi thủ đoạn dối trá làm bộ chung tình để nghe các nàng kể lễ tâm sự, làm ra bộ si mê để các nàng nghech mặt kiêu hãnh, làm bộ chán đời sắp tự tử để nghe các nàng khuyên răn, dạy dỗ theo giọng Cải lương. Chán trò chơi ấy, tôi đi về miền quê Phú Ân, Đại Điền nghe chim hát và nhìn cây cỏ nở hoa. Cái gì tôi cũng lưu ý nghe và để mắt nhìn. Tiếng chó sủa, tiếng trẻ khóc, con tàu chạy hối hả. Tôi nhớ Giono có nói về "sự say mê những cái vô ích". Ừ, phải công nhận rằng khi mình làm những cái vô ích, mình thấy tâm hồn thoải mái lạ. Từ trước đến nay và nhất là trong thời gian tôi yêu Mỹ Khuê, tôi đã chỉ chăm chăm làm những việc vô ích. Những việc có ích đó, cuối cùng, chẳng những đã biến thành vô ích mà còn có hại nữa. Rõ ràng là tôi đã mất Mỹ Khuê.

Ngày lễ Quốc Khánh năm nay trời mưa, không đi chơi xa được nên tha hồ cho tôi "say mê những cái vô ích". Tôi nằm trong giường đọc "Anh hùng Xạ điêu" để hồi hộp vui chơi với chú Quách Tĩnh và cô bé Hoàng Dung, can đảm lặn xả vào mọi hiểm nguy vì biết chắc là ông Kim Dung không dám để cho mình chết. Thật chỉ có trong tiểu thuyết mới có một người sung sướng như anh chàng Quách Tĩnh này. Không muốn học võ nghệ mà các danh sư lại tìm đến tận tâm truyền thụ võ nghệ, không chạy theo tình yêu mà tình yêu cứ bám riết theo mình. Xấu trai, chậm chạp, ít thông minh, anh chỉ nhờ tính tình đôn hậu mà thành người có hạnh phúc. Cô bé Hoàng Dung thì đẹp, kiến thức rộng, quyền biến, nhiều lúc tinh quái độc ác. Nhưng mà chung tình. Họ bổ túc cho nhau một cách hoàn hảo. Tôi theo dõi mỗi tình lý tưởng ấy và đôi lúc tưởng tượng rằng chính tôi và Mỹ Khuê đã thay Quách Tĩnh-Hoàng Dung ngồi trên lưng con Tiểu hồng mã đi lục lọi khắp cả miền Giang Nam tìm tung tích của Hồng Bắc Cái. Tôi thấy tôi cũng xấu trai, chậm chạp, và Mỹ Khuê cũng đẹp, cũng thông minh quyền biến. Chỉ tiếc là Mỹ Khuê không chung tình nên trong cuộc phiêu lưu chỉ có mình tôi thui thủi một thân. Cha chả! Buổi chiều chủ nhật thật là buồn lạ. Tôi cứ nhớ giờ này tôi ngồi ở xa lông nhà Mỹ Khuê, ngồi vào cái

ghế nhất định mà tôi đã chọn một lần và sau đó tôi nhất định không chịu di dịch. Bởi vì ngồi ở đó mắt tôi được nhìn khuôn mặt của Mỹ Khuê tràn đầy ánh sáng từ cửa sổ lớn hắt vào, đồng thời tôi còn được nhìn chậu hoa lan tím nở hoa suốt bốn mùa đặt ở góc phòng. Mỹ Khuê bao giờ cũng bắt tôi đợi năm phút trước khi nàng từ phòng riêng bước ra. Màu da trắng mát và đôi mắt đầy đặn nhờ một giấc ngủ trưa yên tĩnh. Mùi nước hoa thơm ngọt khiến trông nàng ngon như một cái bánh. Đó là ý nghĩ cộc cằn mà tôi đã lỡ có. Giờ này thì chắc chắn là Phan đang ngồi vào cái ghế của tôi và Mỹ Khuê lại cứ ngon như một cái bánh. Tôi nổi giận với Gionọ Ham mê được cái vô ích là bởi vì ông đã có vợ, đã có nhà, có cây táo đầy quả trong vườn, có nhiều ly tách trong buffet. Tôi chưa có gì hết. Mới bắt đầu đã hỏng.

Tôi ngồi dậy lấy xe đi phố cho quên bớt sự bức mình. Vòm trời thấp. Gió chuyển thành lạnh. Vài bộ complet màu tối đi trịnh trọng. Những dáng đàn bà trông béo hơn những ngày trước đây. Sự nghiêm trang của thời tiết làm họ chậm chậm đếm bước. Mùa Đông đang đến, uy nghi trầm mặc như một vị quốc trưởng đạo đức và có tuổi. Tôi phải gặp nhiều người quen. Thật khó mà chào thân ái mọi người khi họ đi cả bọn. Gió lạnh lạnh ở vai. Tôi qua hiệu Chà, nhìn dãy áo len. Hôm nào lại phải đi mua cái áo len mới. Suốt đời chỉ toàn mặc áo len mua ở hiệu, chả có bàn tay nào đan cho mình. Giá Mỹ Khuê đợi hết mùa Đông hãy đoạn tuyệt cùng tôi thì ít nhất tôi cũng được mặc một cái áo len do bàn tay nàng đan. Phải mặc áo len dệt bầy bán ngoài tiệm, thật là nỗi buồn của người đàn ông. Ở mỗi một mắc chỉ nơi chiếc áo của người yêu đan tặng, ta tưởng như còn thấy dấu vết của đôi mắt nàng nhìn, hơi thở ấm của nàng còn lưu luyến trong đó. Lạnh lẽo là mùa của nhớ nhung, của kỷ niệm, của sự trân trọng thâm hậu. Hôm qua thấy Viết và Huy mặc áo len mới tôi hỏi:

- Hai anh mà cũng mặc áo len mua sao?

Viết cười:

- Chứ anh bảo không mua thì đào ra đâu áo mà mặc?

- Đẹp trai như hai anh...

Huy hiểu ý tôi:

- Thời bây giờ con gái không chịu khó ngồi đan áo tặng người yêu. Áo của họ, họ còn phải ra hiệu mua.

Viết tiếp:

- Vả lại, có được tặng, mình cũng áy náy không dám nhận nữa.

- Chớ áy náy làm chi Người đàn ông thời nay thường mặc đến cái áo len thứ tư thú năm mới lấy vợ.

Tôi nghĩ vẫn vợ về chiếc áo len, vừa cho xe chạy xuống biển. Biển là người bạn cô đơn, của mọi người, thường trực và dễ tính. Ai nói gì biển cũng nghe, không phản đối. Trên đường Phan Bội Châu, Độc Lập, mỗi người đi đều có mục đích của họ. Tôi không nằm đúng vào mục đích của ai hết, nên tôi cảm thấy mình cô đơn và dư ra giữa đám người đông đảo.

Nước biển vàng đục. Lác đác có những bè rơm rác từ nguồn theo về, trôi phiêu lưu. Bầu trời ảm đạm. Gần bờ, những con sóng đứng dựng lên, uốn cong đầu rồi đổ nhào xuống ầm ầm, toé nước tung bọt rào rào. Thật là vừa mạnh dạn vừa ngu si Để làm gì? Y như một thằng điên. Gào to lên, nhào đập đầu xuống tự tử... nhưng có ai thèm để ý. Ở trên đường Yersin, người ta cứ thản nhiên sung sướng, tán tỉnh nhau, mời mọc nhau và người ta ngồi vào bàn ăn mỉm cười với bóng hình người yêu của họ lẫn lộn giữa những đĩa bát. Mặc kệ cho biển lồng lộn nhào lặn, gào thét. Cũng như hiện giờ Mỹ Khuê đang tiếp Phan ở phòng khách, cửa kính hạ xuống để che gió, âm nhạc rơi từng giọt nhẹ từ chiếc Hi Fi đặt ở góc phòng. Trong khi tôi ngồi độc thoại ở bãi biển màu xám này. Vắng người đi dạo. Một đoàn học sinh nội trú chạy nhảy vừa phải dưới sự trông chừng của hai sư huynh mặc áo dài đen. Một người đàn ông run lẩy bẩy từ mặt biển chạy thẳng lên bờ, chụp khăn lau rồi rít và lật đặt mặc quần áo. Chắc trong cuộc sống người này tham lam lắm. Không chịu bỏ sót một buổi tắm công cộng miễn phí. Từng nhóm năm ba binh sĩ mặc quân phục đi đi lại lại ở gần mép nước. Có mấy thiếu nữ ngồi ở trụ đá dưới tàn dứa nhìn ra bể. Mỹ Khuê có nghĩ rằng hiện giờ tôi ở đây không? Chắc là không. Hai người đang thủ thỉ cho nhau nghe những chuyện êm đềm.

Sương xuống mù mù, xóa nhòa đường nét của những hải đảo ngoài khơi xạ Mái tôn xám của dãy nhà dân chài nơi xóm Cồn chạy dài theo bãi

cát, nằm sát mặt đất. Không thấy ánh đèn. Nhưng chắc chắn là có tình yêu trong những ngôi nhà sơ sài đó. Tình yêu không cần nệm mousse, khăn trải giường có vẽ hoa và một chõng sách dưới chao đèn.

Có tiếng chân đi loạt xoạt sau lưng tôi. Trong ví chỉ có nhiều nhất là một trăm bạc nên tôi không cần quay lại. Tiếng chân đến sát gần. Một người ngồi xuống chụp vào vai tôi.

- Anh ngồi làm gì ở đây?

Tôi giật mình quay lại.

- Annie!

Annie mỉm cười ngồi sà lại gần tôi.

- Em đến đây làm gì vào giờ này? Biển vắng và trời sắp tối.

- Anh làm như anh là thanh tra cảnh sát. Em đi xem biển nổi loạn.

Cũng như anh vậy.

Tôi phì cười:

- Sao biết là "cũng như anh vậy"?

Annie mặc váy ngắn, áo len dài tay màu đỏ. Giày escarpin trắng. Tôi hỏi:

- Anh tưởng em đi Đà Lạt rồi. Ngày nào mới tựu trường?

- Mai mới có chuyến bay. Còn tựu trường thì cũng một ngày như ở trường Việt.

- Chị Mỹ Khuê ở nhà làm gì?

- Peuh! -Annie nhún vai- nghe nhạc, nhai kẹo, chải tóc, gặt đĩa ở...

- Anh bảo là giờ này cơ. Có anh Phan đến chơi đặng nhà phải không?

- Cố nhiên là có. Tại anh lật đật ngắt lời em. Em chưa kể hết mà. Chị Khuê đang gặt đĩa ở thì anh Phan đến.

Tôi ngồi thừ nhìn ra con đường chân trời, ngạc nhiên không biết lần thứ mấy rằng tại sao mà nó khéo thẳng như vậy. Annie lay vai tôi:

- Anh nhai kẹo này. Em biết anh thất tình phải không?

Tôi bỏ kẹo vào miệng:

- Nói nhảm. Anh hỏi chơi vậy thôi. À, Annie này, thế chủ nhật nào anh Phan cũng đến phải không?

- Nhiều hơn thế nữa. Có cả những chiều thứ năm, thứ tư, thứ sáu...
enfin... những ngày trong tuần.

- Thế anh Phan đến chơi mỗi lần vậy có lâu không?

- Tùy theo. Hai giờ. Một giờ. Mười lăm phút. Ái chà, anh hỏi vấn vợ,
Annie không trả lời nữa đâu. Nói chuyện khác vui hơn.

- Chuyện gì bây giờ? -tôi ngượng ngịu hỏi lại.

Tóc Annie bay phất phơ theo gió tạt vào mặt tôi. Mùi nước hoa ngọt
ngọt -à, mùi hoa violet, tôi sức nhớ ra rồi,- tỏa từ mái tóc, từ áo len.

Đôi mắt sáng. Cái mũi huếch lên một chút.

- Anh đã đọc Lolita chưa?

- Rồi.

- Anh còn thích truyện đó không?

Tôi gật đầu:

- Truyện hay À, mấy hôm nay anh Phan có đưa đĩa hát đến cho chị Mỹ
Lhuê mượn không?

- Có. Anh kể cho em nghe truyện Lolita đi.

- Dài quá. Vả lại truyện không đứng đắn.

- Kệ nó. Truyện bắt đầu như thế nào?

Tôi gãi cằm, ngần ngừ một lát:

- Bắt đầu thì thật hay. Như là tiếng kêu thốn thức của một tâm sự:
Lolita, ánh sáng của đời tôi, lửa của... chà chà khó nói quá: "feu de mes
reins... "

- Em hiểu rồi, anh khỏi cần phải dịch. Anh nói tiếp đi.

- Tội lỗi của tôi, linh hồn của tôi. Lolita: đầu lưỡi nháy ba cái nhẹ vào
vòm khẩu cái, va chạm ba lần vào răng, Lọ Lị Ta.

- Anh kể nữa đi.

- Buổi sáng nàng là Lọ Lo ngấn ngủ. Một thước bốn tám.

- Đố anh, em cao bằng Lolita chưa?

- Chắc còn thua.

- Bậy, em cao hơn. Tình yêu giữa Lolita và Humbert anh có cho là tội
lỗi không?

Tôi ngạc nhiên quay nhìn thẳng Annie.

- Sao em biết?

Annie cười:

- Vì em đã đọc hết quyển Lolita rồi.

- Đó không phải là quyển truyện dành cho em.

- Người lớn đều có ý tốt ngăn ngừa như vậy. Người lớn kiểm duyệt phim ảnh và ghi rõ: "Cấm dưới 18 tuổi". Nhưng những buổi chiếu phim có khẩu hiệu cấm kỵ như thế thì khán giả đa số lại dưới tuổi 18. Lỗi đó chắc không phải do ở trẻ con. Như em. Nhưng mà thôi, em nói lạc đề. Em muốn hỏi anh điều này nhé.

- Gì?

- Humbert so với anh, ai lớn tuổi hơn?

- Cố nhiên là Humbert... lớn tuổi hơn anh nhiều.

Annie gật đầu.

- Anh trẻ hơn Humbert... Còn em thì lớn hơn Lolita... Annie ngừng lại không nói tiếp. Tôi mở to mắt nhìn Annie, ngạc nhiên vì câu hỏi vừa rồi.

- Đó là tiểu thuyết... Tôi chậm rãi nói.

Nhưng Annie không nghe tôi. Nàng dăm dăm nhìn ra chân trời xạ Sương đã xuống núi. Vài ánh đèn thuyền câu chói sáng. Dây đèn nê ông chạy dài theo đại lộ Duy Tân, chạy vòng theo bãi biển xuống mãi đến xóm Chệt. Tôi lay vai Annie:

- Annie về đi. Tối rồi. Mẹ và chị Mỹ Khuê đang đợi ở nhà.

- Anh có khinh Lolita không?

- Anh chưa nghĩ đến điều đó.

- Còn em thì em không trách Humbert. Ngồi trong ngục thất chờ ngày ra tòa đại hình để bị xử tử hoặc lãnh án khổ sai, người đàn ông đau khổ đó viết lại câu chuyện tình của mình và mong rằng nó sẽ in ra khi hai nhân vật chính đều đã chết. Ông ta có lương tâm.

- Ủ.

- Anh cũng là người có lương tâm.

- Có thể...

- Chị Khuê em không thích người đàn ông có lương tâm. Chị bảo: Họ chậm chạp và nhiều khi vô ích.

Tôi ngậm ngùi:

- Cũng có lẽ đúng.

Annie chột cười rồi bẹo má tôi:

- Trông bộ anh ngớ ngẩn, đúng là anh chàng thất tình. Sao ngày xưa anh vui vẻ nhanh nhẹn thế? À, đố anh biết tại sao em gặp anh ở đây?

Tôi lắc đầu:

- Chịu.

- Em lại đăng nhà tìm anh.

-... ?

-... Thăng nhỏ ở bảo anh vừa đi xong. Em biết thế nào anh cũng lò mò ra biển. Thất tình mà. Quả nhiên thấy xe anh gác ở bờ đường.

Tôi gật đầu:

- Thầy bói đoán giỏi. Em lại tìm anh có việc gì?

- Để giã từ anh ngày mai đi Đà Lạt. Em biết anh không xuống nhà nữa, từ ngày anh thôi với chị Khuê Tình yêu là thế đó. Anh có giận lây em không?

- Không.

- Vậy thì bắt tay em đi.

Tôi siết chặt tay Annie Bàn tay mềm và ấm. Annie giữ tay tôi lại và không bỏ ra. Ngón tay trở và ngáo tay giữa của nàng vuốt nhẹ trên lưng bàn tay tôi, gây một cảm giác êm êm rợn rợn.

- Anh nhớ viết thư cho em nghe. Ngay tối nay. Sáng mai anh bỏ thư ở nhà dây thép và sáng thứ Hai thì em đọc được thư anh ở tại trường.

- Sao vội vàng thế? Từ bây giờ đến tối thì có chuyện gì đâu mà viết?

- Sao lại không? anh cứ ngồi lại bàn thì sẽ biết nên viết gì. Thôi bây giờ em về.

Nàng bỏ tay tôi ra rồi bấu vào vai tôi đứng dậy. Tôi đứng dậy theo.

- Anh không chúc em điều gì sao?

- Có chứ, -tôi vội nói. Chúc em đi đường bình an, học giỏi.

- Cám ơn anh. Còn em chúc anh sức khỏe, vui vẻ. Nhé? Mon péché... mon âme.

Nàng nói xong, thoăn thoắt đi. Ánh đèn đường chiếu nghiêng xuống mái tóc tỏa sáng. Váy ngắn. Áo len dài tay màu đỏ. Nàng bước lên một chiếc xích lô đậu gần đó, quay lại giơ tay vẫy tôi. Tôi cũng giơ tay vẫy theo. Chiếc xe vun vút chạy, mất hút sau dãy phi lao thấp.

Hai tiếng cuối cùng Annie nói cho ai? Tội lỗi của tôi. Linh hồn của tôi. Thật khó mà phân biệt nàng muốn ám chỉ tôi hay chỉ nhắc lại lời của Humbert. Tôi đứng lặng, ngẩn ngơ, ngờ vực, thậm chí không tin rằng điều vừa xảy ra là có thật. Tôi đưa bàn tay lên mũi: rõ ràng là mùi nước hoa violet từ bàn tay Annie chuyển sang. Annie, cô em bé nhỏ đang ở tuổi nhai kẹo sô cô la, ngậm đầu bút chì để nghĩ làm con toán và vỗ tay xem phim "Ba người ngự lâm pháo thủ". Annie! Đôi mắt sáng long lanh như hai giọt nước treo ở đuôi lá na lá mạn được nhìn qua ánh sáng của khung cửa sổ. Đôi chân mảnh, nhảy thoăn thoắt như sơn dương. Annie! Nàng đột nhiên hiện đến chiều nay nhí nhảnh, bất ngờ như một dòng suối nhỏ hát róc rách giữa một vùng hoa lá, nhưng cũng đủ làm xáo trộn hồn tôi. Rồi thoáng chốc nàng vụt bỏ đi, để tôi trầm ngâm đứng giữa bãi bể vắng này như con suối đã bỏ xa một vũng nước sâu nằm lặng yên trên bờ lau sậy, mang nặng trong lòng nó những lớp lá úa và những dải rong rỗi ren chẳng chặt.

Tháng Năm Sương Mù

Tôi cầm lên phong bì thư đề tên tôi. Những chữ O không vòng kín, những chữ G bụng to ề ạch như bụng của những con mối chữa đang thời kỳ đẻ. Đúng là thư của chị Hiền, chị họ tôi. Bì thư dày cộm có chỗ cứng gồ lên. Tôi hồi hộp. Bức ảnh của Thọ, người đàn ông mà chị Hiền hứa giới thiệu cho tôi. Tôi chưa gặp Thọ. Thọ làm việc cùng tỉnh với chị Hiền. Tốt nghiệp trường Quốc gia Hành chính. Làm trưởng Ty tài chính. Chỉ số lương 430. Khởi bị động viên đi Thủ Đức. Đi làm bằng xe Jeep của chính phủ. Siêng đọc tạp chí Quê Hương và có chân trong Tỉnh hội Khổng học. Tự sửa lấy quạt máy và bàn ủi điện. Thật là một người chồng hoàn toàn. "Như một hạt ngọc..", chị Hiền kết luận như vậy.

Tay tôi run run khi xé phong bì. Không kịp chạy đi lấy kéo cắt. Tháo vội vàng những tờ giấy pơ-luya đầy chi chít tâm tình của chị Hiền, tôi lôi bức ảnh ra. Mặt trái. Tôi để ảnh xuống bàn, dỗ cho lòng mình bình tĩnh lại. Vội vàng để làm gì? đăng nào sự thật cũng rõ ràng ra đó, chối chạy đâu được, đổi thay gì được? Chỉ cần lật bề mặt lên là thấy ngay.

Tôi đã 32 tuổi rồi, đã biết thế nào là hy vọng quá cao và thất vọng xót xa. Tôi tập hạn chế hi vọng, lúc nào cũng chuẩn bị đón nhận những sự bất như ý thật lớn, chịu đựng những sự thiệt thòi quá mức để mong rằng sự thật không đến nỗi tồi tệ như vậy. Tôi tưởng tượng Thọ xấu như thế này, xấu như thế nọ. Bộ mặt dã thú nặng nề của Anthony Quinn. Cái trán thấp của Clark Gable. Cái môi dưới dài ra như lúc nào cũng hờm sẵn một đĩa thịt bít tết hoặc một bát phở tái gầu rắc đầy ớt, hành đặt trước mặt. Đôi tai nhỏ và mỏng nắn tròn như cái nắm mộc nhĩ, loại lấu vặt.

Tôi duyệt qua một lượt những khuôn mặt người đàn ông xấu trai mà tôi đã có dịp gặp. Cố nhiên là vô tình đã chỉ chọn nhầm những người đàn ông xấu trai mà có vợ đẹp. Cũng là một lối tự khuyến khích mình, tự an ủi mình. Ngày còn đi học tôi mê sắc đẹp của cô Chi, cô con gái ông chủ nhà hàng Phương Mai. Màu da ngà không sáng lắm nhưng phù hợp với đôi mắt

đen dụ dàng, đôi môi hồng nho nhỏ. Cô không bao giờ đánh phấn và bôi son. Tóc cũng chỉ vén cao lên, không uốn. Vẻ đẹp cố ý để mộc mạc làm tôi yêu mến say sưa như khi tôi say mê nhìn một búp sen trắng vươn lên giữa hồ cạnh những tàn lá màu xanh thẫm. Ngày cô lấy chồng, tôi thất vọng khi phải nhìn một người đàn ông tầm thường như hàng trăm hàng ngàn người đàn ông khác tôi cũng gặp trên đường phố mà không buồn để tâm lưu ý. Mỗi lần gặp hai vợ chồng đi phố, tôi mong tìm một nét bất mãn trên vẻ mặt, một sự phũ phàng ghẻ lạnh trong cử chỉ của cô Chi, nhưng ngược lại lòng mong của tôi, cô đi cạnh chồng tươi vui và nói chuyện với chồng âu yếm. Tôi đau xót ngấm ngấm và ghen tức như chính mình là người đàn ông bị tình phụ. Lấy một người chồng xấu xí và tầm thường, thật là một điều bất hạnh, tôi cứ nghĩ thế. Nhưng mà quanh tôi người ta vẫn cứ xây dựng hạnh phúc vững chãi trong những hoàn cảnh bất ổn như vậy. Sắc đẹp để dành cho phần đàn bà. Người đàn ông chỉ cần có tài. Nếu không có tài thì phải làm ra nhiều tiền. Tuy nghĩ vậy nhưng tôi vẫn hy vọng rằng Thọ được trên điểm trung bình.

Tôi thông thả lật tấm ảnh, nhìn vào. Người tôi chùn hẳn lại. Bao nhiêu không khí như thoát ra cùng một lúc, tôi xẹp xuống, Thọ không giống một người đàn ông xấu nào mà tôi đã nghĩ. Anh chia mỗi cái xấu một ít. Thực tế thì có gì xấu hẳn đâu? Mắt? Tai? Mũi? Miệng? Tôi không chọn được để dành mỗi tấc từ dành cho mỗi bộ phận của khuôn mặt. Lờ mờ hết sức. Trung bình hết sức. Nhàm hết sức như hầu hết những khuôn mặt. Nhưng ghép chung chúng vào nhau thì chắc chắn là tôi không có cảm tình với một khuôn mặt như vậy.

Tôi bình tĩnh trở lại, không buồn lắm, không thất vọng nhiều. Tôi can đảm nhìn tấm ảnh thật lâu, nhìn thẳng vào những chỗ kém cỏi, khuyết điểm. Đôi con mắt không tinh thần. Môi dày. Ngoại trừ một khuôn mặt quá đẹp hay quá xấu còn thì người ta chấp nhận nhau vì quen mắt. Có những khuôn mặt mới gặp lần đầu tiên ta ghét lắm. Gặp mãi thì thấy không đến nỗi. Gần lâu thì thấy cũng thương được. Nguy hiểm hết sức là thói quen. Nó mài dũa mọi cạnh gồ ghề của cá tính con người. Rồi cái gì cũng được hết.

Tôi nhìn thật lâu khuôn mặt của Thọ, nhìn đến nỗi con mắt tôi hoa lên. Tôi lồng ảnh đó dưới mặt kính bàn viết. Phải cố gắng tập cho quen đi. Đàn ông, đâu có phải đàn ông sinh ra chỉ cốt để trang hoàng quảng cáo cho mấy tiệm chụp hình?

Tôi 32 tuổi rồi. Chưa sợ ế chồng nhưng cũng không phải là quá sớm để nghĩ đến việc hôn nhân. Lấy chồng không giống như đi mua một cái bàn chải đánh răng, đợi lúc nào cần là cứ đi ngay ra tiệm tạp hóa gần nhất. Chọn lựa. Chọn lựa. Chọn lựa. Khi đã chán chê chọn lựa, khi mình tự nhủ mình: "Thôi, lần này không chọn lựa nữa" thì lại đến lúc đàn ông không đến với mình. Xe hơi chạy vụt trước cổng, xăm xăm chạy về một cổng nào khác. Vespa, xe gắn máy không thả bớt tay ga, không bóp còi, không ngập ngừng dừng lại. Đàn ông thời bây giờ khan hiếm. Như sữa Hòn Núi thỉnh thoảng phải mua giá chợ đen. Chiến trường nuốt nhiều đàn ông. Mỗi lần mở tờ báo hàng ngày, lật sang trang tư tôi tìm những khung cáo phó. Trung úy Nguyễn Văn X... đã đền nợ nước. Thiếu úy Trần Ngọc Y... đã hy sinh. Chuẩn úy Lê Đình Z... bị tử thương. Tôi lưu ý đến những tên thân nhân của người "anh hùng" ghi ở dưới. Cha, mẹ, anh, em. Chưa có vợ. Tôi tưởng tượng một khuôn mặt rụt rè, tóc cắt cao, đường rẽ thẳng, bôi đầy bi-ăng-tin Miss Dahlia mới kéo cho tóc năm ngoan ngoãn. Áo kaki là thẳng nếp và khi đi ngang qua nghe mùi xà phòng Evening in Shanghai. Hành quân táo thanh mà trí óc phảng phất giọng ca Lê Thanh, Connie Francis. Ngồi làm báo cáo giữa hai khối thuốc mơ màng nghĩ đến Blaise Cendrars, Nobokov. Chưa có người con gái nào chít khăn để tang anh. Người yêu của anh chưa thành đàn bà. Thế là nàng còn nguyên vẹn để xông vào vòng cạnh tranh với tôi. Trong vài đoạn cáo phó, có tên những người vợ đọc lên nghe êm đềm ghi sau tên người quá cố, những là Nguyễn Thị Lê Thu, Trần Kiều Nga,... không có tên con ghi ở sau. Địch thủ nguy hiểm! Thiếu nữ không dễ ăn qua góa phụ trẻ chưa con. Người đàn ông khó thoát lưới của những đàn bà trẻ có kinh nghiệm về tình ái. Thân hình nở nang làm mát những cặp mắt và vỗ về, nuôi dưỡng trí tưởng tượng. Đàn bà bạo dạn hơn thiếu nữ. Không biết đi lui, chẳng cần chạy chốn. Đàn ông thời bây giờ ít kiên nhẫn. Được hay không, họ nóng biết kết quả để kịp xoay sang chiến trường khác.

Lối viết thư tình tằm nước hoa và gửi đều đặn cho "nàng", lối ấy chỉ còn dành cho những cậu con trai có tật nơi mắt hoặc mắc bệnh suyễn kinh niên, bệnh hắc lào. Đàn ông bây giờ đớp đàn bà nhanh như lũ ăn cắp ở Đô thành đi Vespa giật xắc của người đi đường rồi rồ ga bỏ chạy. Góa phụ có từ ba con không đáng sợ. Họ chỉ bị đàn ông lợi dụng thôi. Khi đã tìm được một cô vợ trẻ đẹp, giàu rồi thì người đàn ông khéo đưa ông thầy bói ra để đoạn tuyệt. Chẳng hạn:

- Ông thầy Huyền linh Tử bảo anh tuổi Tý sinh tháng Giêng là phạm tháng Cô Thần. Còn em tuổi Dậu sinh tháng Sáu thì nhằm Quả Tú.

Nam phạm Cô Thần thì ly biệt.

Nữ phạm Quả Tú độc phòng trung

Thế là hết lý lẽ để bào chữa. Đàn bà chớ dại cho đàn ông biết ngày giờ sinh của mình. Để phòng khi bị phản bội.

Tóm lại, dù có tính đi tính lại thì số đàn bà vẫn thừa. Đã thế, lũ đàn ông còn sống lại nhát lầy vợ. Luật gia đành làm cho họ sợ. Từ ngày có luật ấy người con trai nào cũng nghĩ rằng mình sẽ bị cầm sừng, phải chạy tiền cấp dưỡng vợ mình và đưa con của vợ mình. Nó trở thành một ám ảnh. Bên cạnh những công thức Toán học, Hóa học, trong óc người con trai lớn vờn thêm những đẳng thức mới: vợ = cặp sừng; ly thân = năm ngàn đồng trợ cấp mỗi tháng. Hại uy tín của phụ nữ ghê lắm mà người làm luật đâu có biết. Cuộc đời quân ngũ còn làm người con trai coi thường đàn bà. Anh hùng mà! Ngày chưa đi Thủ Đức, anh Trần quanh quẩn cạnh mấy cô bạn, hết chếp nhạc tặng, đến vẽ hộ kiểu gối thêu mặc dù chẳng cô nào thêu gối. Áo gối thêu máy tám chục đồng một cặp, mua bao nhiêu cũng có. Sau chín tháng ở Thủ Đức về, sau một năm lăn lộn ở chiến trường miền Tây, anh già từ da mặt đến tâm hồn. Lúc nào cũng như toan tính xuất quân ra trận, thu dọn chiến trường, ân thưởng Bảo quốc huân chương, vinh thăng Thống tướng. Quên cả đàn bà!

Tôi 32 tuổi rồi. Phải lấy chồng để chỗ cho con em kề tôi nó làm người lớn. Em Huệ đã 25 tuổi. Người giáo sư dạy nó năm kia vừa đánh tiếng đi hỏi nó. Đột nhiên tôi thành ra già đi, vì nó. Thương em, yêu em mà không khỏi có chút ít ganh tị với em. Người con gái Tây phương lấy chồng nhiều

khi vì phòng tắm ở nhà quá hẹp mà chị em thì đông. Đợi hàng giờ mới đến lượt mình tắm tấp, đánh răng, chải tóc. Mong lấy chồng cho xong để có được một phòng tắm rộng, sử dụng một mình. Người con gái Đông phương lấy chồng nhiều khi chỉ cốt để tránh cảnh phải ngủ chung một giường đến ba chị em. Đứa này lăn qua cạ vào lưng đứa kia, làm mất giấc ngủ lẫn nhau. Đứa nằm ngoài thò tay thò chân ra ngoài màn khiến muỗi chui vào từng bầy đốt lấm tẩm cả mặt. Đập muỗi suốt đêm. Cha mẹ tôi khá giả, mỗi đứa được nằm riêng mỗi giường có nệm mút, chỉ phiền cái lược mỗi khi tìm đến để gỡ tóc là cứ biến đâu mất. Cây bút chì nguyên tử xanh để viết thư cũng vậy. Con gái lớn bốn đứa, mỗi người sản xuất trung bình bốn cái thư. Bút chì BIC lên giá hai mươi đồng một cây, mới mua đó đã thấy cạn mực, mực chảy ra từng vũng nhầy nhụa. Có lúc viết được nửa cái thư rồi vừa rảy vừa cào, chỉ thấy dấu bi hằn lên giấy. Cãi nhau rồi đổ lỗi cho nhau:

- Em mới thấy con Lan viết thư hồi nãy, viết gì đến bốn tờ giấy manh đặc sệt cả chữ. Phải dán bốn đồng bạc tem mới đủ.

- Đâu phải vì bốn tờ giấy manh đó mà hết mực? Hồi sáng chị Huệ ngồi viết hàng nửa giờ. Viết thư mà phải viết nháp trước mới tốn mực đến vậy.

- Viết nháp trước hay không là tùy đối tượng. Nếu viết cho một anh thơ ký công nhật thì tội gì tao phải viết nháp?

- Em biết rồi, chị khỏi cần nói mĩa em. Nhưng một chứng chỉ thì cũng đến làm thư ký công nhật là cùng nếu chưa bị động viên đi Thủ Đức. Chị quên rằng năm kia Công quản Chuyên chở Đô Thành cần bốn người bán vé xe mà có đến hàng chục anh tú tài đâm đơn xin.

Một cái gối ném vung tới. Một cái gối ném trả lại. Tôi phải đóng vai hòa giải. Rồi cuối cùng lại phải tự mình đạp xe ra đầu phố mua cái bút nguyên tử mới.

Quả tình là Thọ không những không đẹp mà còn thua xa mức trung bình. Mỗi lần bắt chợt nhìn vào ảnh Thọ tôi đều mủi mọt mà kết luận như vậy. Nhưng sự chán nản của tôi không đến nỗi to lớn như khi tôi nhìn bức ảnh lần đầu. Cái gì rồi cũng quen đi. Tôi còn hy vọng rằng ngoài thực tế Thọ có thể có duyên hơn ở trong ảnh. Trường hợp này ít khi xảy ra. Thường thì người nào cũng chỉ đẹp bằng bảy phần mười so với bức ảnh

chụp bán thân của họ. Chỉ trừ bức ảnh trong thẻ kiểm tra bọc nhựa là mới thật sự khiêm tốn mà thôi. Tuy vậy tôi cũng phải mong rằng ngoài thực tế Thọ có thể có duyên hơn. Con người ngoài thực tế với giọng nói với nụ cười, với tia mắt nhìn, với cách đưa tay, với tư thế ngồi... thường dễ gây mỹ cảm nơi người đối diện. Tôi có một tật xấu là mỗi khi nhìn những tấm ảnh quảng cáo trích ở cuốn phim đang chiếu thì không còn thích xem phim nữa. Bức ảnh khô khan, vô duyên, nhiều khi trở trên nữa nếu nhìn lâu. Khi xem thẳng trong phim thì thấy cũng hình ảnh đó nhưng mà nó dịu dàng linh hoạt dễ thương làm sao. Đọc trước truyện phim, đầu đã lo xa để dành đoạn chót không đọc đến nhưng vẫn mất hứng thú không muốn đi xem nữa. Truyện nào thì đại khái cũng như nhau, có cái khác nhau thì lại không nói được. Chẳng hạn một lời đối thoại. Chẳng hạn một cánh bướm vụt bay lên từ cái lá cỏ. Chẳng hạn một tiếng thồn thức xảy ra đúng lúc. Vâng, tôi đợi gặp mặt Thọ như đợi lúc trực tiếp ngồi trong phòng tối đem trọn tâm hồn mình thưởng thức cuốn phim lần lượt chiếu trên màn ảnh.

Tôi dành hai giờ để viết trả lời chị Hiền một bức thư không dài quá một trang. Lời lẽ thật hết sức hòa nhã vui vẻ. Ngôn từ dùng mãi biến tính đi nhiều, rốt cuộc nó không còn biểu diễn đúng cái ý nghĩa nguyên thủy của nó nữa. Nhất là những tĩnh từ và trạng từ. Tôi chọn một số chữ biến tính ấy để sự tìm hiểu của chị Hiền trọt lên chúng.

Ngày lễ Phục sinh, chị Hiền đưa Thọ đến gặp tôi. Ba tôi tiếp chị Hiền và Thọ ở phòng khách đợi tôi có đủ thì giờ trang điểm rồi lấy cớ rút lui nhường chỗ cho tôi. Ba tôi ít nói. Nhìn vẻ ngoài thì ông như không để ý đến việc gì, vật gì xung quanh ông cả, nhưng mà động hỏi cái gì ông cũng biết. Dường như chẳng có gì lọt qua được mắt ông.

Thọ ngồi không yên chỗ. Hay quay qua quay lại. Có lẽ số tuổi trên đầu còn ít chưa đủ sức nặng để làm thân Thọ đắm xuống. Như một chiếc ghe chở ít hàng hóa, cứ chao đi chao lại trên sóng. Tôi thích một người đàn ông có dáng ngồi chừng chạc hơn. Má biết tính tôi nên hay nói đùa:

- Mà đúng là "con nhà lính mà tính nhà quan". Nhà nghèo mà muốn lấy chồng Tổng trưởng.

Tôi cười trả lời:

- Đâu có phải ông Tổng trưởng nào cũng có dáng ngồi chững chạc?

Có cái gì thừa nơi khuôn mặt của Thọ. Chắc là đôi môi quá dày. Màu da tối. Tôi tưởng tượng ngay, một cách tự nhiên là khuôn mặt ấy sẽ kề sát mặt tôi và đôi môi ấy hôn tôi. Tôi rùng mình. Phải chấp nhận tình yêu với miễn cưỡng vậy sao?

Sau khi được chị Hiền giới thiệu, Thọ mở lời:

- Lễ Phục sinh cô Loan không đi nghỉ mát.

- Dạ thưa không

- Ở đây nóng.

Thọ chứng minh rằng ở đây nóng bằng cách giật giật nhiều lần vạt áo sơ mi. Tôi lại mở quạt trần. Tôi nhìn bóng tôi trong chiếc gương lớn, so sánh với bóng chị Hiền. Tôi đẹp hơn chị Hiền. Điều này làm tôi vững lòng tin tưởng vì anh Doãn chồng chị Hiền khá trai và có địa vị. Ít nhất tôi cũng hy vọng lấy một người chồng như anh Doãn.

Thọ nói chuyện thời cuộc năm châu. Loại chuyện này dễ thành nhàm và sáo như tách nước trà tôi đón nhận mỗi lần đến thăm nhà ai, tách nước do người ở bưng từ nhà sau lên. Nhàm nhưng vẫn cần phải có. Chán hết sức là những công thức. Tôi ít trả lời được gì bởi vì những điều tôi sắp nói tôi tưởng như người ta đã biết hết rồi. Mỗi ngày phải nghe nhiều lần những điều đó ở tờ báo hàng ngày, ở phần tin tức của đài phát thanh Trung ương, ở phần bình luận và câu chuyện buổi trưa, buổi tối, ở đài phát thanh địa phương. May mà ba má tôi không gặp lại giữa bữa ăn.

Chị Hiền đối thoại với Thọ chu đáo hơn tôi, do đó tôi có thể ngồi nhìn Thọ một cách tự nhiên. Tôi cố vỗ về cho mắt tôi quen với gương mặt Thọ. Chấp nhận Thọ. Người ta hay nói "Yêu nhau là cùng nhau nhìn về một hướng". Nhìn về một hướng thì có lợi là khỏi nhìn lẫn nhau, quên tìm những khuyết điểm của nhau. Nghe tiếng trẻ bán báo rao báo mới, Thọ xin phép ra cổng gọi mua tờ báo quen của anh. Còn lại trong phòng có chị Hiền và tôi, một lọ hoa lay ơn trắng, mặt ghế xa lông phủ vải hoa, rèm treo cửa màu nhạt. Và sự thoải mái dễ chịu. Tâm hồn tôi suýt chao đi, xót xa như vừa mang những vết cắt vô hình. Sự vắng mặt bất ngờ của Thọ trong giây lát làm tôi thấy nhẹ nhàng. Tôi đã ngẫu nhiên nhìn rõ được trong nếp sâu

của tâm tư tôi. Tôi nên trả Thọ cho cái thành phố của chị Hiền. Phải dành lại cho tôi cái không khí thoải mái hiền hòa của căn phòng khách nhỏ này.

Sau ngày chị Hiền và Thọ đến thăm, tôi sợ người đưa thư. Tôi sợ phải gặp nét bút của chị Hiền hỏi ý kiến dứt khoát của tôi về Thọ. Tôi sợ nói sự thật, còn nói dối thì không quen. Ở nhà má không sai tôi đi chợ đi phố, khỏi phải mặc cả mua bán nên không thường nói dối. Tôi trông mong sự việc qua đi, như chưa hề có một sự gặp gỡ, chưa có một sự dự định nào hết. Tuy vậy, tôi vẫn không ngớt lẩm nhẩm sắp xếp trong óc những đoạn thư để trả lời cho chị Hiền. Thật là khó tìm cứ. Không thể bảo rằng má cứ khóc không muốn xa con. Bốn cô gái ở tuổi lấy chồng chớ đâu phải chỉ có một. Nhiều con gái ở tuổi lấy chồng, đó không phải là thứ huân chương để người mẹ hãnh diện. Lo thì lo nhưng mà vẫn chưa tìm được cứ gì để chuẩn bị. Thình thoảng tôi nhớ lại cuộc hội diện với Thọ. Tức thì một không khí nặng nề ùa đến, đậm sẫm bao vây lấy tôi, những bút rứt rĩa rói như có hàng vạn mũi kim châm tới. Tôi phải vội lẩn tránh bằng cách mở đọc một đoạn truyện nào đó ở trang 3 của tờ báo hàng ngày hoặc vắn nút ra đi ô để nghe cái gì cũng được: cổ nhạc Trung phần, phụ nữ với gia đình, tin tức khí tượng cho tàu chạy ven biển...

Suốt ba tháng không có thư của chị Hiền. Rồi bỗng vào một lúc không ngờ hơn hết, tôi nhận được thư chị. Bức thư khá dày làm tôi hồi hộp. Mắt tôi chạy nhanh qua những đoạn thăm hỏi nhớ nhung, những đoạn nói về khí hậu và tả cảnh. Đây rồi, chủ điểm của bức thư:

.....

"À, Loan còn nhớ cái thằng khỉ Thọ không nhỉ? Nó về rồi cứ luôn không đến nói gì với mình hết. Sau đó nghe nói nó đi hỏi cô Tuyết con gái ông chủ Kho Bạc ở cùng phố với mình. Cô này đẹp lắm, đố chứng chỉ Cử nhân Luật năm thứ hai và tính nết rất dễ thương. Chả biết tại sao cô ấy lại thương được thằng Thọ. Tháng sau đám cưới."

.....

Quả tình là con trai khan hiếm. Trên thị trường giá đàn ông con trai có thể lấy vợ tăng lên nhiều. Tôi đang lo không biết nên từ chối Thọ như thế nào thì không ngờ chính Thọ từ chối tôi trước. Người ta tranh giành nhau

cả những người đàn ông xấu trai. Trên chiến trường, họng súng đen ngòm lăm lăm nhả đạn vào sọ, vào óc những người đàn ông khỏe mạnh. Ở đô thị, đàn bà nổi đuôi đi vào hiệu uốn tóc, sửa da mặt, tẩy vết tàn nhang. Phải tranh giành những người đàn ông còn sót lại.

Cuộc đời chỉ đẹp trong người ngày còn cắp sách đi học. Không bận tâm lo nghĩ. Lòng tin tưởng cứ vụt phóng tới trước như con ngựa sung sức không chịu dừng chân. Thi đỗ. Làm việc nhiều tiền. Có người chồng xuất chúng. Sinh những đứa con đẹp như trong tranh vẽ. Nhưng con ngựa bất kham không chịu dừng lại ở lần mức đó. Tôi còn tưởng tượng tôi say mê trong phòng thí nghiệm, nghiên cứu, tìm tòi. Phát minh ra những công thức mới. Điều chế ra những hợp chất mới. Phải chinh phục. Phải luôn vượt lên, tiến tới. Tôi còn tưởng tượng tôi là một họa sĩ hữu danh. Một văn sĩ có tài. Một nhạc sĩ. Trí tưởng tượng chấp những đôi cánh rộng, bay mãi không biết mệt. Nhưng lần lần cuộc đời nặng nhọc và tầm thường níu kéo tôi trở lại, đè bẹp tôi xuống. Tôi không thoát khỏi nanh vuốt của nó. Phải âu lo và chỉ còn hy vọng trong một chu vi hữu hạn. Chu vi ấy càng ngày càng thu hẹp kích thước. Tôi có thi đỗ thật nhưng đỗ không cao lắm. Tôi đi làm thật nhưng công việc chỉ tầm thường ở một bàn giấy vô nghĩa. Người ta vạch sẵn những con đường cho tôi đi. Những nghị định, những qui chế, những thể lệ bao phủ tôi mỗi ngày một dày thêm và tôi loay hoay động chạm vào chúng thường xuyên như đi giữa khu rừng rậm phải chạm vào những thân cây. Chúng tạo thành bầu trời, thành vũ trụ của tôi. Thật là thảm thương khi tâm hồn con người không bay thoát ra được cái bầu trời, cái vũ trụ bé nhỏ nghẹt thở ấy. Con đường đã vạch sẵn! Con đường đó dẫn tôi đi gặp người phát ngân viên mỗi cuối tháng, đi đến quỹ hưu bổng khi những vết nhăn chân ngỗng cày đậm lên hai khóe mắt. Con đường bất dịch. Những ước mơ, cuộc đời lý tưởng đang bỏ rơi tôi, bất lực, bơ vơ như ánh nắng mặt trời sắp bỏ lại cho đêm tối cái vũng nước hồ mọc đầy lau lác. Xa rồi buổi bình minh có ánh nắng đùa trên gợn nước, hoa dại rung rinh và lạnh lốt chim ca. Tôi đã cố gắng hết sức mình. Tôi đã vội vàng. Nhưng cuộc đời dẫu của tôi mà không phải hoàn toàn tùy thuộc nơi tôi và trái đất xoay chuyển nhịp nhàng theo quỹ đạo không vì tôi mà quay chậm một ngày. Tôi đã 32 tuổi rồi. Bắt

đầu ghét quyển lịch năm 30 tuổi. Lịch Paramount, lịch Toshiba, lịch Esso, lịch Chợ Lớn... tất cả đều a tòng vào nhau để vò xé tâm hồn người đàn bà. Không thể làm lẫn được thời gian khi ở mọi bức tường, những tờ lịch mang chung một con số.

Một hôm trên đường đi làm về tôi gặp chị Trường. Từ ngày vị hôn phu của chị bị đạn chết trong cuộc hành quân Bình Lâm, tâm hồn của chị dang dở lại. Chị không đi dạo phố, ít đi xi-nê. Mái tóc bìn-đinh cao ngều kiêu cách đã dờ xuống, trở lại là mái tóc bết bình thường. Ba mươi sáu tuổi mới yêu được một người thì vội vã chiến trường cướp mất người yêu. Bây giờ, ngoài thì giờ trông hàng cho mẹ, chị đọc tiểu thuyết đủ loại và viết thư cho đài phát thanh yêu cầu nhạc và nghe nhạc yêu cầu. Chị nói:

- Ngày trước, mình không thích những giờ nhạc yêu cầu. Mỗi lần nghe xướng ngôn viên đọc một tràng tên thính giả yêu cầu kéo dài hàng phút đồng hồ mình phải lật đật vặn nhỏ máy phát thanh lại. Mình chỉ cần nghe nhạc. Viết thư yêu cầu nhạc mình cho là chỉ có những cô nữ sinh 15,16 tuổi ăn ở không và thỉnh thoảng là những ai muốn nhắc người yêu nhớ đến tên mình.

- Tại chị bi quan nên mới nghĩ vậy - tôi nói.

- Bi quan thì trước sau mình vẫn bi quan. Có điều từ ngày anh Nghiêm mất, mình đã thay đổi quan niệm. Ngày xưa anh Nghiêm mỗi lần gọi tên mình đều gọi cả chữ lót: Xuân Trường. Anh nói giọng Bắc. Cô xướng ngôn viên ở đài, giờ "Nhạc yêu cầu" cũng nói giọng Bắc, giọng nói ấm áp có điểm gì giống giọng của anh Nghiêm. Mình thường xuyên viết thư yêu cầu nhạc để mỗi tối thứ ba nghe một giọng nói nhắc đến tên Xuân Trường, mình tưởng tượng nghe lại giọng nói của anh Nghiêm.

Chị mơ màng đưa mắt nhìn ra xa. Một lát chị tiếp:

- Mình tuyệt vọng...

Tôi làm một cử chỉ gượng nín. Như đứa trẻ sắp trượt xuống dốc nên nín một chòm cỏ, một cành cây. Vì tôi cảm nghe như tiếng đó, tiếng "tuyệt vọng" của chị Trường vang lên trong tôi như tiếng dội nơi một hang núi thâm sâu. Tôi đã ba mươi hai tuổi.

Hai Người Đàn Ông

Sài gòn ngày 7 tháng 6 năm 1965

E_m

Chiều hôm nay trời rắng đỏ suốt cả một vùng rộng lớn ở phương Tây. Màu đỏ chói rục rở vào phòng tưởng như đâu đây có một đám cháy lớn. Anh đưa mắt nhìn ra sân, nhìn lên từng mảnh da trời cắt vụn bởi những cành cây và lá cây. Hàng khuy nh diệp đứng lặng yên cam phận trong vị trí dành cho mình và thản nhiên không tỏ ra một chút xao xuyến. Anh thu mắt nhìn về căn phòng của mình. Mấy nhân viên chú ý vào công việc, thu hẹp không gian sinh hoạt của họ trong một khoảng rất nhỏ: tập hồ sơ dưới tay, cái máy đánh chữ trước mặt. Như những hàng cây, họ cũng thản nhiên không tỏ ra một chút xao xuyến. Một hiện tượng thiên nhiên như vậy thật quá đỗi thường, không xúc động được ai hết. Nhưng mà anh thì xót xa cơ hồ như ngón tay nào chạm nhẹ vào một sợi thần kinh của mình.

Anh nhớ đến em.

Lần chót em đến thăm anh, em còn nhớ không, chúng ta ngồi cạnh nhau ở dưới giàn nho trên sân thượng. Em nói:

- Chúng ta đang ngồi gần trời. Và xa cách hẳn với mọi người xung quanh. Khi nào dư tiền, anh hãy xây thêm một tầng lầu nữa, một tầng lầu nữa và chúng ta sẽ ngồi cao hơn, cao hơn, cho gần trời hơn. Em có cảm tưởng càng ngồi ở trên cao, tình yêu sẽ càng trong trẻo và trọn vẹn. Như không khí ở trên tầng cao không còn vẩn đục vì bụi bặm, thán khí và tiếng ồn.

Anh trả lời:

- Như vậy, tình yêu đòi hỏi quá nhiều tiền và tiền sẽ làm ta càng bị ràng buộc quá mật thiết với nhân loại xung quanh. Sao em không nghĩ đến một giải pháp đơn giản hơn? Là chúng ta lên ngồi ở trên một chòm núi chẳng hạn.

Em đưa mắt tìm về một chòm núi và anh cũng làm theo. Chính lúc đó chúng ta mới cùng để ý rằng da trời chiều nay rục rờ một màu vàng chói lọi. Lá cây, tường nhà, mặt đường cho đến da mặt em cũng được phết lên một lớp ánh sáng vàng. Em "ồ" lên ngạc nhiên. (Em có một lối biểu diễn cảm xúc, nhanh nhẹn và háo hức, em có biết không? Tâm hồn em như một cây kim nhỏ dễ dàng rung động mà mọi sự vật xung quanh là những viên đá nam châm có hấp lực mạnh, em có biết không?) Đôi mắt mở rộng và đôi hàng lông mày dài vòng cung lên. Em nói:

- Đẹp quá anh nhỉ? Nhân loại buổi sơ khai hẳn phải chấp tay run trước một hiện tượng huy hoàng như thế này. Đêm tối lạnh lẽo hải hùng sắp chụp lên con người và ở nơi nước Thiên đàng, Cực lạc đó đèn nến thấp lên sáng trưng rục rờ.

Em đang bước trước anh, bỗng ngừng lại:

- Ráng này mà anh bảo nắng sao? đó là ráng mưa đó. Không ngày mai thì ngày kia, trời sẽ mưa.

- Chắc không?

- Chắc chắn lắm. Để rồi anh xem.

Thật khó có thể tưởng tượng rằng trời đang nắng to như thế mà chỉ một ngày sau là tưới xuống cơn mưa âm u ướt át. Nhưng thực tế lại đúng như lời em tiên đoán. Đêm đó nóng ngốt hết sức. Sáng hôm sau mặt trời ngủ dậy trễ. Mây đóng từng lớp dày khiến không khí đục lại. Bầu trời thấp và buồn. Buổi trưa gió chuyển mát, mang theo hơi nước. Buổi chiều có sấm. Mưa bắt đầu từ khuya như để trốn tránh sự dò xét của người và để đủ thì giờ chuẩn bị chu đáo. Mưa đổ ào ào trên mái ngói đánh thức anh dậy. Anh đi sang phòng em, gọi em để chỉ nói có mấy tiếng:

- Trời mưa thật rồi em ạ.

Ba năm đã qua, kể từ ngày đó. Em xa cách anh, mỗi ngày mỗi xa thêm nhưng anh quyết chắc rằng cho dẫu xa cách đến mức nào thì ít nhất mỗi năm đôi lần anh phải nhớ đến em. Đó là vào những khi có ráng đỏ rục ở chân trời. Lần nào cũng vậy, có ráng đỏ là y như có mưa, cơn mưa rơi xuống quen thuộc thân tình, y như là cơn mưa của mình, do mình mà có. Bao nhiêu lần đoán đều không sai nên vào những trường hợp như vậy anh

liền nhớ đến em, người đã dạy anh bài học thực nghiệm về khí tượng đó. Kỷ niệm giữa hai người thân quả là thiên hình vạn trạng: có khi là một màu hoa, một mùi hương, có khi là một giọng nói. Em ao ước chúng ta được ngồi cạnh nhau ở gần trời. Cuộc đời chỉ cho phép chúng ta thực hiện được một trong hai điều mong thôi: đó là anh cảm thấy gần trời với em trong những buổi chiều như thế nào, nhưng vĩnh viễn không chắc là có thể ngồi cạnh em được.

Hồi tưởng lại ngày chúng ta bắt liên lạc được với nhau sau rất nhiều năm xa cách, anh thấy như sự việc vừa xảy ra gần đây thôi. Ngẫu nhiên trong một câu chuyện trao đổi với bạn quen cũ mà anh được biết rằng em hiện làm việc ở Quảng Tín. Anh lại được biết rằng em đã lấy chồng và góa chồng bốn tháng sau ngày cưới. Lấy chồng thời chinh chiến thường khó lòng mà thực hiện được lời cầu chúc ghi trong danh thiệp hay trong điện tín gửi mừng "Bách niên giai lão... Loan phượng hòa minh" là tiêu chuẩn của thời bình. Chiến tranh dai dẳng tạo điều kiện cho con người bình đẳng với nhau trong niềm đau khổ. Gia đình nào cũng có những lỗ thủng lớn: hoặc là người chồng, người cha, hay người con ra đi không về. Những người đàn bà chơ vợ trong cuộc tranh đấu cam go với cuộc đời. Chiến tranh lan rộng, đời sống đắt đỏ, đi lại khó khăn, an ninh không bảo đảm... đó, những chặng cam go khúc khuỷu trên đoạn đường còn lại phải đi.

Anh được địa chỉ của em, vội vàng viết thư cho em. Em mừng rỡ trả lời. Chúng ta bầu víu vào mọi cây cọc may mắn gặp được trên dòng sông chảy xiết. Sống giữa chiến tranh là đi thuyền nan trên một dòng sông chảy xiết, có nhiều hẻm vực và đá ngầm. Thừa dịp nghỉ lễ em đến thăm anh. Chiếc ô tô nhà đậu ở trước cổng và em bước xuống. Cháu Cường cầm tay em. Em gầy đi so với ngày chúng ta chia tay. Da mặt mất đi màu trắng mát. Em vội vã giải thích khi anh ra đón trước sân:

- Xe nhà của anh Quyền, Phó tỉnh trưởng. Quyền bảo tài xế đưa em đi tìm địa chỉ của anh.

Trong ngót một giờ đầu tiên gặp gỡ, em chỉ toàn nói đến anh Quyền, về sự sang trọng của anh Quyền.

- Anh Quyền là bạn cùng khóa với nhà em. Hồi còn làm chung ở Hiến binh Gia Định, chúng em và gia đình anh Quyền ở sát cạnh nhau.

Tất cả những chi tiết về quá khứ, về cái chết của Lãm (chồng em), em lật đật kể cho anh nghe chỉ vì cần chứng minh rằng Quyền không hơn gì chồng em hết. Thế mà bây giờ Quyền sung sướng dường đó.

- Nếu nhà em đừng bị tai nạn ô tô thì bây giờ nhà em cũng làm lớn như Quyền, lớn hơn cả Quyền nữa vì nhà em có bằng cấp cao hơn.

Anh thấy tội nghiệp cho em hết sức. Nhắc đến chồng không phải vì thương xót u hoài mà chỉ vì một nỗi ảm ức không nuốt trôi được. ảm ức mà vẫn phải ghé lại nơi gọi ra ảm ức, hỏi còn có hình phạt nào nặng hơn không?

- Nhà em vừa nhận được nghị định thăng cấp bậc đại úy thì bị tai nạn. Thật vô lý. Trời mưa... đường trơn... thăng không ăn... Chỉ có vậy. Trong giờ hấp hối, nhà em vẫn tức là sao mình không chết ngay hồi còn ở mặt trận, lại để chết chỉ bởi một tai nạn lưu thông tầm thường. Anh có thấy thế không?

Thành thật mà nói thì anh không thấy thế nhưng anh không nỡ trả lời vậy. Anh chỉ vừa gật đầu vừa đẩy tách trà lại gần em.

Em lại mê mãi nói về vợ chồng Quyền.

- Chị Quyền bây giờ béo trắng ra. Ở đây khí hậu tốt, ăn uống sung túc lại có nhiều kẻ hầu người hạ. Chị vừa mua cái vi la ở đường Duy Tân giá tiền một triệu hai trăm ngàn.

- Chóng giàu nhỉ?

- Gặp được thời thì mau giàu lắm. Bốn đứa con của chị đều học ở trường Pháp hết.

Dù không muốn, anh cũng mê theo câu chuyện của em. Đầu anh xoay vòng theo ba chị đầy tớ gái lúi húi lau nhà suốt cả buổi sáng. Tai anh rộn lên vì những hiệu lệnh chị Quyền ban phát cho đủ cấp gia nhân của chị.

- Bác tài đi đón em Hùng em Tuấn ở Lycée [1] em Trang ở trường Soeur [2], ghé lại Air Việt Nam [3] để nhận hoa tươi rồi lại rước bà Bác sĩ Thọ để cùng đi dự hội nghị ban chấp hành hội Từ thiện... Chị vú nhớ bôi

thuốc đở cho em... chị bếp nhớ chiều mua thêm bơ... thằng nhỏ nhớ đi gọi bác thợ đến sửa lại cái cửa tủ lạnh...

Chị Quyền quả thật đang bơi trong sự sung túc như em nói nhưng còn em, anh muốn em được bơi trong một sự thoải mái tâm hồn. Em quên không nói chuyện về cháu Cường nếu anh không nhắc. Anh hỏi Cường đã được mấy tuổi rồi và em chợt nhớ ra là em đến đây không phải một mình. Nhưng em lại kể lể:

- Cường lên bốn rồi đó anh. Nếu còn ba cháu thì em đã cho cháu vào vườn trẻ của mấy bà Charité. Con không cha thì phải chịu thua kém người ta...

Cường không giống em một nét nhỏ nào, đó là điều thiệt thòi cho cháu. Có một người mẹ đẹp mà Cường không thừa hưởng được gì. Mấy lần em đi phố một mình gửi Cường ở nhà với anh, anh thân thơ dắt Cường đi trong vườn và êm đềm gọi chuyện. Có bạn anh hỏi:

- Cường năm nay mấy tuổi?
- Cường bốn tuổi
- Tuổi con gì, Cường có biết không?
- Tuổi tý, con chuột
- Cường có thương má không?
- Có
- Thương ba không?
- Có
- Cường còn thương ai nữa?
- Cường thương cậu Hòa, cậu Thịnh, cậu Cang, cậu Tân...

Đứa trẻ mồ côi cha bao giờ cũng có nhiều cậu. Đó là những người có cảm tình với má nó và má nó có cảm tình. Cường cũng gọi anh bằng cậu. Chính em viết thư khoe với anh:

"Cường cứ đòi mẹ dẫn về Sài Gòn thăm cậu Thái. Lâu lâu Cường hỏi: cậu Thái có viết thư cho mẹ không?"

Anh nghĩ mông lung đến sự dối trá của những danh từ. Đến một ngày nào Cường bắt đầu hiểu biết thì cháu sẽ nghĩ sao về những chữ "cậu" mà cháu đã ban phát cho nhiều khuôn mặt. Cháu sẽ mất người mẹ của cháu

cho một trong số các "cậu" đó. Cháu sẽ thù người "cậu" thắng trận và những người cậu bại trận cũng bị thù lây. Như trong việc tổng kết phân loại về kế hoạch, các vật có chung đặc tính được xếp chung vào một bộ, nhiều bộ có chung đặc tính được xếp chung vào một lớp, nhiều lớp vào một ngành.. vân vân.. họ "cậu" biến thành thù nghịch vì có chung đặc tính với người cậu thành công.

Nghĩ đến đây, anh bỗng thấy thương hại cho Cường vừa không an tâm cho mình. Đứa bé ngây thơ dịu dàng trước mặt anh đó, đứa bé vâng lời kẻ mũi lại gần để hôn lên má anh, đứa bé ấy một ngày kia sẽ thành chàng trai vạm vỡ tóc bỏ lòa xòa trước trán, đi giày đơ-mi-bốt và lăn xả vào đấm đá với kẻ khác để dành người yêu. Người mẹ xa cách nó, chỉ còn "mẹ" có một nửa vì một nửa tâm hồn đã dành cho "cậu".

Cường đang chạy đuổi theo một con dế. Con dế nhảy từng nhảy tới tấp, chui trốn xuống hang. Cường vạch lá, bới cỏ sục sạo tìm cho được. Khi anh đi lại can thiệp thì một còng dế đã nằm giữa hai ngón tay của cháu. Sự việc xảy ra buổi chiều làm tối đó anh không được vui. Anh đưa em đi xi-nê mà tâm hồn để đâu đâu, thậm chí quên cả việc mua theo gói kẹo mặc dù cô hàng kẹo ngồi ngay ở cửa rạp. Chúng ta đã chọn một phim ca vũ nhạc với tình tiết và lối bố cục nhằm nhí rẻ tiền. Cái gì cũng được giải quyết êm thấm, toàn hảo; những dịp may rủ nhau đến theo kiểu "trúng số độc đắc cá cặp". Cuộc đời thật nhất định không thể giống cái xã hội tô màu hồng lòe loẹt này. Anh mới thử bước một chân tới gần em mà khó khăn đã vội vàng do dự tưởng dựng lên. Dự tưởng và thực tế chắc còn cách nhau xa. Dự tưởng chắc chỉ trừ liệu được một phần tư, một phần năm thực tế.

Sau khi mãn tuồng, anh đưa em đi ăn khuya ở Lạc Cảnh. Em vừa khuấy thìa vào bát cháo vừa nhắc đến những ngày kháng chiến chúng ta ăn cơm pô-pốt ^[4] ở Phú Hòa, cơm gạo đỏ và canh "toàn quốc" (nghĩa là canh chỉ toàn những nước, quơ đũa mãi mà không tìm ra được miếng thịt). Em hỏi:

- Sao lúc ấy anh thờ ơ với em thế?

Anh trả lời là tại lúc bấy giờ em đẹp và có nhiều người con trai chu tuần xung quanh em. Anh không muốn rằng trong tình yêu cũng phải lao mình vào vòng chiến đấu như trên chiến trận. Đánh giặc lớn đã mệt rồi, còn tạo thêm chi một trận giặc nhỏ cho mình.

Em cười hỏi:

- Thế sao bây giờ anh không thờ ơ với em nữa?

Anh nhìn em giây lâu không nói. Câu trả lời không thể biểu diễn bằng tiếng nói vì tiếng nói bất lực và dùng mãi hóa nhàm. Nếu không có người ngồi xung quanh thì anh đã hôn lên đôi môi em để thay câu trả lời, để cho xứng đáng với câu em hỏi, với tấm lòng tràn trề tin tưởng của em gửi trong câu hỏi. Tình yêu quả có năng lực biến đổi con người cho trở nên ngây thơ đến độ vụng khờ. Em đoán trước anh sẽ trả lời như thế nào, thế mà em vẫn cứ hỏi. Anh bâng khuâng lo lắng trước niềm tin tưởng đó của em.

Cường nó sẽ lớn. Sẽ có hai người đàn ông giành nhau xâu xé em. Em không thể bênh một người nào và lẽ phải không giống như một cái bánh có thể dùng con dao cắt chia đôi, giao cho mỗi người một nửa. Em cần tình yêu của cả hai người và em muốn giữ trọn họ trong hai vòng cánh tay của em. Nhưng em đâu có biết rằng người đàn ông cũng ích kỷ.

Về đến nhà, anh chúc em ngủ ngon rồi vào phòng mình đốt thuốc ngồi trước bàn. Anh nghĩ đến sự phi lý của đời em. Lấy chồng bốn tháng, chồng chết, với cái bào thai trong bụng. Thật tội vàng, một sự tội vàng không cần thiết và không sửa chữa lại được. Hồi còn con gái, em hay vui đùa và hay làm nũng. Bạn bè chế em.

- Đứa nào lấy mày sau này sẽ tha hồ mà khổ vì mày. Tha hồ cho mày làm nũng, bắt chồng mang nước cho mày rửa chân và công mày đi tiểu.

Thực tế không ngờ lại trái ngược quá xa như vậy. Cháu Cường sẽ thành đàn ông. Nó sẽ, vì danh dự mà giành em với một người đàn ông khác. Không hẳn vì tình thương mà chỉ vì danh dự.

Anh chằm đến điếu thuốc thứ năm thì nghe cửa phòng xịch mở. Em hỏi:

- Sao anh chưa đi nghỉ? Khuya lắm rồi.

Anh chưa tìm ra câu trả lời. Em đi lại gần bàn. Bộ pyjama bằng tơ Thượng Hải nền đen có vẽ những đường vòng chi chít màu tím màu vàng khiến người em sặc sỡ như một loài bướm. Mùi nước hoa ngọt ngào toát ra từ quần áo. Đôi mắt đen long lanh dưới ánh đèn. Anh cầm lấy bàn tay em, trắng muốt và êm mát. Anh ôm em vào lòng. Mùi nước hoa ở mái tóc, ở cổ, ở đôi má. Đêm mùa hạ mềm và óng ả chảy vào cửa sổ bằng những gợn gió mỗi một. Anh hôn lên cổ em, vai em và siết chặt vòng tay. Em thở nhọc nhằn và giọng nói đứt quãng: "đừng anh... đừng...". Giọng nói mơ hồ như vừa có vừa không. Đầu anh choáng váng và đêm nghiêng nghiêng. Chúng ta quay cuồng, dần dần bay bổng lên từng cao và thoát ra ngoài hấp lực của thực thể xung quanh. Tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ hồi hả chạy đuổi theo. Bên tai anh, tiếng em thở, tiếng đập rộn ràng của tim em. Da thịt em mềm, vôi vàng nhường chỗ cho ngón tay anh chạm đến. Quên hết. Đảo lộn. Quay cuồng. Trong sự điên dại lãng quên đó, chợt tiếng gọi "Me" của Cường ở phòng bên vang lên. "Mẹ ơi! Mẹ ơi!" và tiếp theo là tiếng khóc. Em gỡ tay anh chạy về với con. Anh ngồi bàng hoàng, cầm lấy cái gương soi để nhìn lại mặt mình. Thật chưa bao giờ anh thấy một khuôn mặt tầm thường dễ ghét như vậy.

Hôm nay em lên phi cơ để trở về thành phố nhỏ của em. Chúng ta lần lộn ở giữa những người đưa đón và nhiều lúc anh quên mất lý do sự có mặt của anh ở nơi phi cảng này. Chúng ta phê bình những người đi lại xung quanh như những tên mất dạy. Một ông bụng bự bước vôi vàng bên cạnh một cô vợ trẻ (chắc phải là loại V4, V5) mảnh mai nhanh nhẹn. Cô vợ có dáng thẹn khi phòng đợi có nhiều gương mặt trẻ đáng chùng là sinh viên. Cô đi từng bước thật nhanh và dài để tăng khoảng cách giữa chồng và mình. Anh bảo em:

- Cô vợ trẻ ấy đang hạ quyết tâm: sẽ về xin ly dị ngay với ông chồng lảm mớ. Nhưng...

-...?

- ... Nhưng về đến nhà thì quyết tâm bị hạ. Cái tủ lạnh, cái máy điều hòa không khí, cái ô tô, cái biệt thự...

Em gật đầu và kéo tay anh chỉ về một người thanh niên ngồi lẻ loi ở một góc phòng.

- Anh đó.

Anh chưa kịp hiểu ý em, và em mỉm cười giải thích:

- Anh không soi thấy bóng anh khi nhìn vào người thanh niên ấy sao? Con người cô độc nhìn kẻ khác sung sướng xung quanh mình.

Em lại bắt anh lục soát thân phận và hoàn cảnh mình. Không có thú vị gì hết. Từ nãy giờ anh thấy thoải mái bởi được quên mình, khỏi phải nặn ra một khuôn mặt buồn và làm nháp một số lời lẽ xót xa cho hợp với hoàn cảnh. May thay, phi cơ hôm nay không bị trễ. Anh nói:

- Thôi, em đi đường khỏe mạnh.

Anh bế Cường lên:

- Cường về ngoan với mẹ nhé?

Cường hôn lên má anh theo lời em bảo. Nhưng giữa hai người đàn ông... Có hai người đàn ông mà chỉ một mình em. Em sẽ mất một. Ai?

Em bước lên phi cơ, mảnh dẻ như một lá cỏ. Tà áo màu vàng phất phơ. Hình ảnh của một thân bướm sặc sỡ thuộc về đêm qua. Cánh cửa phi cơ đóng sập lại. Phi cơ chậm chậm quay đầu trên piste. Chong chóng quay tít mù. Và anh xa cách em.

Vâng, cuộc đời thật nghiệt ngã và tâm hồn con người phức tạp. Chúng ta vẫn viết thư cho nhau nhưng quả tình là anh không còn giữ được niềm háo hức của buổi đầu. Phong thư mỗi ngày một nhẹ đi và trên những trang giấy chừa lẽ trắng mênh mông, chúng ta cứ mỗi ngày mỗi thêm lưu ý đến cảnh vật, thời tiết, nếp sinh hoạt, cả ngay đến tình hình chính trị trong nước. Em lại tha con đi từ tỉnh lỵ này sang tỉnh lỵ khác, đổi từ ngành này sang ngành kia. Anh thì cầm chân một chỗ như con đà đã gác cao mái chèo, buộc dây vào cọc.

Một hôm anh gặp thằng Hưng, một thằng bạn, ở ngay giữa quán giải khát.

- Ê! Mà vẫn còn ở Pleiku chứ?

- Vẫn ở đó như thường. Đâu có dễ mà moa rời xa nó.

- Cuộc sống vẫn thú vị?

- Rất. Moa vẫn sống hết mình, cho dù Chánh phủ bắt moa đi Côn Sơn hay về hãn Thủ đô.

Anh nhìn thẳng Hưng: mái tóc đen, rậm, cắt cao. Đôi mắt tinh nhanh có nhiều lửa. Đôi vai dày và cánh tay vạm vỡ. Miệng nói ngọt và nói không ngọt.

- Ở Pleiku moa chả buồn tí nào cả. Về đây là chỉ để thay đổi không khí chơi thôi, chớ không phải là vì moa đói.

- Đã sắp báo hỉ chưa?

- Dại gì. Moa còn phải phá làng phá xóm một thời gian dài nữa.

- Nhiều của ngon chớ?

- Không chê được.

- Mày kể tao nghe thử đi.

Hưng bắt đầu bằng hai cô bạn đồng sở. Đến một phụ nữ bán quân sự. Một dượng tá. Sau đó, hãn chỉ tả sắc đẹp, nói về tuổi tác, trường hợp gặp gỡ, trình độ giao hảo mà không nói xuất xứ. Bởi vì nhiều quá, hãn lẫn lộn như người ta vẫn thường xếp lộn hồ sơ. Chợt hãn vỗ vai anh:

- À này, moa vừa "thông cảm" với một trường hợp này. Ngon lắm. Góa chồng. Còn trẻ. Đẹp. Có một đứa con nhỏ.

- Mày thông cảm đến độ nào? Dẫn đi picnic với nhau chưa.

- Đi picnic thì có nghĩa lý gì. Không quen nhau vẫn có thể cùng đi picnic được. Đẳng này thì còn hơn thế nhiều. À, moa có cái ảnh của "en" tặng đây.

Hưng móc ví ở túi quần và anh chợt hồi hộp lo sợ. Có phải người đàn bà đó là em không? Pleiku chính là cái thành phố nhỏ của em hiện tại. Sao anh cứ tin rằng người đàn bà đó là em. Góa chồng. Trẻ. Đẹp. Có một con nhỏ.

- Người Trung hay người Bắc? - Anh hỏi.

Mắt Hưng đang nheo lại vì hãn đang lục vào những ngăn ví chật. Đủ thứ giấy tờ làm bụng ví căng phồng lên. Thẻ căn cước bọc nhựa. Thẻ cử tri bầu Quốc hội lập hiến, Quốc hội lập pháp. Giấy chứng nhận đã tiêm ngừa dịch hạch. Một tờ biên lai gửi thư bảo đảm. Những tờ giấy bạc nhàu bần. Mấy tấm danh thiếp...

Hắn quay mặt lại ghéech mắt hỏi:

- Toa vừa bảo gì?

- Tao hỏi cô ấy người Bắc hay người Trung.

- À. Nghe giọng nói miền Nam.

Hắn nhét lại tất cả giấy tờ vào ví.

- Moa bỏ quên ở đâu. Chắc để trong cái ví kia. Đẹp lắm.

Hú vía. Ít nhất anh cũng còn có được một thời gian để mà nửa tin nửa nghi. Ít nhất anh cũng còn được một chút hi vọng rằng em chưa rơi vào tay một thằng đàn ông tàn bạo có kinh nghiệm như thằng Hưng. Hắn có đôi cánh tay không biết mỏi của một con bạch tuộc và đôi môi háo hức như hấp khẩu của một con sao biển. Sau khi từ giã Hưng, anh chợt thấy mình đã tối trí hết sức. Sao không dò hỏi hắn thêm vài chi tiết nữa. Chẳng hạn "en" mập hay ốm? Chừng mấy tuổi? Chồng trước làm gì? Chồng chết vào trường hợp nào? đưa con trai hay con gái? tên là gì? v.v... Nhưng đầu cổ hết sức níu vào những thoáng hy vọng, anh cũng lờ mờ cảm thấy rằng mình không thể an tâm được. Pleiku không phải là thủ đô có nhiều đàn bà góa, trẻ, đẹp, một con... thay em. Và những thằng Hưng thì phát triển nhiều trong một xã hội mỗi ngày mỗi thềm nhiều chinh phụ và góa phụ.

Em,

Thư này anh viết, có thể cuối anh sẽ không gửi cho em. Xuất phát từ những cảm xúc do một kỷ niệm ngời nhìn ráng đỏ với em, anh nhân dịp soát lại tâm tư và thấy vẫn còn rất đổi rứt rề trong sự dự phóng về tương lai. Anh với em không thể mãi mãi là hai con đường chạy song song mà phải như hai tia sáng hoặc là hội tụ hoặc là phân kỳ. Lấy tất cả chân tình mà nói thì anh vẫn yêu em như ngày xưa, sung sướng và khổ sở trong tình yêu đó. Gặp gỡ sum họp hay xa cách nhau dứt khoát, điều đó hiện thoát ra ngoài tầm tay quyết định của anh. Anh đang lần mò tìm đường và anh hi vọng rằng rồi sẽ được gặp em, chính em, trọn vẹn là em trên con đường mà anh đang dọ dẫm bước tới.

Anh.

----- .

Trả Thù

Phong liếc mắt vội qua trang nhất của tờ báo. Những chữ lớn in đậm nói về thời cuộc. Hôm nay tình hình thế giới cũng chỉ lục đục bình thường như hôm qua hôm kia. Ba ông hoàng thân nước Lào đánh một ván cờ quá kéo dài khiến những kẻ tò mò đã chán, bỏ cuộc dần dần. Đến nay thì những địa danh Nam Tha, Vạn Tượng, Sanh van na khet, Mường Phin.... Lẫn lộn tất cả, người bàng quan không còn nhớ rõ địa điểm nào thuộc về phe nào nữa. Những cảnh giết chóc đẫm máu, những tiếng khóc đau thương trong khói lửa chỉ còn hiện ra mờ nhạt dưới hình dáng lãnh đạm của những chữ in quá quen thuộc. Ở những địa điểm khác nơi mà tình hình chưa ngã ngũ rõ ràng thì nhà báo có một số dụng ngữ lập lại: Tổng trưởng X tỏ ý tin tưởng rằng... Theo giới thạo tin thì... Người ta ước đoán.. Có lẽ.. Nhìn về phía tình hình trong nước thì chỉ một đôi vụ lừng gạt nhỏ, một vài cái chết quá mức tầm thường (chẳng hạn bị tình phụ mà chỉ nhảy xuống sông tự tử rồi chết luôn). Những sự việc nhỏ xảy ra trong xã hội như được xếp đặt theo từng mùa. Một vụ tạt át xít lớn bao giờ cũng được nối tiếp nhau bằng một số những vụ tạt át xít nhỏ. Rồi như nhàm với trò chơi này, một loạt những thanh niên mê tốc độ rủ nhau lần lượt gây tai nạn trên xa lộ mới, cung cấp cho báo chí một số những tít tự ghép: khủng khiếp, rùng rợn, chưa từng thấy, quá sức tưởng tượng... Rồi sau đó mọi người nghỉ ngơi và báo chí cũng dường như nghỉ ngơi theo.

Vừa đưa mắt tìm những cái đề, Phong vừa kết luận một cách thất vọng: "Chẳng có gì quan trọng".

Thật vô lý hết sức nhưng cũng như mọi độc giả khác cả bình dân lẫn trí thức, chàng thấy rằng tờ báo không xứng với giá tiền mua nó khi nó không nói đến những tin tức kinh khủng. Chẳng hạn: Cuộc đảo chính xảy ra ở nước A, xác nhà vua bị phơi giữa chợ... Động đất ở thành phố B nhà sập vùi nửa triệu người... Trong bữa tiệc linh đình của nhà triệu phú C, tất cả quan khách đều bị ngộ độc chết cả... Hoa hậu thế giới D bị tên tướng

cướp... vân vân. Không biết có phải bản chất con người thường thấy mình sung sướng hơn lên khi những người xung quanh họ gặp tai ương thất bại không? Có lẽ như thế thật chẳng?

Phong vừa lặng lẽ lý luận vừa lật sang trang sau. Đó là trang quảng cáo những cuộc vui, những tuồng hát, tuồng chiếu bóng. Chàng tò mò đọc qua một lượt tên các rạp, tên các tuồng, và tên những tài tử chính. Sự tò mò của chàng giống y như sự tò mò của kẻ đi xem đám cưới, xem người ta ăn tiệc, xem người ta nhảy đầm. Lý do là chàng không ở Sài Gòn mà ở tỉnh nhỏ.

Chàng lật sang trang ruột. Những truyện ngắn, truyện dài, truyện ly kỳ, truyện tò mò, sân khấu kịch trường, vườn thơ, mách luật... không phải là món ăn của kẻ vội vàng. Chàng nhìn xuống mục "Tử Vi". Bỏ đi những hình con chuột, con trâu, con cọp, con mèo... in lòe nhòe, mắt chàng đậu lại ở ô con chó. Nhà khoa học huyền bí dạy rằng:

"Có tin hay ở xa đến. Tuổi 31 gặp bạn tâm tình. Buổi chiều có hoạn tài"

Cái điệp khúc "Có tin hay ở xa... Gặp bạn tâm tình... Có hoạn tài..." chàng đã nghe nhiều lần, hôm nay tự nhiên làm chàng nhúu mày khó chịu. Thường mấy ngày trước những lời tiên tri đều đến làm cho chàng vui, cái vui giễu cợt. Đạo nhân bảo đừng nên ra vốn, bất lợi. Thì chàng có vốn bao giờ đâu mà ra? Đạo nhân bảo "Gặp hoạn tài". Hoạn tài đâu mà gặp? Đã mấy tháng nay chàng không mua vé xổ số nữa. Trước đây, kỳ nào cũng mua ít nhất hai vé. Không phải vì mong ở hoạn tài nhưng mà vì cô bán vé số có đôi mắt đẹp. Cái thú của người độc thân là mua bán không tính toán. Ngày còn ở Huế, chỉ vì cô bán hàng tạp hóa đẹp mà học bàn nhà chàng đầy những viên xà bông thơm. Đứng nói chuyện vẫn vợ gì một lát rồi khi bước ra phải mua một vật gì cầm tay. Chỉ có xà bông thơm là tiện mua nhất. Ngày đổi về Phan Rang thì vì cô thu ngân ở hiệu thuốc tây mà nhà chàng đầy những hộp Kalmine, vì cô hàng sách Thanh Đạm mà phong bì thư gửi hoài không hết. Thật cũng dễ tìm biết tâm hồn của một anh chàng độc thân. Cứ nhìn trong phòng thấy món gì dư một cách khả nghi thì cứ truy nguyên ra là tìm được manh mối. Nhưng từ khi cô hàng bán vé số lấy chồng thì

chàng thôi không còn mua vé số nữa. Chàng không có số được hoạnh tài. Mua bao nhiêu vé mà chưa lần nào trúng được một trăm bạc. Thậm chí có vé chàng thử đem dò đến 10 lần xổ mà tuyệt nhiên không lần nào trúng nổi 2 con số sau cùng. Vậy thì chỉ còn có mục "Tâm tình" là hơi có thú vị. Ba mươi một tuổi rồi mà chưa có vợ thì lẽ tất nhiên là mục tâm tình phải rất có thú vị. Nhưng đã rất nhiều lần rồi những tâm tình đạo nhân bảo gặp mà vẫn không gặp, tin hay bảo đến mà nào thấy đến.

Phong vất tờ báo xuống giường, hơi bực bội như mình vừa bị ai đùa dai.

Suốt cả buổi ngồi làm việc, chàng tưởng đã quên đi những điều nghĩ ban sáng. Nhưng không. Cứ mỗi lần ngồi công việc một chút, mỗi lần ngồi lắng lại lòng mình một chút là chàng cảm thấy có cái gì khang khác, có cái gì vướng vẩn trong tâm hồn. Suy nghĩ một tí, chàng nhớ ra ngay mấy điều tiên tri ở mục Tử vi. Và chàng lại nhẩn nha nghĩ đến nó. "Tuổi 31 gặp bạn tâm tình..." chàng thấy lòng gọn một niềm vui nhẹ. Bạn tâm tình? Đó là cô Khánh ở nhà đối diện vẫn mỉm cười kín đáo mỗi lần chàng bất chợt nhìn sang gặp cô đang cầm thau nước tưới hoa? Đó là cô Duyên mà chàng nhất định phải gặp đi xe đạp ngược chiều với chàng vào lúc 7 giờ 15 ở ngang ngã tư Lê Thánh Tôn - Phước Hải? Không, chắc không phải đâu. Đó là những người đã quen quá, quen đến cái độ mình không nghĩ rằng có mặt. Không, có lẽ phải là... là... là... là ai? Tìm mãi không thấy ai có thể là bạn tâm tình, Phong chợt buồn cho cuộc đời cô đơn của mình. Gặp phải trở ngại, óc chàng dừng lại một chút rồi nhẹ lướt qua mục "buổi chiều gặp hoạnh tài" như sẵn theo một cái trớn nhỏ. Nhưng hoạnh tài ở đâu mà gặp? Mình không mua vé số nữa. Mình không hi vọng gặp được của rơi vì mình không bao giờ đi bộ. Thấy mình sắp trở lại những ý nghĩ, những lý luận hời sáng, chàng dẹp bỏ không nghĩ đến nữa, cúi nhìn xuống bàn. Đặt lên trang giấy trắng, tay chàng vẫn còn cầm bút và đầu gối bút cách xa nét chữ vừa viết đúng khoảng cách của một chữ. Chàng viết tiếp dòng chữ viết dở dang.

Chín giờ rưỡi tối, trái với thường lệ Phong lên xe đi phố. Đã hơn ba ngày nay, chàng không đi phố nên có nhiều món cần dùng mà không tiện đi

mua chàng đã phải tạm nhịn: cà phê, xà phòng cạo râu, đôi bút tất mới, tờ Paris Mach tuần này.

Tiếng máy xe nổ nhẹ, dòn dòn. Ánh đèn xe lóa xuống đường. Đi cùng chiều và ngược chiều với chàng, những chiếc xe đạp cũng rè rè tiếng nút bình điện xe quay. Tiếng rè rè vui vẻ, ánh sáng lóe ra và chạy vút tới, xuyên sâu vào bóng đêm khiến chàng nghĩ đến một đám côn trùng lượn đùa nhau trên một mặt ao đêm mùa hạ. Ban ngày xe cộ để lộ tính chất lạnh lùng của sắt thép, của máy móc, của khoa học cạnh tranh và tàn bạo. Ban đêm, nhất là ở những quãng đường vắng như đường Yersin này mà ánh điện đường bị bóng cây che khuất, những chiếc xe lướt qua không thấy hình dáng mà chỉ thấy ánh đèn vui vẻ và dịu dàng.

Chàng bỏ con đường vắng, rẽ sang đường Độc Lập. Ánh đèn nê-ông sáng trắng làm nổi những tà áo tươi và tăng vẻ tàn tạ cho những màu áo bẩn, sắc da và khuôn mặt cũ kỹ. Chàng nhìn sang hai bên đường. Những hiệu sách, hiệu máy hát, đồng hồ sáng hơn và tươi hơn cả bên cạnh những hiệu bán đồ sắt, bán gạo sẫm uất, những hiệu chạp phô tù mù. Từng chặng có những hiệu cửa sắt kéo kín, khung cửa sẫm lại. Chàng dừng xe ở một hiệu sách. Không phải là vì hiệu sách quen mà chỉ vì tiện đường lẽ xe đậu. Những bản nhạc trình bày đủ màu treo giăng khắp chiếc phòng hẹp. Sách xếp ở ba dãy tủ kính kê sát mặt tường. Những tạp chí khổ lớn nằm trên dãy bàn giữa nhà. Chàng nhìn một lượt mấy tủ sách, đọc lướt qua tên các sách giáo khoa để cảm thấy thấm thía nỗi sung sướng của người lớn đã thoát khỏi cái nợ phải bận bịu trên trang sách học. Chàng bước lại dãy bàn. Những tạp chí ngoại quốc ấn loát mỹ thuật xếp cạnh những quyển tiểu thuyết bìa mang nhiều hình vẽ quái đản. Sau một hồi xem xét, chàng nhón lấy hai tạp chí thường kỳ chàng vẫn đọc, bước lại quầy hàng. Một người đàn ông ngồi thu ngân.

Phong ngạc nhiên, hơi khó chịu một chút khi nhìn đôi vai vạm vỡ, một cái sơ mi để hở cổ và một khuôn mặt dè dặt. Thường ngồi nơi đây là một người đàn bà trẻ tóc uốn cao vẻ mặt hao hao như một cô đào chiếu bóng nào đó mà chàng không nhớ tên. Mỗi lần lại trả tiền chàng thấy vui vui. Quả tình một cô thu ngân đẹp an ủi được đôi phần nỗi xót xa của người sắp

mất tiền. Nhất là những khi vào hiệu thuốc Tây giá tiền thuốc có lúc cao gấp ba, gấp bốn giá tiền dự đoán. Vừa lo lắng cho sức khỏe vừa đau xót cho túi tiền không biết sẽ còn hao bao nhiêu nữa, vậy mà gặp một cô thu ngân xấu xí hay thô lỗ thì thật dễ bực mình. Người đàn ông này chắc là chủ hiệu, là chồng của người đàn bà đẹp vắng mặt. Anh ta chậm chạp cầm lấy hai tạp chí của chàng đưa, lật sau lưng nhìn giá tiền, rút tờ giấy bọc màu xanh lạng lẽ bọc lại, lấy một vòng cao su vòng quanh. Tiếp theo đó anh lấy bút chì "nguyên tử" làm con tính cộng. Sự chậm chạp làm tia mắt Phong nhìn anh ta nghiêm khắc lại. Tuy không nhìn xuống bài toán của anh ta làm nhưng chàng không quên làm con tính cộng trong óc: 38 đồng. Chàng đưa tờ giấy trăm. Anh hàng sách cầm lấy, bỏ cẩn thận vào một hộp đựng toàn giấy trăm rồi anh lấy tiền trả lại. Anh lấy một tờ giấy 50 đồng ở hộp đựng toàn giấy 50, lấy 2 đồng lẻ ở hộp tiền lẻ. Sang hộp giấy 10 đồng, Phong thấy anh lục lọi mãi một hồi. Không biết ý anh định tìm gì trong khi hộp đầy ắp những tờ giấy 10 đồng màu nhạt. Lục lọi một lát, anh chàng lấy ra hai tờ giấy 10 đồng đen đủi nhàu nát chập với tờ 50 và hai tờ một, đưa cho Phong. Chàng giơ tay cầm lấy, đứng tần ngần. Chàng vò tiền nắm trong tay không đếm nhưng biết chắc là 72 đồng. Sao lại đến 72 đồng? 62 đồng mới phải chứ? Trong óc chàng vụt chạy nhanh như một luồng điện, ý nghĩ "Hoạn tài". Chàng đưa mắt nhìn sang anh hàng sách. Khuôn mặt vuông và cái hàm hơi bạnh ra. Miệng rộng, môi dưới mỏng, dài hơn môi trên nên uốn cong lại. Cái môi này chàng đã gặp ở đâu một lần rồi, cái môi này đã làm chàng khó chịu ở một nơi nào rồi. Chàng cầm tiền đứng dịch lại dây bàn bày báo hàng ngày vờ nhìn xuống đọc nhưng trí óc đuổi bắt hình bóng của cái môi cong. Cái môi... Khuôn mặt mai mái... Cái hàm bạnh... Cái môi... Chàng đẩy lui khuôn mặt ấy lần về dĩ vãng. Hôm qua? Tuần trước? Tháng trước? Chàng soát lại ký ức, tìm xem cái môi ấy của ai, chàng gặp nơi nào. Tháng trước? Tháng trước?

Chàng vụt nhớ ra rồi. Một khuôn mặt hiện ra, rõ ràng. Đúng là môi cong đó. Cũng cái hàm bạnh. Hai con mắt giáo hoạt. Một mái tóc mềm nằm an phận, vâng lời. Khuôn mặt này làm chàng khó chịu. Chàng đẩy lui ký ức vào xa hơn trong dĩ vãng để thay khuôn mặt kia bằng một khuôn mặt khác.

Một mái tóc uốn cong. Đôi má trắng hồng bầu bĩnh. Đôi môi nhỏ thoa son nhạt. Tà áo phất phơ và gót chân uyển chuyển. Mùi nước hoa Tabou. Tâm hồn chàng dừng lại mơn trớn cái hình ảnh đẹp kia, đồng thời cái khung cảnh gặp gỡ cũng như trải rộng ra trước mắt chàng. Đó là khung cảnh của thành phố Quảng Ngãi.

Chừng một tháng trước đây chàng nhận được giấy đi chấm thi ở Quảng Ngãi. Địa điểm này làm chàng thất vọng. Sao không đi Huế hay Đà Lạt mà lại về cái tỉnh nhỏ này? Đi bằng xe lửa thì đoạn đường có nhiều trở ngại mà đi bằng máy bay thì Quảng Ngãi không có phi trường. Hội đồng giám thị ở Trung tâm Quảng Ngãi do đó mà nhận được không biết bao nhiêu những đơn xin vắng mặt kèm theo giấy chứng của Bác sĩ. Thành phố Quảng Ngãi bé quá chỉ có hai con đường buôn bán. Cứ cách chừng năm mươi thước là có một nhà sản xuất kẹo gương mạch nha, đường phôi. Đó là ba món hàng thổ sản. Đặc điểm những thành phố nhỏ là có những sản phẩm đặc biệt của địa phương. Đô thị lớn thường không có bản sắc đặc biệt về mặt sản xuất, ở đây cũng là nhà máy sợi, nhà máy cửa, nhà máy sản xuất dụng cụ. Quảng Ngãi chỉ có một rạp hát nhỏ mà cũng không đủ người xem. Người đi phố mua sắm, mặc cả, chọn lựa một cách cần mẫn chí thú. Thiếu hẳn những người thừa lương đi tản bộ.

Sáng hôm thi Phong nhìn lên hai tấm bảng đen ghi tên các vị giám thị. Có từng mười tên cô giáo mang nhiều tên hoa, tên chim mỹ miều. Khi người thư ký Hội đồng cầm phấn lại bảng ghi tên phòng trước mặt mỗi tên giám thị, chàng đọc được sự hồi hộp lý thú ở những người ngồi cạnh mình. Sự tò mò của các cô giáo biểu lộ dễ thấy hơn vì họ đứng cạnh nhau nên vừa chỉ chỗ vừa thảo luận nho nhỏ. Các giám thị đàn ông tỏ vẻ lãnh đạm hơn, nhưng đó là một vẻ lãnh đạm cố tạo ra. Vì có một trò rủi may đang diễn ra trên bảng đen kia. Mình sẽ giám thị với ai sáng nay? Chiều nay? Mình sẽ giám thị phòng nào sáng nay? Chiều nay? Từ phòng 1 đến phòng 7 là phòng nữ sinh. Giám thị giờ thi Toán, thi Lý hóa mà được nhằm vào phòng nữ sinh thì đỡ nhọc vì nữ sinh không bạo dạn như nam sinh. Giám thị với một cô giáo bao giờ cũng vẫn thú hơn. Chàng không có ân ý gì hết. Người đàn bà đẹp như một bông hoa, ở gần họ như được ngồi trước một bông hoa

đẹp, thể thôi. Nhưng sáng hôm đó, cùng nhận phòng 15 với mình là một cái tên đàn ông. Phong lại ôm xấp giấy thi đi thẳng đến phòng mình. Chàng không lưu tâm xem người đàn ông cùng đến với mình là ai. Người đàn ông nào cũng giống nhau. Để bù lại buổi sáng, buổi chiều chàng giám thị với một cô. Cái tên đẹp và vẻ người thua cái tên một chút. Cô làm đầy đủ, nghiêm trang những công việc mà chàng giao cho: phát giấy thi, phát giấy nháp, so phiếu thí sinh và thẻ căn cước để nhận diện. Cô rầy những thí sinh nói chuyện, thu gọn những tờ giấy nháp thí sinh cố ý bày bừa bãi để người bên cạnh liếc xem, kéo về vị trí cũ những thí sinh ngồi sát vào nhau để hỏi bài. Đúng là một cô giáo quen nghề và đã có chồng con. Sáng hôm chàng lại giám thị với một cô. Lần này là một cô giáo quá trẻ, đôi má trắng hồng bầu bĩnh. Chừng như nàng mới ra trường một hay hai năm. Đôi môi nhỏ thoa son nhạt. Mái tóc uốn cao, cắt ngắn hợp thời trang. Tự nhiên chàng nghĩ rằng cô giáo không sung sướng ở cái tỉnh nhỏ này. Nhìn sang tên cô viết và ký ở tờ bìa đựng bài thi chàng đọc: "Lê Thị Hoàng Yến". Chàng hỏi:

- Cô Hoàng Yến dạy ở trường gần đây?

- Vâng ạ. Em dạy ở trường Nữ tiểu học.

Không phải là giọng Huế như chàng thường gặp ở các cô giáo miền Trung mà là giọng Bắc.

- Cô ra trường đã lâu chưa?

- Dạ, em dạy được ba năm.

Vài thí sinh lợi dụng tình thế bắt đầu rì rào trao đổi ý kiến khiến chàng phải đi xuống góc phòng. Viên giám thị hành lang đi đi lại lại.

- Thành phố Quảng Ngãi nhỏ quá và tẻ quá chắc không phù hợp với tuổi trẻ của cô.

Chàng nói nhưng vẫn đưa mắt nhìn xuống lớp.

- Vâng ạ. Quảng Ngãi buồn lắm nên ba em đã xin đổi về Sài Gòn. Nhưng còn phải đợi bán nhà đã.

- Nhà to lắm?

- Dạ, không to lắm. Trước đây có người trả mười hai vạn. Nhưng nay vì tình hình mà họ trả sứt đi.

Vài ngón tay giơ lên xin thêm giấy thi, nàng cầm giấy đem xuống phát cho họ. Phong nhìn đôi vai tròn, hàng orlon mỏng màu hoa bèo uốn theo thân hình. Gót chân đi thoăn thoắt nhanh nhẹn. Khi nàng trở lại bàn, chàng giao cho việc lập bản danh sách những thí sinh nộp bài. Chàng nói:

- Khi thí sinh nộp bài, cô nhớ xem bài thi có ghi số ký danh không. Nhận bài xong cô bắt họ ký và cô mới giao trả thẻ thí sinh cho họ. Coi chừng kéo họ chưa nộp bài mà đã ra khỏi phòng. Mất bài là nguy lắm. Cô sẽ được đổi đi, không phải về Sài Gòn như ba cô xin mà về Kontum hay Pleiku đó.

Nàng mỉm cười:

- Ông cũng vậy.

- Đâu có được "cũng vậy"? Khổ nhất là tôi sẽ phải đi Côn Sơn hay Quảng Đức.

Một vài thí sinh lác đác nộp bài. Khi tiếng trống báo hiệu mãn giờ thi cả hai túi bụi vừa thu bài vừa bắt ký vừa tìm thẻ thí sinh để trả lại vừa trông chừng ra cửa kéo có thí sinh bỏ phòng ra đi. Khi công việc đã yên ổn, khi tất cả thí sinh đã ra khỏi phòng rồi, khi kiểm lại số bài thi thấy đủ, chàng bảo:

- Thế là trót lọt buổi sáng nay. Cô có thể thở ra được rồi.

Trong khi xếp lại bài thi theo thứ tự chàng hỏi:

- Cô dạy lớp Nhất phải không?

- Thưa ông không. Em dạy lớp Ba.

- Sao ít vậy?

- Em có con nhỏ, bà hiệu trưởng cho dạy lớp nhỏ để đỡ nhọc.

Phong quay lại nhìn nàng. Có con nhỏ? Đã có chồng rồi sao? Có chồng? Loáng trong một giây, từ một hình ảnh thiếu nữ mỹ miều, chàng thấy nàng chợt biến thành một thiếu phụ cam chịu.

- Chồng cô làm gì?

- Chồng em buôn bán

- Người Bắc?

- Thưa không. Anh ấy người Huế.

- Sao cô không lấy chồng người Bắc cho gần gũi?

- Thưa ông, khi đã yêu nhau thì...

Phong không muốn nghe tiếng "yêu nhau" thoát từ đôi môi kia. Giá nàng nói "bị bắt buộc phải..." thì chàng sẽ thấy dễ chịu trong lòng hơn. Để giữ vẻ thản nhiên, chàng thấy cần phải nói đùa một câu:

- Ở thành phố nhỏ người ta mau lấy chồng. Vì không có một món tiêu khiển nào có thể bận rộn tâm trí họ được. Ở thành phố nhỏ gia đình nào cũng đông con. Người ta không dùng thì giờ để la cà ở rạp hát, ở phòng trà mà họ chỉ biết tìm thú vui trong gia đình. Có lẽ đây là một định lý: "Khi đóng cửa một giải trí trường thì người ta sẽ mở thêm được một nhà hộ sinh".

Hoàng Yến mỉm cười:

- Đó là khẩu hiệu hiện nay. Nhưng ở đây cũng còn bao nhiêu cô giáo chưa chồng.

- Chắc vì họ không đẹp bằng cô.

- Không chắc.

- Nhưng có điều này chắc: là những cô giáo chưa chồng bị hai sự thiệt thòi. Chưa chồng là sự thiệt thứ nhất và là thiệt thòi quan trọng. Thứ hai là phải dạy những lớp Nhất nhọc nhằn... Xin lỗi, chồng cô buôn bán gì?

- Nhà em mở tiệm dự trữ thuốc Âu Mỹ.

- Ở đường Phan Bội Châu?

- Thưa ông không. Ở đường Lê Trung Định

Chiều hôm sau khi các môn thi nhiệm ý: vẽ, nữ công, âm nhạc đã thi xong, có cuộc họp kiểm thảo của Hội đồng giám thị. Trên đường đi đến hội nghị chàng gặp Hoàng Yến cùng đi với một người đàn ông. Gặp nhau quá bất ngờ, chạm sát mặt nhau ở một lề đường hẹp, cả hai bên phải đứng dừng lại để chực tránh nhau. Hoàng Yến lúng túng chào chàng và phải giới thiệu người đàn ông đi với mình:

- Xin giới thiệu với ông: nhà tôi

Rồi quay sang chồng:

- Ông Phong giám thị cùng trung tâm với em.

Chàng giơ tay bắt và nhìn kỹ vào mặt người chồng khó chịu vừa thích thú vì anh không xứng với vẻ đẹp của người vợ. Một mái tóc mềm nằm rẽ

hai, tuân theo một đường rẽ quá thẳng. Đôi con mắt ranh mãnh đi với cái hàm bạnh, nhiều mưu cơ và có thể tàn bạo. Cái miệng rộng. Môi dưới mỏng và dài hơn môi trên khiến có đoạn phải cong lại mới đủ chỗ. Chàng đưa mắt nhìn sang Hoàng Yến. Vẫn đôi má hồng phúng phính ngây thơ. Chàng có cảm tưởng hơi đau xót như khi nhìn một con cừ non bị vuốt sắt của một con ó hung tợn đe dọa. "Khi yêu nhau thì...", chàng nhớ lại lời nàng. Sao con cừ kia lại yêu con ó kia được nhỉ? Họ có một đứa con. Lát nữa hai người sẽ cùng nhau châu đầu trên cái nôi hay cùng chèo tay cho nhau đứa bé mũm mĩm.

Phong thấy bực mình vẫn vợ. Suốt buổi hội nghị chàng chỉ im lặng không nói. Lúc ở nhà ra đi chàng đã chuẩn bị những ý kiến để phê bình cách tổ chức phòng thi, công việc giám thị, công việc chủ khảo... nhưng bây giờ tự nhiên chàng thấy chán không thích nói nữa. Sáng hôm sau, khi xách vali lên tàu vào Qui Nhơn, chàng già từ không luyến tiếc cái ám ảnh không vui kia.

Hôm nay bất ngờ chàng gặp lại cái môi mỏng dài và cong vêu. Đôi mắt ranh mãnh. Mái tóc dẹt. Sự bực mình kéo nhanh đến làm chàng cơ hồ nghẹt thở. Chàng thấy khó chịu một lần thứ hai về cái khuôn mặt sung sướng không xứng đáng đó. Anh chàng này lại cũng có một người vợ đẹp và thùy mị. Vô lý. Anh chàng này lại bủn xỉn và thất lễ với mình. Chàng nhớ lại lúc nãy anh ta đã lục lọi mãi tìm cho ra 2 tờ giấy bạc bản để đưa cho mình. Trên mặt hộp tiền, kia những tờ giấy mười đồng sạch sẽ, màu trắng và màu hồng minh bạch, bạc mới giấy láng dày cộm nằm xếp chồng chất thế kia. Sao anh ta thô bỉ một cách trắng trợn vậy? Sao anh ta dám coi thường mình, dám ngang nhiên chọn giấy bạc bản dành cho mình, chọn trước mũi mình? Anh ta đáng bị mắng. Mất 10 đồng còn quá nhẹ đối với tội vô lễ. Nhân quả cũng rõ ràng ra đó. Đầu óc bủn xỉn suy tính về những tờ giấy bạc mới cũ mà hóa ra tính lẫn tính lộn, cái lợi không thấy đâu mà cái lỗ đã rõ ràng. Nhưng dù nghĩ vậy, chàng cũng mong rằng anh ta chợt tỉnh lại để thấy rằng mình tính lầm 10 đồng và anh ta đến xin lại. Chàng sẽ rất tự nhiên mở nắm tay ra bỏ đồng bạc lên bàn cho anh ta tự đếm lấy. Không đếm tiền thối lại là một cử chỉ lịch sự, vậy tiền thối dư hay thiếu không

thuộc trách nhiệm của chàng. Nhưng đưa mắt tìm anh hàng sách thì thấy anh đã rời bỏ quầy hàng đi sang đứng cạnh hai thiếu nữ vừa đến. Hai màu áo hồng và hai khuôn mặt xinh xắn. Cạnh đó, cái môi dưới của anh ta cong lại một cách kịch cỡm. Hai con mắt láu lỉnh rình rập. Tất cả khuôn mặt như bị căng ra, đẩy vươn tới, chuẩn bị để vồ vào câu chuyện của hai cô kia.

Tất cả đều bất lợi cho anh ta. Phong chậm chậm bước ra cửa. Mười đồng cầm dư trong tay như gào lên "Trả lại cho anh ta đi. Của phi nghĩa. Danh dự...". Chàng phải đứng dừng lại trước một tấm quảng cáo lớn rao tên một tờ nguyệt san sắp ra đời. Vừa lơ đãng đọc những chủ trương nghệ thuật, mục đích xã hội của tờ báo, chàng vừa tự nhủ:

- Hay đem tiền vào trả cho anh ta! Nhưng mà... Trễ quá. Chẳng lẽ bây giờ.. Đáng lẽ lúc này...

Trong khi suy nghĩ, óc chàng nhớ cẩn thận đến câu tiên tri đọc hồi sáng "buổi chiều có hoạn tài". Chàng suy tởm lên: "Lần đầu tiên Tử vi nói đúng". Hoạn tài là đây chứ gì? Vì lần nào cũng vậy, dù người ta đưa dư tiền nhiều hay ít chàng cũng đều trả lại. Có lần về đến nhà đếm lại mới thấy mình cầm dư tiền, phải lục đục đi trở lại để trả cho người ta. Nay sao tự nhiên chàng lại vò nắm trong tay? Cái gì xui vậy? Ừ, sao ngồi ở quầy hàng lại không phải là người vợ dịu dàng của anh hàng sách? sao vẻ mặt anh ta lại gợi chi đến một kỷ niệm khó chịu mà mình chưa hoàn toàn quên? Sao anh ta bủn xỉn thô bỉ đến mức là chọn những tờ giấy bạc mới cũ? đó là lòng ham mê chỉ xứng đáng với những đứa trẻ, với những bà cụ nhà quê lẫn thẩn. Sao anh ta lại vô lễ với chàng? Cho 10 đồng thì có giá trị gì đâu? 10 đồng có nghĩa lý gì cạnh vài trăm bạc chàng trả cho hàng rượu khi vui chân vào ngồi với một hai người bạn. 10 đồng có nghĩa gì cạnh một vé hát chàng đôi lúc mua mà thực tình không muốn đi xem. 10 đồng, đó chỉ là giá của một quả cam nhiều khi chua quá chàng bỏ không ăn. Phải, không ai dám tin rằng chàng tham 10 đồng của anh hàng sách, và sự thật quả là chàng không thèm tham lam thật. Có lẽ đó là "hoạn tài" nó tự nhiên đến, bắt buộc đến theo cái luật huyền bí của nó mà mình không được biết chẳng? Chớ một anh hàng sách bỏ vốn ra hàng bốn, năm chục vạn đồng sao

điên rồ gì mà suy tính ham mê chi những tờ giấy bạc mới cũ để đến nỗi hóa ra lần tính cộng có hai con số mà đã tính sai?

Phong thấy lòng mình bớt băn khoăn một chút. Tiếng nói của Luân lý đã bớt phần gay gắt. Tuy vậy chàng vẫn còn áy náy. Trong khi đó thì chân chàng đã bước dần đến chiếc xe ghếch ở lề đường. Để dẹp hẳn sự áy náy, chàng nghĩ tiếp:

- Ta đem mười đồng này về cho thằng con nhỏ của anh coi vườn. Nó sẽ mừng lắm. Mấy hôm nay nó những ước ao đi xem phim Ấn Độ. Nó nghèo lại tàn tật. Nó cần mười đồng đó hơn là anh hàng sách vô duyên kia. Vả lại anh ta đáng bị phạt về tội vô lễ, tội bủn xỉn.

Phong thấy tâm hồn mình đã gần thanh thản. Trước khi nổ máy xe, chàng nhìn xuống đồng hồ tay.

- Mười giờ rưỡi đêm.

Cái ngày hôm nay có thể được coi như đã kết thúc vào giờ này. Những băn khoăn của lương tâm qua đi, chàng thấy lòng lâng lâng một niềm thích thú nhỏ: chàng đã muốn và đã giúp được cho Tử vi nói đúng một lần.

Mùa Hoa Xoan

Nha Trang... tháng... năm...

Chị Hoa,

Em chán quá chị ơi. Không biết học trò của chị ra thế nào chớ học trò của em sao mà chúng làm em nản lòng đến thế. Đêm đêm mình cặm cụi dưới ánh đèn, soạn bài thật đầy đủ, chấm bài thật kỹ lưỡng và lúc nằm xuống giường sắp đặt trong óc những điều sẽ giảng sáng hôm sau. Chỉ những lúc ấy là vui. Mình nghĩ đến những kiến thức ngày mai sẽ rót vào tâm trí của những đứa em của mình. Thật là phấn khởi biết bao khi mình tưởng tượng rằng sau một giờ nghe giảng dạy các tâm hồn ấy thấm nhuần những tư tưởng mới, giống tựa những mảnh đất hoang khô cằn trong phút chốc đã xanh màu búp non, lá mới, trắng, hồng những nụ hoa đầu. Ấy vậy mà khi vào lớp ngồi giảng bài thì những bực tức ở đâu dồn dập đến đây xa cái cảm giác êm đềm của mình như những cánh bướm yếu đuối cố sức chống lại vẫn bị ngọn gió mạnh cuốn đi mất.

Học sinh họ ham chơi nhiều quá. Mình tận tụy ngồi giảng mà có một số cứ nhất định lén nói chuyện. Có lẽ tại em là cô giáo trẻ chăng? Hay tại vì em hiền lành chăng? Nếu thế thì con người quả đáng ghét thật. Họ chỉ chịu phục tùng dưới quyền lực chớ không muốn tự mình quản trị lấy mình. Chị dạy ở trường Nữ Trung học chỉ có toàn nữ sinh nên không khí nhất định là dễ chịu. Em rủi bị đưa về trường này học sinh cả nam lẫn nữ nên...

Loay hoay nghĩ một lát không biết viết tiếp "nên" gì, Liên bỏ bút xuống bàn, gạt tờ thư sang một bên. Nàng với lấy tập bài cầm bút lên sửa. Những sự bực mình không trút hết trong thư khiến cho những đường gạch đỏ dài thêm, những chữ phê to ra, nét đậm hơn. Có những bài luận chỉ đọc tên người học sinh là đã có thể gặp câu nào cũng phê chữ "bất thành cú" được. Không ai có thể tưởng tượng được sự kém cỏi, sự cấu thả đi đến chừng mực ấy. Nhiều học sinh không làm nháp nên viết xóa nhòe nhoẹt cả

bài làm. Thỉnh thoảng đọc được một bài, chữ viết sạch sẽ lời văn gọn gàng Liên cảm thấy lòng hớn hở vui như được nghe một lời mơn trớn nhẹ.

Nhìn đồng hồ thấy đã đến giờ dạy, Liên bỏ bút đứng dậy thay áo. Chiều nay nàng có hai giờ ở lớp đệ Thất. Dạy lớp nhỏ nàng thấy dễ chịu hơn cả vì học sinh tuy có ồn ào nhưng ngây thơ, vô hại. Nàng yêu những mái tóc rối, những bộ mặt thật thà phản ánh trung thành tâm hồn của chúng. Nhiều em áo quần xốc xếch, chân đầy bụi mốc. Tuy vậy, nhìn mỗi cặp mắt mở rộng, những đôi môi hé trễ tràng, nàng có cảm tưởng rằng đó là những hấp khẩu hút tâm hồn chúng bám chặt vào lời giảng của nàng. Những sự ngứa ngáy tay chân cũng đáng tha thứ, đáng yêu. Ngồi một lát thì chợt nhớ phải xin đi tiêu. Cô giáo vừa quay lên bảng thì đã có những cùi chó thích vào sườn người bên cạnh. Rồi gãi đùi, rồi quơ chân tìm dép, rồi kiện nhau vì những chuyện vu vơ không dính dáng gì đến đời sống học đường hết. Chúng tưởng cô giáo có thể giải quyết được hết thảy mọi tranh chấp, giải thích được hết thảy mọi hiện tượng. Thăng Minh giọng ề à như một ông già nghiện rượu, chuyên môn đem những việc cãi cọ ở xóm Lò Heo của nó ra chứng minh ở lớp. Chứng minh gì, đố ai hiểu. Có lần nhân dạy về Nhị thập tứ hiếu, Liên hỏi:

- Các em thấy ở trong phố mình, xóm mình có những người bất hiếu không? Họ bất hiếu như thế nào?

Tức thì Minh vừa giơ tay, vừa kéo quần đứng dậy vừa lè nhè nói, không kịp đợi lệnh cô giáo.

- Thưa cô, ở xóm Lò Heo có ông thầy thuốc Bắc có người con ăn chơi "một cây". Hồi hôm ăn trộm vô cạy tủ, may có người con đi ăn chơi về khuya nghe tiếng động nên ăn trộm thất kinh chạy mất. Thanh niên dân vệ chạy rượt theo đến đền Xương Huân. Con cũng chạy theo một quá...

Liên phải lật đật ra hiệu cho nó ngừng lại rồi hỏi:

- Em định kể câu chuyện gì đó? Chứng minh điều gì?

Minh trở mắt nhìn lên, miệng há ra rồi lắp bắp nói:

- Thưa cô... không có.

Rồi mỉm cười lặng lẽ ngồi xuống. Cả lớp thông minh, mau hiểu cười rộ lên. Thăng Vinh thì nhanh nhẹn hoạt bát nên dễ sinh ra ồn ào làm mất

trật tự. Nhưng một khi bị điểm xấu về hạnh kiểm là từ một khuôn mặt láu lỉnh thông minh, nó chuyển ngay thành một khuôn mặt vừa đau khổ vừa đần độn. Giọng nói thanh vang lanh lảnh hằng ngày đã trở thành, trong phút chốc, rời rạc mỗi mệ. Với vẻ mặt ấy, giọng nói ấy, nó lên xin cô giáo xóa đi điểm xấu kia, miệng quả quyết là nó bị oan nhiều và hứa chắc chắn là nó sẽ tốt, từ giờ này. Lời hứa ấy Liên cũng chắc chắn là nó sẽ lập lại cho đến cuối năm, nhưng Liên vẫn không thể ghét nó được. Thằng Lai lười biếng, thằng Tú vô lễ, thằng Chuyên ngớ ngẩn... tất cả những em bé học sinh, Liên đều yêu chúng với những tật xấu của chúng. Trong nhiều trường hợp Liên còn cảm thấy rằng chính những tật xấu ấy lại, ngược lại, làm cho Liên yêu chúng hơn. Những tật xấu ấy là kết quả của sự chăm sóc thiếu sót của cha mẹ, sự thiếu sót không cố ý.

Sang đến lớp Đệ Tứ, Liên ít nhận nạt được trước vài biểu lộ cá tính của học sinh. Một chị học sinh lớn ngồi giữa lớp che miệng nói chuyện với bạn. Liên cất giọng ôn tồn nói:

- Chị Lệ, đừng nói chuyện.

Tức thì người học sinh đứng dậy:

- Thưa cô, em đâu có nói chuyện?

Hoàn toàn là vẻ ngơ ngác và giọng nói quả quyết của người thành thật bị oan. Liên tức quá vì việc nhỏ nàng muốn cho qua bằng lời nhắc ôn tồn, không ngờ lại phải sắp mất thì giờ vào đó. Nàng phải nghiêm giọng nói:

- Chúng ta chỉ có hai người. Hoặc là chị, hoặc là tôi, nhất định phải có một trong hai chúng ta nói dối. Tôi đang giảng bài. Tôi không muốn sinh sự với chị vì tôi không có ác cảm gì với chị hết. Chúng ta không có mâu thuẫn gì với nhau về quyền lợi, về tư tưởng... mà trái lại, chúng ta cùng nhắm chung một mục đích : đó là làm sao cho chị học giỏi. Thôi được, chị ngồi xuống.

Cả lớp im lặng và Liên nghe tiếng đập của tim mình. Óc nàng rộn ràng mất đi sự bình tĩnh. Nàng cúi xuống tập giấy soạn bài, định tiếp tục giảng lại nhưng cái hứng thú bị ngắt đứt bây giờ không thể tìm lại được. Nàng cho học sinh ghi chép tóm tắt những lời giảng. Trong khi ấy, để quên sự bực bội, nàng lắng nghe tiếng gió reo vi vút ở giữa những chòm phi lao bên

kia đường. Hàng bông giấy mọc ở trụ cổng nhà ai kia nở ra những chùm hoa đỏ tươi. Màu hoa đỏ yêu đời từng bừng điểm rải rác giữa nền lá xanh giúp nàng vui vui trở lại. Mùi tanh nhạt pha vị mặn của gió biển ở ngoài khơi thổi vào, cái cảm giác mát lành lạnh của nước như quạt nhẹ vào đến tận tâm hồn. Nàng tiếp tục giảng lại bài cho đến khi bác Cai xô kiếng bãi học.

Mấy hôm nay trời lất phất mưa, học sinh học xuất sau được nhà trường cho phép vào đứng ở sân lợp. Một số nam học sinh lớp Đệ Nhất, Đệ Nhị, lảng vảng đứng ở cửa sổ lớp học giữa lúc nàng giảng bài. Sự có mặt của những người lạ làm các nữ sinh ngồi học không được tự nhiên. Liên đã báo cho ông Giám thị biết và ông đã đến đuổi mấy bận nhưng sau đó học sinh lại trở lại. Có anh thô lỗ đứng phê bình sắc đẹp, có anh huýt sáo nho nhỏ. Những anh học sinh này thường mặc quần áo bó sát vào người trông như những cuốn chả giò, tóc chải tém và đi giày mũi nhọn. Liên đau xót khi nhìn một hai quyển vở bị xếp đôi nhét vào túi quần sau của họ, những quyển vở mà lúc đi học nàng trân trọng giữ gìn như những người bạn nhỏ. Một nữ sinh ngồi sát cửa sổ nghiêm nét mặt lại nhíu mày chú ý trong một nét đau khổ. Họ như có mặc cảm tội lỗi mặc dù họ không có lỗi gì hết. Vài cô liếc mắt một nửa nhìn xem ngoài kia người ta làm gì. Liên thấy chịu đựng không được nữa nên đi ra ngoài lớp.

- Mời các anh đi qua sân lợp để cho các em học.

Một số lớn đi dần ra. Một số khác vẫn bất động. Có tiếng nói hỗn xược.

- Trời mưa mà, cô.

- Nhưng ở sân lợp không ướt.

Không có tiếng trả lời và cái khối người vẫn bất động. Nàng giận quá nhưng biết làm gì đây? Lại đi gọi ông Giám thị tức là tự nhận không biết đến lần thứ mấy sự bất lực của mình, sự bất lực cụ thể về hình vóc và quyền uy. Nàng nghĩ: chỉ có sức mạnh tàn bạo mới trị được những tâm hồn vũ phu kia. Giữa lúc nàng bối rối thì có tiếng giày ở phòng bên cạnh đi ra. Một số người học sinh lảng lạng tản hết. Thầy Phúc - vì tiếng giày vừa rồi là của thầy Phúc - nhìn nàng khẽ cúi chào rồi khiêm tốn bước vào lớp. Nàng

muốn nói một lời cảm ơn nhưng Phúc đã không đứng đó nữa. Phúc là một bạn đồng nghiệp cũng đối về dạy ở đây cùng một năm với nàng. Đó là một chàng trai im lặng. Nàng lưu ý đến Phúc nhân một bữa tiệc có mời đủ các giáo chức trường công và trường tư của thành phố. Dãy ghế các cô giáo, nhất là những cô giáo đẹp thu hút được nhiều con mắt hơn hết. Một số thầy giáo trẻ ngồi chụm đầu vào nhau bàn tán ồn ào, thích cánh, vỗ vai với những con mắt ngăm ra hiệu cho nhau. Sau những diễn từ chúc từ mà người ta đoán trước được nội dung đến phần không thể thiếu được trong mọi cuộc ăn uống, - dù vui ăn vài cái bánh ngọt - là yêu cầu hát. Nhóm thầy giáo trẻ náo hoạt lên ngay:

- Yêu cầu cô Tuyết Thu hát một bài.
- Yêu cầu.
- Yêu cầu chị Xuân Anh.
- Yêu cầu chị Liên hát bài "Nửa đêm ngoài phố".
- Yêu cầu cô Yến hát bài Bambino.

Những lời mời mọc, chối từ, nài nỉ kéo dài. Liên chú ý đến Phúc ngồi im lặng, bơ vơ lạc lõng. Lâu lâu nàng bắt gặp một tia mắt chàng đưa nhìn về dãy cây phượng trước sân.

Sau đó có những cuộc hội nghị hàng tháng, những cuộc chạm mặt ở hành lang trường. Lần nào Liên cũng lúng túng nhận cái chào lặng lẽ của Phúc. Sau phút lúng túng nàng có cái cảm giác êm ả được gặp một người bạn lễ độ. Im lặng không hẳn là cái thái độ mà nàng yêu thích, nhưng quả tình người im lặng làm nàng nể hơn. Nhiều lần nàng đã phải bảo với những học sinh vừa lười vừa ồn ào rằng:

- Các anh hãy nhìn một người bạn trong lớp, anh Chúng đó (nàng đợi dịp anh Chúng vắng mặt mới nói). Anh Chúng học không giỏi, không chăm nhưng được cái hay là không nói chuyện. Anh không thuộc bài bao giờ, làm bài thì kém cỏi, nhưng tôi chưa bao giờ nỡ nói nặng anh một lời. Chỉ vì cái vẻ nghiêm nghị lễ độ của anh. Nhạc học không phải là ưu điểm, tất nhiên, nhưng đã nhạc học mà còn mượn sự liến thoắng ồn ào để gây cho mình cái ảo tưởng là mình thông minh hoạt bát thì nguy hiểm lắm. Khi anh

im lặng, người khác không biết là anh nghĩ gì, trong lúc có thể là anh không nghĩ gì hết. Chớ nói ra thì họ hiểu ngay sự dốt nát kém cỏi của mình.

Mùa hạch tấn ích, như một đe dọa, lững thững đến. Học sinh xuýt xoa lo khi thầy giáo đọc cho chép lịch thi các môn. Nhìn vẻ ngơ ngác của một vài học sinh, nhìn nét mặt uể oải của một số khác, Liên có cảm tưởng rằng tin báo hạch tấn ích vừa nhắc họ nhớ là họ đang đi học, điều mà thường ngày họ cố ý quên. Đối với một số khác thì tin ấy kinh khủng như một lời tuyên án. Riêng thầy giáo thì chuẩn bị để nhận những xấp bài, những xấp bài mỗi ngày một chồng cao trên bàn mình. Nhưng chấm bài nhiều, dầu là một công việc nặng nhọc, cũng chưa đáng phiền bằng việc giữ sao cho học sinh khỏi lén đem bài theo khi hạch. Có người chịu khó chép đem theo hàng cuộn "phim" chữ nhỏ như kiến, có người xé cả hai ba tờ sách. Có người làm sẵn ba bốn bài ở nhà, những bài mà họ đoán trước thầy giáo sẽ ra. Có người đặt sách ở mặt ghế rồi ngồi. Công thức Toán, công thức Hóa học thì chép ở mặt bàn, ở bàn tay. Không đủ chỗ chép thì họ chép cả ngay lên đùi. Ngày hạch tấn ích thầy giáo phải đóng thêm vai trò Cảnh sát, vai trò nhân viên quan thuế kiểm soát hàng lậu. Thật là xa vời với những ngày ở trường sư phạm nàng tưởng tượng những học sinh lý tưởng của nàng say mê học hiểu, luôn luôn đòi hỏi thầy giáo cung cấp hiểu biết cho họ.

Một tối thứ bảy, Liên đi xem phim "Les canons de Navarone". Nàng lấy vé ban công để bắt gặp những người quen. Khi chọn chỗ ngồi ở phòng bán vé, nàng chọn một ghế ở mãi tận góc. Nhưng khi lững thững bước lên lầu thì không ngờ người ngồi gần lại là Phúc. Phúc chào nàng và đứng dậy nhường lối đi. Nàng cũng khẽ gật đầu chào lại. Ngồi im lặng cạnh nhau một lúc, Liên thấy sự im lặng ngượng nghịu thiếu tự nhiên quá. Hai người bạn đồng nghiệp. Ý chừng cũng nghĩ như vậy nên sau một cái tăng hăng Phúc rụt rè quay sang nàng:

- Cô thỉnh thoảng mới đi xinê?
 - Vâng ạ. Chỉ khi nào có phim hay.
- Im lặng.
- Hôm đi xem Pépé [5] tôi có thấy cô.

- Vâng, hôm ấy tôi có đi.

- Phim khôi hài thì nội dung nghèo nàn dù trong phim có mặt nhiều tài tử hữu danh.

Im lặng.

- Sự xuất hiện của 35 tài tử hữu danh ấy, nồn nả, rời rạc, tham lam như những tấm ảnh dán trong album.

- Tôi chỉ thích có màn vũ.

Vừa lúc ấy, chuông reo và đèn tắt. Phim đêm nay diễn xuất sắc.

Cảnh bão tố nhồi đập chiếc tàu nhỏ làm Liên khâm phục sức chịu đựng của những cơ thể mạnh. Nàng tự thấy xấu hổ vì những bước đi nhỏ nhắn của mình, vì sự yếu đuối của cơ thể mình lúc nào cũng đòi hỏi săn sóc nuông chiều. "Mình tự hào vô lối vì một chút ít hiểu biết sách vở. Mình chỉ có giá trị của một cuốn băng nhựa magnétophone. Học thuộc lòng từng đoạn sách rồi viết lại, y nguyên và nói lại cho học trò nghe, ít hơn..."

... Nghĩ tới đây nàng thấy hối hận nhớ lại đôi lần mình đã khinh khỉnh đối với một vài người học trò quê mùa dốt nát.

Phim chấm dứt, đèn bật sáng. Khi đứng dậy đợi chờ đoàn người chậm chậm bước ra, Phúc quay sang nàng:

- Phim hay...

- Vâng.

- Cô cũng nhận thấy cô đào Gia Scala đẹp thùy mị...

- Vâng. Gia Scala có một vẻ đẹp gần với chúng ta, vẻ đẹp Á Đông.

- Tội nghiệp nhất và đẹp nhất là khi cô ràn rụa nước mắt lại ngồi cạnh Gregory Peck. Tình yêu vô vọng có một vẻ gì đau xót...

Liên gật đầu nhưng không trả lời.

- ... Có lẽ đẹp hơn và bền hơn những mối tình có kết quả.

- Vâng, có lẽ vậy.

Thấm thoát mà niên khóa đã chấm dứt. Mùa nghỉ hè không còn được báo hiệu bằng hoa phượng đỏ, bằng giọng ve sầu mà bằng hoa xoan màu tím nhạt. Trên con đường nhà thờ, một dãy cây xoan chạy dài màu hoa nhũn nhặn nép giữa lá xanh. Đêm tối đi qua đây, thờ mùi hoa vương nhẹ trong không khí, Liên nhớ đến những đêm trăng ở nhà quê. Màu phượng đỏ

rực rỡ dành cho ngày nhập học của niên khóa mới. Sự phân chia màu hoa theo mùa, tiết kể cũng hợp lý. Màu tím nhạt đơn sơ, hương hoa thoáng đưa man mác phù hợp với nỗi niềm chia ly luyến tiếc biết bao. Còn màu đỏ rực rỡ phải làm khung cảnh cho nhiệt tình của những người bạn xưa nay gặp nhau trở lại, của tâm hồn náo nức học tập, cố gắng tranh đua. Họ xếp đặt sách vở để về quê và Liên cũng búi ngùi sửa soạn hành lý về sống cạnh cha mẹ ở Huế. Đêm già từ thành phố nàng đi lại mấy lần trên con đường nhà thờ để nhìn lại màu hoa xoan lấp loáng dưới ánh đèn đường và thở từng hơi dài mùi hoa man mác. Vào những lúc này nàng chợt thấy tha thiết yêu cái thành phố bé nhỏ đã dung dưỡng nàng bấy lâu nay, cái thành phố mà mới ngày nào sơ ngộ nàng thấy chán vì nó bằng phẳng quá.

... Hoa xoan rụng đi và hoa phượng lác đác nở. Khi hoa mãn khai và thành phố rực đỏ lên là lúc mà các trường khai giảng trở lại. Chín mười ngày hè đã nối tiếp nhau trôi qua. Tiếng kiếng nhận học ở trường này chen lẫn với tiếng kiếng ở trường kia. Học sinh túa ra khắp các nẻo đường mang lại sinh khí cho các lễ đường ba tháng nay vắng lặng. Liên bồi hồi trở lại mái trường xưa nhìn lại cảnh cũ. Nàng cảm thấy một niềm vui nhẹ khi sắp được gặp trở lại người bạn đồng nghiệp lễ độ của mình. Nhưng hôm lễ chào cờ nàng không thấy bóng Phúc. Suốt một tuần sau cũng vậy. Ghé lại vào phòng nhìn bảng phân phối giáo sư chỉ đạo các lớp nàng không thấy tên Phúc. Nàng lấy giọng thân nhiên gợi chuyện ông giám thị.

- Suýt nữa thì tôi tựu trường trễ. Đi thăm ông chú ở cửa Thuận về nhà bị cảm định lấy giấy chứng của bác sĩ để xin nghỉ một tuần. Nhưng sợ ngày khai giảng phiên nhà trường thành ra phải gặng vào cho đúng kỳ. Chắc thế nào cũng có giáo sư chưa đến kịp ông nhỉ?

Ông giám thị nheo nheo con mắt mỉm cười xã giao:

- May quá, năm nay giáo sư đến đủ kịp ngày.

Nàng thấy xót ở tim mình. Thế còn Phúc? Nàng muốn hỏi ông giám thị nhưng ngại không dám hỏi. Vả lại hỏi để làm gì? Phúc đến hay không đến đâu phải do câu trả lời của ông giám thị? Nàng lặng lẽ bước ra khỏi phòng.

Nửa tháng sau nhân buổi học tập thường kỳ của các giáo sư, có người vô tình nhắc đến Phúc. Chừng ấy nàng mới biết là Phúc bị đổi đi trường Phan Bội Châu ở Phan Thiết. Chừng nửa năm sau cũng nhân một buổi học tập, nàng nghe tin Phúc cưới vợ. Anh Ninh dạy sử địa bạn thân của Phúc nói:

- Phúc cưới con Thịnh. Hợp có nhớ con Thịnh không?

Hợp dạy Anh vẫn nói:

- Con Thịnh nào? Có phải con Kim Thịnh, con bà Cả Nghiễm ở chợ An Đông không?

- Đúng là nó.

- À, ai chứ Kim Thịnh thì moa biết lắm. Thế là Phúc đào nhằm cái mỏ rồi đấy. Thăng Phúc dạy vụn vật thảo nào giỏi về khoáng chất.

- Mà nói thế tội nghiệp nó. Nó hiền lành không có dã tâm đâu. Chẳng qua mẹ nó và bà Cả Nghiễm cùng là bạn hồi còn buôn bán ở Nam Định cho đến hồi di cư cùng vào một lượt với nhau. Hai bà cụ hứa hẹn gả bán đâu từ hồi còn ở Nam Định cơ đấy. Chứ tính con Thịnh đua đòi nhẩy nhót thăng Phúc không thích. Hôm hè tao có gặp nó mấy bận ở thư viện. Lúc được tin phải đổi về Phan Thiết tao thấy nó buồn lắm nhưng cuối cùng nó nói "Thôi đi như thế cũng được. Có lẽ nên xa Nha Trang càng sớm càng hay"

Vài khuôn mặt tò mò quay lại.

- Thế là nghĩa làm sao?

Giọng Ninh chậm rãi:

- Có lẽ anh chàng yêu ai ở Nha Trang nhưng mắc bà cụ đã bắt hứa hôn với con Thịnh rồi nên anh chàng cố quên đi, xa đi. Có lần anh chàng ngần ngừ sắp nói cho mình nghe chuyện nhưng rồi anh chàng lại giữ được không nói.

Liên có cảm tưởng như mọi con mắt đều nhìn về mình. Nhưng may đến đây, ông Hiệu trưởng cắt đứt câu chuyện và cuộc họp bắt đầu. Liên lắng tai nghe lời thuyết trình viên nhưng cứ từng chập từng chập nàng đưa mắt nhìn qua cửa sổ.

Cây keo nơi sân trường đầy hoa trắng. Có một cặp chim cườm véo von cất tiếng hát. Một con chuyền lên cành cây, đu mình bám vào một trái

keo chín muện mỡ từng hồi. Mình chim đơng đưa qua lại và đôi cánh xập xòe để giữ thăng bằng. Một con đi lững thững dưới đất cát, chốc chốc cất tiếng gọi. Chắc đó là con chim trống vì tiếng gọi vang lanh lảnh. Mỗi lần nghe chim trống gọi, chim mái ngừng mỡ rồi trả lời bằng một giọng riu rít nhỏ nhỏ. Yên tâm vì bạn mình còn đó, con chim trống lại thong dong đếm bước rồi một chốc lại gọi. Một lát sau nó vù cánh bay lên càn keo đứng cạnh chim mái và sung sướng cất tiếng hót. Tiếng hót vang lảnh lớt ấm áp và mơn trớn ngọt ngào có sức quyến rũ như một tiếng gọi yêu thương. Đôi chim xinh đẹp lông mượt màu trắng nhạt và đôi cánh điểm lông đen.

Liên vui lây cuộc đời hạnh phúc của đôi chim. Vạn vật vui vẻ đường ấy. Cây keo từng bừng nở hoa kết trái. Hai con chim quăn quít gọi nhau. Nàng nhớ đến Phúc, nhớ đến lời Phúc nói với mình về cô đào Gia Scala:

"Tình yêu vô vọng có một vẻ gì đau xót... có lẽ đẹp hơn bền hơn những mối tình có kết quả". Nàng đâu có ngờ rằng đó là lời thổ lộ tâm sự cuối cùng của Phúc.

Niên khóa tiếp tục. Cuộc đời của Liên lại được gắn liền với cuộc đời của những học trò của mình. Nàng nhẫn nại làm việc, âm thầm cố gắng. Những tật xấu nhỏ của học sinh một khi đã quen đi, nàng chuyển sang khám phá những ưu điểm của họ.

Chị Cháu học đến lớp đệ Tứ mà những buổi mai nào không có giờ học là gánh hoa đi chợ bán với mẹ. Một lần nàng đi dạy về thoáng thấy Cháu gánh một cặp giỏ không đi chợ về, đi bên cạnh mẹ. Nàng sợ Cháu ngượng nên tránh xa ra, không ngờ Cháu nhanh mắt thấy nàng rảo bước tới và giới thiệu nàng cho mẹ biết để mẹ chào. Hai mẹ con vui tươi như không hề để ý đến bộ quần áo đen bạc màu của mình, đến những đôi guốc mộc, đến bộ mặt nhể nhại mờ hôi. Người ngượng, ngược lại, lại chính là Liên. Nàng thấy mình nhàn nhã quá, mình được ưu đãi nhiều quá.

Trò Út mới học đệ Thất mà đã thay cha đi giữ rẫy. Út cầm rựa đi trong đêm tối, ngủ ở chòi cao, trong khi một số bạn cùng lớp ở giữa phố mà tối không dám đi tiểu một mình. Sự miễn cán, sức tháo vát của nhiều em học sinh khiến Liên mẫn phục. Tùy theo nghề nghiệp của cha mẹ mà có em may vá, sửa xe, xay bột, làm bánh, thu hàng, bày hàng. Mỗi người học sinh

có một hoàn cảnh đáng cho mình tìm hiểu mà yêu thương và giúp đỡ hơn là trách móc. Dần dần nàng tìm thấy cái vui trong tâm hồn khi ý thức được rằng mình đang làm một việc có ích. Chỉ thỉnh thoảng những lúc ngồi trông chừng học sinh làm bài, đưa mắt nhìn ra cây keo ở sân trường hay giàn hoa ở trước hiên là nàng man mác nhớ đến người bạn đồng nghiệp của mình. Nàng tưởng chừng còn nghe lại ở trong phòng học bên cạnh vang lạnh lạnh tiếng giảng bài của Phúc: "Tiền cam gồm có tất cả các địa tầng, có địa khai hay không có địa khai, có nham thạch tinh thể hay không tinh thể, ở dưới tầng cam biên và cách tầng này bằng một nghịch điệp"

Có những buổi tối nàng ngồi một mình ở bãi biển. Nền trời đen sẫm, chi chít sao. Mặt nước cũng đen phản chiếu ánh sáng lung linh. Trước mắt nàng những đèn thuyền câu sắp hàng chạy dài ở mãi tít nơi khơi xa. Theo một nhịp đều đặn, nước biển chao đi, rút ra xa rồi ồ ạt chạy vào bờ, đập vỡ tung vừa làm sủi bọt rì rào. Dù không ai để ý đến, dù không ai biết cho, sóng biển vẫn cứ nhịp nhàng làm cái công việc của mình, không vội vàng mà cũng không trễ nãi. Bắt đầu từ bao giờ và sẽ ngừng lại lúc nào? "Thật y như cái công việc của mình và của những người đồng nghiệp của mình". Liên nghĩ. Ai nấy đều làm việc, đều đặn chu đáo. Có kẻ để ý biết đến hay không cũng được. Như những đợt sóng kế tiếp nhau mãi miết chạy vào bờ, nàng và các bạn của nàng cũng kế tiếp nhau mà dạy dỗ, uốn nắn, lớp học sinh này dạy xong thì trao qua tay người bạn khác tiếp theo không nản, không mỏi, không ngừng.

Nàng bâng khuâng nghĩ đến Phúc. Ở Phan Thiết cũng có một bãi biển vắng như đây. Không chừng vào giờ này Phúc cũng ra ngồi ở bãi biển nhìn lẫn bọt trắng ngầu, nhìn con sóng nhấp nhô mà nhớ đến Nha Trang, nhớ đến nàng cũng nên. Dễ thường Phúc cũng lẫm nhẫm nghĩ như nàng. "Ở Nha Trang cũng có một bãi biển vắng... như đây".

Dấu Chân Sa Mạc

Khi tôi bắt đầu có trí khôn thì trong những khuôn mặt người quen thuộc hoạt động lẫn lộn giữa cái thế giới âm thầm nhỏ bé của tôi, tôi nhận thấy có khuôn mặt của cô Ba Hường. Nhà cô ở sát vách nhà tôi, ngăn cách bởi một bờ thành bằng gạch cao. Dù chưa bao giờ tôi hỏi cha tôi hay một bậc trưởng thượng nào, nhưng tôi chắc chắn bức thành đó là do cô bỏ tiền xây cất lấy. Một công trình kiến trúc như vậy thật lạ đối với quê tôi, một làng nghèo mà những hàng rào ngăn cách nhà nọ với nhà kia chỉ là những hàng cây chành rành. Rào qua hai mùa mưa thì cây chành rành đổi sang màu xám xỉn, buồn nản. Những kỳ mưa to gió lớn, từng mảng rào như vậy ngã qua quật lại khiến sân nhà nào cũng như rộng thêm ra, sáng sủa hẳn lên. Một số hàng rào khác trông bằng cây xanh: cây táo non, cây keo, cây lười long. Rào như thế này khỏi tốn tiền mà còn có lợi.

Sang tháng Bảy, tháng Tám, để chuẩn bị đón những trận bão, nhà nào cũng lo chặt cây rào. Nhà có thang phải tuần tự cho hàng mười nhà khác mượn, thậm chí phải cho mượn cả rựa nữa. Chen vào giữa tiếng rựa chặt chan chát, tiếng người này nói chuyện với người kia vang lạnh lạnh giữa những chạng cây, lưng chừng mái nhà như những con chim trò chuyện. Cả xóm rộn ràng hoạt động hẳn lên. Trẻ con đứng đợi lượm tổ chim, tổ chào mào tròn trịa như những cái chén, ổ đồng dộc móc đong đưa ở những nhánh keo đầy gai. Cây ngã xuống đường, người ta kéo dòn xếp lại, lôi cả sỏi đá làm bụi bay tung. Lũ trẻ reo hò đi theo sau, mừng như đám rước. Đứa thì đội lên đầu một cái tổ đồng dộc dài ngoẵng, nhọn hoắt, đứa thì lưng cõng em mà hai bàn chân xỏ vào hai cái ổ đồng dộc vừa đi vừa kéo lê lết giả như đi hia. Đó, sinh hoạt của xóm tôi liên quan đến cái hàng rào. Thành ra khi nhìn bờ thành của nhà cô Ba Hường, tôi có cảm tưởng nó là ranh giới cách biệt hẳn chúng tôi với một xã hội nào khác, với một thế giới nào xa lạ hoàn toàn. Cái bờ thành xây bằng gạch tô vôi chạy thẳng tắp của cô không gây nên một sự sinh hoạt nào hết. Qua nhiều năm tháng gió mưa, nó ngã

sang màu xám. Rờ vào thấy nhám tay, cứng lỗ chỗ như đầu đinh. Cái sân rộng cũng tô bằng xi măng. Thật là cả một dinh cơ trong đó ẩn chứa nhiều sự phí phạm rõ ràng. Vì rằng ngoại trừ nhà cô Ba còn thì tất cả mọi cái sân trong xóm đều chỉ là những vuông đất tự nhiên. Muốn làm đẹp, người ta trồng vài bụi đôi môi, vài chậu hoa xin giống đâu đấy hay đơn giản hơn nữa là những chậu họ, chậu rau húng.

Cô Ba Hường góa chồng hình như đâu vào năm cô mới ba mươi tuổi. Chồng cô là người Hoa kiều, khi chết để lại cho cô nhiều ruộng nương. Cô cho tá điền làm rẫy, đến mùa cầm roi đi coi gặt. Khi lúa phơi khô giê sấy sạch sẽ, nhà rẫy chở lúa đến nạp. Sõng chở lúa đậu ở bờ sông, rồi từng người trai lực lưỡng gánh đôi bao đầy ắp no tròn chạy thành thịch vào cống. Tiếng lúa đổ rào rào trên sân. Bụi bay mù. Nhà rẫy đóng lại từng giạ, ống gạt tre gạt phắt lên miệng giạ cửa lên vỏ lúa nghe gọn, sắc làm rợn cả gáy. Tiếng đếm đồng dục: "một... hai... ba mươi bốn chín... năm mươi... dạ thưa cô một cò [6]" rồi đếm trở lại: "một... hai..." Sau đám bụi mù, dáng cô Ba Hường đứng chống nạnh đồng dục, quan trọng. Trong những kỷ niệm ngày thơ, tôi thèm thuồng và kính phục một dáng đứng oai vệ như vậy. Nhà tôi nghèo, lúa lên chỉ vừa đủ ăn. Mỗi lần có hàng bánh bèo, hàng bún, hàng cốm nếp đi qua cất tiếng rao "Ai đổi bánh bèo không?... Cốm nếp đổi lúa đây..." mà tôi lật đật chạy vào giục mẹ đem lúa ra đổi thì mẹ tôi gạt ngay:

- Lúa đâu mà đổi? Mà làm như nhiều lúa lắm.

Thấy tôi tiu nghỉu muốn khóc mẹ tôi đưa tay xoa đầu tôi rồi nói:

- Phải chi nhà mình nhiều lúa như cô Ba thì mẹ đã đổi cho con ăn.

Cô Ba Hường thật đã tượng trưng cho một nếp sống thong thả phong lưu mà mẹ tôi và tôi đều ao ước. Đã thế, cứ cách vài ngày bên nhà cô có mùi thịt nướng thơm tho đưa sang. Cô ăn thịt nhiều hơn ăn cá ăn rau. Mỗi lần bà hàng thịt đi chợ ghé ngang qua cống, tôi thấy cô bắt cân hết thịt nạc đến thịt ba chỉ rồi thịt sườn. Lệ ở nhà quê bán thịt có tặng kèm thêm những miếng lòng heo đã luộc chín. Khi nào có tôi đứng đó, cô Ba cũng lựa một miếng gan hoặc một miếng huyết đưa cho. Nhiều khi tôi theo mẹ tôi sang

chơi nhà cô, cô cho ăn thả cửa: bánh ít, chuối, măng cầu... Những món ăn thường thường quá úng hoặc gần thiu. Khi về, mẹ tôi rầy:

- Con đừng tham ăn, xấu lắm. Đã dặn nhiều lần, ai cho cũng đừng lấy.

Rồi sau đó mẹ nói với cha tôi:

- Cho trẻ con mà cứ cho những bánh gần thiu, chuối sắp úng.

Cha tôi ung dung cười:

- Chắc cô ta không biết. Ở một mình, mua ăn không hết, thiu úng không hay.

- Sao lại không biết, không hay. Tại tánh hà tiện.

- Điều đó thì cũng có.

Trong câu chuyện giữa mẹ tôi và cô Ba Hường tôi thường nghe mẹ tôi hỏi:

- Sao cô Ba không bước đi bước nữa? Nhà cô tòa cao lẫm lớn mà ở một mình ngó đơn chiếc quá.

Cô Ba trả lời chậm rãi ngập ngừng:

- Bước đi bước nữa thì cũng được, cũng phải phép. Còn ở thế này thì được cái thông thả.

- Người ta ai cũng vậy, phàm đứa phải có đôi.

Cô Ba tỏ dáng ít hăng hái bàn đến chuyện lúa đôi. Cô hay nói tới ruộng đất, giá lúa giá nếp cao hay hạ, đập Tam Giang, đập Đồng Cháy, đập Tấn Lương, đập Giá Dện nước lên xuống mực nào, nước về đồng kíp hay không, mương cái, mương con vét sạch hay bị bè cản... cô nói thông thạo và say mê. Lúa gòn, lúa trắng, lúa ba thóc, lúa móng chim, lúa nhe, lúa Đồng Nai... nếp tượng, nếp lùn... đất nào gieo giống nào, mùa nào sạ thứ nào... miệng cô nói cứ dẻo quánh. Mẹ tôi làm tai nghe. Chỉ có tá điền mới lờ qua tiếng lại với cô khi cô vi phạm vào mục chuyên môn của họ. Do đó cứ năm, mười bữa nửa tháng thì nghe bên cô có tiếng cãi cọ. Cô đàn áp tá điền. Họ chịu nhịn nhưng về nhà cứ làm theo ý họ. Cô đòi ruộng lại. Giăng co. Cô hăm đi kiện. Nài nỉ. Cuối cùng thì cô thắng trận. Vùng tôi ruộng đất ít mà người tá điền đông. Có người chiều nịnh cô đưa con gái tới ở cho cô sai vặt.

Năm tôi lên mười thì mẹ tôi qua đời. Cha tôi tính vốn ít nói càng trở nên lầm lì thêm. Ông hay ngồi trầm ngâm hàng giờ ở trên võng, miệng ngâm điếu thuốc. Một con mắt nheo lại tránh khói thuốc uốn vòng bay lên. Có khi điếu thuốc cầm nơi tay cháy sém cả ngón tay ông mới chợt biết, vội vã ném nhẹ ra sân. Cửa nhà ít khi được ngăn nắp. Chuồng heo không còn vang lên tiếng heo kêu đòi ăn như trước. Nền chuồng đất cứng lại, khô trắng. Qua hai mùa mưa, mái chuồng lủng từng mảng lớn bằng cái bát, bằng cái vung. Cha tôi thuê người dỡ xuống biến chỗ đó thành một khoảng trống làm sáng hẳn căn nhà bếp. Cùng với sự vắng mặt của mẹ tôi, trong nhà, ngoài sân, sau vườn, cũng càng ngày càng vắng thêm. Những bụi sả, bụi ớt ngã xuống mà không được thay thế. Hàng đu đủ trước kia tỏa bóng rợp quanh vại nước nay cứ chia mãi ngọn lên trời, nhọn hoắt cắm vài lá cọc còi. Ánh sáng chói chang thay chỗ cho màu xanh. Sự im vắng nhiều hơn tiếng cười nói.

Bên ngoại tha thiết với cha tôi và tôi hơn bên nội. Cậu Năm cứ mười ngày thì che cái dù đen ghé lại nhà. Nơi cán dù, cậu móc ba thang thuốc Bắc cột ép vào nhau. Cậu làm thầy thuốc. Số thân chủ ít ỏi rải rác quá nên nơi chiếc áo dài xuyên đen có mụn vá. Cậu chỉ rờ đầu tôi mà không bao giờ đưa cho một món quà. Bàn tay rộng quá, chụp gọn cả cái đầu làm tôi có cảm giác ấm áp như khi đội một cái vỏ bưởi. Tuy vậy tôi vẫn thích cậu cho một trái ổi hay móc túi cho một trái táo. Trong mỗi thang thuốc đó thế nào cũng có ba trái táo đen. Tôi nghĩ: Đáng lẽ cậu lấy thêm một trái táo ở cái thầu của tiệm thuốc chú Năm Ngâu để dành cho mình.

Dì Mười lấy chồng xa nên đôi tháng mới ghé thăm một lần. Dì giống mẹ tôi từ khuôn mặt đến vóc dáng, đến cả giọng nói. Trong nhà Ngoại chỉ có mẹ tôi và dì là đẹp hơn cả nên dì lấy chồng trước hơn cả dì Tám, dì Chín. Dượng Mười nhà giàu nhưng xấu trai. Cái gì cũng gượng gạo, cứng nhắc nơi gương mặt, nơi cử chỉ của dượng. Cà Lố - quê dượng - là một miền xa xôi giáp ranh với các buôn Thượng du. Nơi đây trẻ con không hề biết xe đạp là cái gì và những bộ ván đặt ở nhà bếp cũng dày đến một tấc, dài đến bốn thước. Thật là giang sơn của danh mộc. Tay chân ngượng cứng như thân cây, nét mặt thản nhiên như vỏ cây, dượng Mười quả đúng là sản

phẩm của miền đất xa xôi này. Ở đây tất cả đều trầm lặng nghiêm trang. Rừng già màu xanh tối đứng bao vây những sườn núi an phận. Rẫy lúa, rẫy bắp, đất thổ trồng đậu xanh đậu phụng. Con trâu con bò. Suối nước chảy qua khe đá. Con chim đứng hát trên cành. Và linh hồn của cả cái khung cảnh hoang sơ này là một sự im lặng rộng lớn bao trùm từ khoảng cao đến miền xa, dượng Mười ít cười đùa, không biết trả lời những câu nói trêu! Chỉ khi nào chạy rượt theo bắt một con bò mộng sống chuồng bỏ chạy hoặc cầm rựa chẻ cả một thân tre dài đánh lạt buộc rào là dượng có giá trị. Rõ ràng là dì Mười tôi không sung sướng trong cảnh đi lấy chồng. Dì không có tướng mạo của một người cai quản giang sơn. Dì vóc người nhỏ nhắn yếu đuối. Dễ xúc động. Hình như dì có cảm tình với cha tôi nhiều hơn với dượng Mười. Có lần tôi nghe dì khóc giữa một câu chuyện trao đổi với cha tôi và chen vào những tiếng thốn thức tôi nghe được những lời rời rạc của dì:

- Em cực tâm lắm... chán lắm... chị Tư mất... anh khổ... Phải như em...

Tôi nghĩ rằng phải như dì chưa lấy chồng thì chắc chắn là dì bằng lòng lấy cha tôi.

Trái ngược với cậu tôi, bà Ngoại thì chưa thấy mặt đã thấy quà. Chân chưa bước đến cửa ngõ mà miệng đã lanh lảnh cất tiếng gọi:

- Tiến ơi! Ra lấy gói kẹo đây con.

Có bà đâu là y như có quà và có nước mắt đó. Bà lột vỏ khoai cho tôi, bà bẻ kẹo cho tôi và bà chăm chăm nhìn tôi như một con chó con. Tôi quàng tay ngang bụng bà, miệng nhai nhách nhách cả buổi và chỉ dừng lại khi nghe bà xì mũi. Ngẩng mặt nhìn lên thấy nước mắt bà chảy ràn rụa, tôi hỏi những câu thật ngu:

- Sao bà khóc vậy? Ai làm bà khóc vậy bà?

Bà thường không trả lời mà chỉ cúi xuống hôn tôi, nước mắt dây cả ra mặt.

Đoạn tang mẹ tôi xong, những người quen thúc cha tôi lấy vợ kế. Cha tôi thường ậm ừ dường như chưa chọn được đám nào. Bà Ngoại thì thỉnh thoảng cách tháng mới ghé và mỗi lần ghé đều ở không lâu. Bà moi tất cả quần áo của tôi ra kiểm soát. Những áo quần nào đứt nút, rách... bà để riêng

rồi lấy rổ khâu của mẹ tôi rút kim chỉ ra ngồi vá, đính nút. Tôi hay ngồi bên cạnh xỏ kim cho Ngoại. Lâu lâu tôi thấy nước mắt Ngoại rớt trên mụn vải đang vá. Tôi nói:

- Bà Ngoại đừng khóc chớ. Ướt cái áo của con.

Ngoại ngừng mặt lên, đôi mắt đỏ và ướt đầm đìa nước mắt. Ngoại nói:

- Cha con mày có muốn ở thế này cũng không được. Phải như mày là con gái thì còn giúp đỡ được việc nhà cho cha mày. Con trai phải đi học.

Tôi thích làm con gái để được "ở thế này" như lời Ngoại nói. Chắc đó là điều Ngoại mong ước.

Có một hôm chú Giáo, - một người bạn thân của cha tôi, - thân mật nói giữa câu chuyện:

- Hay là anh đi hỏi cô Ba Hường đi. Trai góa vợ, gái góa chồng, rồ rách cặp vành, chọn lựa chi.

Tôi đưa mắt nhìn ý kiến của cha tôi, nhưng tôi thấy ông chỉ mỉm cười. Dầu vậy câu nói của chú Giáo in sâu vào óc tôi và từ đó tôi lưu ý đến sự giao thiệp giữa cô Ba và cha tôi nhiều hơn. Tôi thấy rằng từ ngày đoạn tang mẹ tôi, hiển nhiên là cô tỏ ý thương tôi nhiều hơn trước. Chuối cô bẻ cho đều chín tới chớ không còn mang vài vết bầm đen nữa. Mãng cầu thì lành lặn chớ không nứt nẻ chảy tươm mật ra nữa. Có lần cha tôi bị cảm tôi lục tìm ve dầu mà không biết lộn ở đâu, nhà đàn ông góa vợ bao giờ cũng bề bộn, thì có tiếng cô Ba kêu tên tôi ở từ bờ thành:

- Tiến ơi.

Tôi "Dạ" chạy lại thì thấy cô giơ cao ve dầu Nhị thiên đưa qua bờ thành:

- Đem về thoa lên màng tang cho cha. Chấm vào đầu ngón tay rồi thoa dọc theo xương sống.

Tôi "Dạ", cầm lấy ve dầu xoay lưng bước đi, thì có tiếng cô dặn với theo:

- Thoa xong con nhớ đậy nút lại kéo đố.

Lạ nhỉ, sao cô biết là cha tôi đau và tôi đang lục tìm ve dầu? Ở nhà tôi ai cũng ít nói. Con nhỏ ở suốt soát bằng tuổi tôi và vốn là con của một người có họ xa ở mãi chợ Đồn, chợ Thứ, cha tôi đi hàng nửa ngày đường

mới dặt về được thì nó còn ít nói hơn cả chúng tôi. Nó chỉ biết nấu cơm, kho cá, luộc rau và ngủ gục bên cạnh ông Táo. Kho cá thì mặn như kho nước mắm tiêu để nuôi đàn bà đẻ. Luộc rau thì nửa xanh nửa đen. Cô Ba không tỏ ra có cảm tình với con nhỏ này. Có lẽ vì con gái hay dòm ngó và bép xép. Mãi sau đó khi thấy nó có mặt cũng như không, ngồi đâu là ngồi lằm lì khiến người ta có thể lằm lằm nó với cái cối giã hay trái bí đao thì cô mới tỏ lòng chiều cố nó. Cô sốt những trái chuối sắp úng và những cái bánh ít gần thiu cho nó.

Từ ve dẫu nhỏ nhặt để trao đổi cho mượn qua lại, có lần cô Ba gọi tôi đưa một nải chuối tiêu. Ở miền tôi chuối tiêu quý lắm, trái dài và mảnh uốn cong, xếp sát vào nhau nằm dài các như những ngón tay của một cô công chúa. Cô Ba nói:

- Con đem nải chuối này về cho cha. Thừa với cha: chuối tiêu ăn hiền.

Cha tôi nhận mà có vẻ miễn cưỡng. Tuy nhiên cái gì rồi cũng quen đi, việc biếu xén trao qua trả lại diễn tiến mỗi ngày một thêm đều đặn êm đềm hơn. Nhưng nhất định là tôi chưa hề thấy cha tôi bước qua ngõ nhà cô Ba. Cha tôi không hẳn là một nhà Nho nhưng ông có cái khí tiết nho sĩ, có lẽ do ở bầm sinh. Học chữ Nho năm, bảy năm gì đó rồi chuyển sang học Quốc ngữ và chữ Pháp. Được vài năm rồi bỏ. Khi tôi lớn, thỉnh thoảng nghe ông nhắc lại vài câu chữ Pháp học hồi xưa. Chẳng hạn:

Le boeuf a une bosse sur le dos.

Je vais avec ma mère à la mare du village [7].

Hai mươi năm, ba bốn mươi năm sau, khi có dịp nhắc lại ngày đi học thuở nhỏ, ông đều đọc y nguyên mấy câu trên. Làm như bao nhiêu kiến thức về Pháp ngữ đã thu tóm lại để kết tinh thành mấy câu đó.

Chú Giáo lâu lâu lại nhắc:

- Sao? Anh đi cưới cô Ba Hường chớ còn đợi gì nữa?

Cha tôi chịu chuyện niềm nở hơn trước, đưa ra những thắc mắc rụt rè:

- Nhà mình nghèo hơn. Nghĩ có bất tiện...

- Cũng chẳng giàu nghèo hơn thua gì bao nhiêu.

- Sao lại chẳng bao nhiêu? Đàn ông giàu dung thứ được vợ nghèo. Đàn bà giàu thì không.

Mỗi cảm tình của cha tôi đối cô Ba cứ lững chững như thế, như một người đi phải chống gậy. Cho đến một hôm vô tình mà cha tôi và tôi nghe lọt một câu chuyện ở bên kia nhà cô Ba. Hôm ấy tôi theo ngồi cạnh cha tôi để moi lỗ trồng những cây cà chua ở ven rào. Bên kia bờ thành tiếng cô Ba nói chuyện với khách, giọng nói đặc biệt đồng dục rồn rang. Chẳng biết đó là do thói quen hách dịch của người giàu có hay là biểu hiện của một tướng người đàn bà cô độc. Khách là ông hương kiểm Mót. Khi nhà nước triều đại Pétain phát triển phong trào thanh niên thể thao Ducaroy lập sân vận động An Thổ, hương kiểm Mót có lạc quyền năm mươi đồng và được thưởng hàm Phó tổng dụng. Nhưng dân xóm không mấy ai chịu gọi là ông Phó. Khi vắng mặt ông, họ vẫn gọi xách mé là hương kiểm Mót. Chỉ vì ông xuất thân làm nghề thiên heo, dốt đến nỗi cầm cây viết tập viết bốn chữ "Nguyễn Mót tự ký" mà tay cứ run khựng lên, tập cả tháng mà cầm viết cũng chưa vững. Đã vậy, "Mót" là một chữ Nôm, cách viết rườm rà phức tạp hơn chữ Hán nên người bà con đổi dùm tên ông lại là Nguyễn Thủ, bởi chữ Thủ viết đơn giản chỉ gồm ba nét ngang và một cái sổ móc câu. Sống trong thời đại không cần lập giấy khai sinh, cuộc đời thật đơn giản dễ chịu, muốn thay đổi tên họ thêm bớt tuổi tác gì tùy ý.

Câu chuyện lọt vào tai cha tôi nhằm vào đoạn hương kiểm Mót nói về một nhân vật nào đó. Giọng ông ta nhỏ lại để tăng thêm không khí tâm sự thân mật. Tôi chỉ nghe lóng bóng từng đoạn.

- ... Làm việc ở Huyện... về hưu... giàu... con lớn hết rồi... bao chiếm cái đầm lác ở Hội Phú...

Tiếng cô Ba vang lên rõ ràng:

- Chuyện đó tôi có nghe. Cái đầm lác của làng Diêm Điền chớ không phải của làng Hội Phú. Nhưng mà giấy tờ không phân minh. Ông ta làm Lại mục ở Huyện biết rõ tình lý nên đứng giấy xin khẩn. Nhà nước chiếu y phép tắc, cấp giấy cho khai khẩn. Bây giờ ông ta mượn đắp bờ ngăn từng khoảnh, đặt cống tháo nước và cấy được ba gạ giống rồi.

- Dạ đúng đó... (tiếng nói hạ thấp xuống) tánh tình tử tế bình dân... thương con nhà nghèo... dòng dõi làm quan to ngoài Huế...

- Chỗ đó sau này thành ruộng thuộc, cấy nếp gòn thì phải thể lắm. Cấy lúa sợ bị rùm... Mấy lần lên hầu quan tôi có gặp thầy Lại đó. Tưởng người thanh cảnh.

- Dạ...

Tiếng hương kiếm nhỏ hẳn lại, tôi không nghe rõ. Chợt cô Ba cất tiếng cười:

- Đâu có. Người ta ở không vui miệng đồn chơi...

- Dạ. Cô nghĩ vậy là phải. Nhà ông Học Mười nghèo (Học là tên người ta dùng để chỉ cha tôi). Thầy Lại người quý phái...

Tiếng nói nhỏ trở lại. Một lát có tiếng cười dài của cô Ba và của hương kiếm Mót trộn lẫn vào nhau.

Cha tôi cầm cái xuống nhỏ đang cầm trên tay xuống đất, đứng dậy. Tôi nhìn lên gương mặt thấy nghiêm trang. Ông nói nhỏ, giọng hơi run:

- Còn mấy cây, con trồng tiếp đi. Cha vô nhà lấy cái này.

Tối đó cha tôi ăn ít và sai con nhỏ ở đóng cổng sớm. Ông thắp nhiều nén hương trên bàn thờ mẹ tôi và chong đèn thật khuya. Nằm trên bộ ván, tôi chập chờn đi vào giấc ngủ với trước mắt một khoảng tối rung rinh do bóng ông in hắt lên vách. Một vài ngày sau, ông gọi riêng tôi dặn:

- Con đừng nhảy qua bên nhà cô Ba Hường nữa. Không được nhận bánh kẹo gì của cô hết.

Tôi vâng dạ và làm y theo lời. Mấy lần có tiếng cô gọi inh ỏi "Tiến ơi! Tiến ơi! Ra lấy cái này" nhưng tôi nín thinh chạy núp ở trong kẹt cửa. Sau đó cha tôi hay vác dù ra đi, có khi đi cả buổi, có khi đi cả ngày. Và hai tháng sau cha tôi cưới Dì tôi.

Dì tôi mới hai mươi tuổi, thua cha tôi đến mười bốn tuổi. Quê dì ở mãi Triều Sơn, hồi giờ chưa ai biết mặt nên hôm rước dâu cả xóm ồ ạt tới coi mặt. Đàn bà háo hức hơn hết.

Ý chừng họ trông mong được thấy một con mụ dạ xoa để cho thỏa lòng tự ái và ganh tị. Tiếc thay dì tôi lại xinh xắn. Có điều là con gái miền

biển nên nước da không được trắng lắm. Mấy bà có tuổi khen ngay trước mặt cô dâu:

- Mặt mày sáng sủa. Ông Học Mười cũng khéo kén chọn.
- Ờ, con người cao ráo dễ thương. Đâu có thua mẹ thằng Tiến.

Những cô con gái hà tiện lời khen hơn:

- Ngó cũng được.
- Nước da không được trắng.
- Cái áo dài hồ thủy may vụng. Tà không úp.

Hôm đám cưới tấp nập bên nhà tôi, dường như bên cô Ba không thấp đèn. Trước hàng hiên nhà cô là một dãy lan can, thường thường tối nào chong đèn là đứng ngoài thấy rõ bộ ván gỗ nơi cô hay ngồi tằm trà, cái bàn thờ ở giữa và hai bồ lúa lớn quây chồng lên nhau. Thế mà đêm nay nhìn sang tôi thấy nhà cô chỉ còn là một khối bóng đen đặc sệt.

Sự đoạn tuyệt giữa cha tôi và cô Ba Hường tôi tin chắc là do hôm trông cà cha tôi nghe được câu chuyện trao đổi giữa cô và hương kiểm Mót. Cổ nhiên là cha tôi giàu hay nghèo không phải đợi đến hôm đó hương kiểm Mót có nói ra cô mới biết. Cô tỏ cảm tình với cha tôi tức là cô đã cân nhắc rồi. Nhưng sao đã cân nhắc, đã chấp nhận mà khi hương kiểm Mót nói chạm đến cha tôi cô không lên tiếng bênh vực mà lại chỉ cười đồng tình và đồng lõa?

Sau khi cha tôi lấy vợ, nét mặt cô Ba Hường chừng như già đi. Cũng vẫn khuôn mặt đó không gầy ốm suy hao gì nhưng mà nhìn lên thấy mất đi cái phần tinh anh rạng rỡ, như một tấm gương đã mờ mờ nước thủy. Tuy vậy cô vẫn không chệnh mảng trong việc trang điểm ăn mặc. Chân tóc trên trán chạy theo một đường cong đều đặn, bao nhiêu tóc con đều bị nhổ sạch. Ngoại trừ mấy bà quý phái ở thành thị còn chỉ có vợ Huệ kiều và dĩ mới cạo, gọt cho chân tóc thẳng hàng như một đường vẽ như vậy. Cái trán nào cũng trở thành cao lên do ranh giới của tóc mỗi ngày một bị đẩy lui. Đôi lông mày có dấu vết nhíu nhỏ. Môi đỏ màu nước cốt trầu. Nước cốt trầu có khi đóng đen cả vành môi, tôi nghĩ rằng cô phải năng mượn miếng trầu để giết nổi cô đơn. Mỗi khi đi đâu, cô đều cầm gọn trong tay cái hộp trầu bằng thiếc trắng. Nó nguyên là cái hộp đựng xà bông thơm. Cầm hộp trầu, đó là

một sự sang trọng. Xung quanh tôi, bà Xã, bà Hương đều bỏ trầu cau rễ thuốc trong cái khăn xéo, cuộn lại, cột gút một vòng, rồi khi đi đâu dắt vào lưng quần bên hông. Cái áo dài mặc phủ ra ngoài. Do cái khăn xéo trầu, do cái túi áo đựng đủ trăm thứ mà thân hình bà nào cũng nở ra ở khoảng giữa. Cô Ba thường mặc áo dài tơ Thượng Hải màu xanh lục hay màu nâu non và quần lụa soạn trắng. Đi dép da. Trong khi mọi người đàn ông và đàn bà đều rạp khuôn như nhau trong cái áo dài đen không thay thế được, bóng dáng cô tách hẳn ra ngoài, sáng hơn, mát hơn như một đóa hoa lưu ly vượt qua lùm cỏ tối, mở tung cánh tràng làm sáng rõ một vùng. Tiếng dép đập chanh chách dưới gót chân.

Ông Lại mục về hưu có ghé tại nhà cô năm, bảy lần. Đó là một người đàn ông mặt xương xương, cạo gọt nhẵn nhụi. Đôi vai ngang và mỏng trông như cái thẻ ngà. Lúc nào cũng đội khăn đóng mặc áo the đen và đi giày hạ. Cái dù đen cán quang dầu giương ra tròn trặn khác xa với những cái dù đen khác cán mây và mỏng trệt. Ông đi từng bước ngắn, thận trọng, tính toán. Thật là một phong cách quý phái dịu dàng, khác xa hẳn với lẽ lối thô lỗ của người vùng tôi. Thuốc lá hút không phải tự tay xé giấy quuyến vấn lấy mà đã có người nhà vấn sẵn xếp thứ tự trong một cái hộp bạc đẹp ông bỏ theo túi áo ngực. Người quê tôi gọi đó là thuốc sòì. Cô Ba tiếp đãi trọng thể ở gian phòng trong, nơi có nhiều bóng tối âm u và sự trang nghiêm. Ít ai được đi lọt vào gian này, chỗ cô thờ phụng và kê cái tủ để tiền bạc. Có lần tôi đi vào đây, sợ hãi nhìn lên cái trang lớn nơi thờ ông Quan Công, khiếp đảm nhìn mặt Châu Xương có vằn đen như cọp (thú thật là hồi ấy tôi chưa thấy con cọp chỉ mới nhìn thấy trong hình vẽ) đôi mắt mở trợn trừng. Cô không dám gọi là ông Quan Công, ông Quan Thánh mà chỉ gọi là "Ông", thờ Ông, vía Ông. Sự cung kính có pha chút ít thân tình, tôi nghĩ. Vì thần thánh trở thành một vị tổ tiên của gia đình, phù trì giúp đỡ.

Nội dung sự giao tế giữa cô Ba và ông Lại mục diễn biến ra sao, tôi không được rõ. Căn cứ theo lời đồn đãi của người trong xóm thì tình hình rất đổi bi quan. Họ bảo cô Ba bị mắc bọm. Ông Lại mục có vợ ở Huế. Nhà không quý phái quan quyền gì hết theo ông như lời hương kiếm Mót tán tụng. Bà vợ cờ bạc đông dài và mê đồng bóng, nhất định không chịu theo

ông về cái huyện nhiễm sốt rét rừng này. Bao nhiêu lương tiền ông phải gửi về cung phụng cho vợ. Nhà vợ mới là nhà quan. Ông xuất thân thợ lại tầm thường chỉ nhờ tài điểm miệng mà dụ dỗ con quan làm cho có mang rồi mới được gả. Nhà vợ phải lo lót cất nhắc cho ông. Về hưu, nghèo, ông tìm kế xoay xở bằng cách xin khẩn cái đầm lác. Nhưng lấy tiền đâu mà khai khẩn? Bọn thầy cò, thập việc, lính lệ, tổng lý sưu tầm một danh sách đàn bà góa có tiền để chõng chọn. Cân nhắc nhân dạng, tình hình địa lý thuận tiện, ông chọn cô Ba Hường. Thầy cò xã Tám được ủy nhiệm bố trí. Xã Tám sai hương kiểm Mót đi nhật tin và thả quả bóng thăm dò. Đáng lẽ theo kế hoạch của xã Tám thì công việc phải tiến hành hết sức chậm rãi bởi cô Ba có tiếng là khôn, "khôn nê vô". Xã Tám định phải nhiều lần lấy cớ đến nhà để du thuyết. Không ngờ công việc thành tựu mau quá, đốt mấy giai đoạn. Lý do ít ai biết, nhưng tôi thì quyết chắc là bởi cha tôi lấy vợ.

Ông Lại mục có nghỉ đêm ở nhà cô Ba một lần. Ông ghé lại vào khoảng chín giờ tối. Cô Ba trái chiếu lên bộ ván trước hàng ba, mang gối tai bèo, gối dài và mền dạ để cho khách nghỉ. Rồi cô rút vào nhà giữa, cài cửa cẩn thận. Lệ nhà giàu ở nhà quê cất nhà hay chia ra ngăn trước mặt chạy dài theo mái hiên để tiếp khách gọi là hàng ba. Hàng ba mở ra hiên bằng một hàng song can. Khách nghỉ lại thì nằm ở hàng ba, chủ nhà có thể rút vào nhà trong có cửa nẻo cài kín, ngăn cách. Nửa khuya tôi chợt dậy bởi tiếng chó đủ loại của bên nhà cô sủa inh ỏi. Nhà đàn bà góa phải nuôi chó dữ, cái đó đã đành. Riêng cô Ba thì cô nuôi quá nhiều, một bầy có đến năm, sáu con mà mỗi con mỗi loại. Nhưng tất cả đều là chó cái, có con lùn tịt lông trắng vá nâu, đầu to mặt gầy trông như cái mặt thẳng lùn rạp xiếc sinh non tháng. Đó, theo lời cô, là con chó Nhật. Có con mình dài, chân cao, bụng thon loại "chó Tây". Chó ta thì có cả vàng, vện, mực. Cả bầy chó đó sủa lẫn lộn, tiếng ong ồng của con chó Tây, tiếng tru của con Vện già, tiếng chóc chóc của con Vàng con Mực và đặc biệt có tiếng léo néo như than thở của con chó Nhật. Có ánh đèn chói, tôi dậy đưa mắt qua khung cửa sổ, cái cửa sổ cao nơi đầu giường ngủ của tôi mở thẳng nhìn sang mặt nhà cô. Một quang cảnh lạ lùng hiện ra làm tôi bỡ ngỡ. Cô Ba cầm cái đèn bạch nhĩ trên tay. Chiếc áo cánh lụa bị xé toạc để hở nửa vú. Tóc rơi tung khiến dưới

ánh đèn mặt cô trông khác hẳn đi. Cái cổ trắng, cái ngực trắng, một khuôn mặt có từng mảng bóng tối lấp vào những chỗ trũng làm nổi bật vành môi, sống mũi, gò má. Tôi thấy cô đẹp hơn hẳn những lúc cô đài các dưới màu áo tơ Thượng Hải đắt tiền. Áo quần che đậy kỹ quá cũng làm lu mờ đi sức hấp dẫn của một cơ thể. Tay trái cô cầm một cây song gài cửa dựng đứng, lúc mới nhìn vào tôi tưởng đó là bóng đen của một cây song can do ánh đèn phản chiếu. Trước mặt cô, ông Lại mặc áo vạt hò. Tóc rơi lòa xòa. Trước trán, một đường máu ri ri chảy khiến ông đưa tay từng chập lên lau. Tiếng cô Ba cố hết sức nói cho nhỏ nhưng ép một lúc thì nó rồn rang trở lại:

- ...thầy là người chức tước mà thầy làm vậy. Tôi kính nể thầy, tiếp đãi trọng vọng, chiếu dài gối cao... Nhà tôi đàn bà góa, nhĩ mục quan chiêm... xóm giềng người ta biết thì còn gì danh giá của tôi...

Sự giận dữ và sợ hãi làm giọng cô hỗn hển đứt quãng nhưng từng lúc cô cũng gắng chêm vào câu nói những thành ngữ, những chữ Nho hoa hòe. Nào là "trong nhà chưa biết, ngoài ngõ chưa hay"... nào là "dạ gian vô cố nhập nhân gia..." Chắc chờ trải qua một thời gian góa bụi dài cô mới có đủ thì giờ sưu tầm được một mớ dụng ngữ phong phú nói đến thân phận của mình. Ông Lại mục thì cứ im miệng đứng đó, chốc chốc đưa tay chạm vào vết thương nơi trán. Cơn buồn ngủ dìm tôi lên giường để mặc cho hai người kết thúc cuộc đàm thoại.

Sau đêm hôm đó, ông Lại mục không lai vãng đến nhà cô Ba nữa. Cả con đường này cũng không thấy dáng ông đi qua. Muốn đi về Huyện, ông phải theo ngã Bình Chánh men theo con đường tỉnh lộ, tuy phải chịu đi xa hơn và con đường nắng chang chang không có bóng cây. Không biết xuất phát từ cửa miệng nào trước mà mới hai ngày sau, người trong xóm đã chuyển tai nhau câu chuyện ông Lại mục bị cô Ba đánh toét đầu. Thật đúng là "tai vách mạch rừng". Tôi chắc tin đó phải do ông Thủ Phò người láng giềng bên tay trái của cô phát đi. Thành ra tôi tuy bất ngờ có được chứng kiến tận mắt nhưng những chi tiết ly kỳ thì phải nghe từ miệng của những người ở xa nhà cô Ba nhất, ở tận mãi cuối xóm.

- Lão đó muốn bòn rút của. Nhưng lật đật mà hư việc. Cá mới người mồi mà đã muốn bắt bỏ giỏ rồi.

- Chưa cưới hỏi, chưa ăn năm mà đã hỏi vay tiền khai khẩn đầm lác thì ai không nghi? Cô Ba khôn từ trong trứng khôn ra, đâu có dễ bị lừa.

- Làm sao biết đã ăn năm hay chưa? Nghe nói đêm nào cũng ghìm sông câu ở bờ sông rồi chín giờ khuya thì bò lên.

- Lão này mở ba mặt trận một lúc. Cô Ba ở đây, bà Xã Bảy Hà Bằng, bà Phó Trạ ở Quán Cau. Bà nào cũng góa cũng giàu. Cô Ba nổi ghen. Nghe nói bữa đó bị đánh nặng quá phải có người nhà khiêng xuống sông.

- Cầm dao mà chém xối xả vào mặt vào mũi con người ta, kể thật cũng dạn đó. Nữ kê tác quái, thời bây giờ gà mái lộng quyền.

Không nghe ai giải thích bằng cách nào mà đang ngủ ở hàng ba, ông Lại mục đã khiến cô mở cửa để ông xúc phạm được thân thể cô.

Cô Ba sống những ngày âm thầm sau đó. Một ông thầy trợ giáo dạy chữ Nho ở trường nhà nước, đã lớn tuổi, đánh tiếng đi hỏi. Cô không nhận, ông này mê tài bàn và tứ sắc lắm nên cứ đầu tháng lương là đi dạy trẻ. Có bữa cai trường phải đến nhà trọ lay thầy dậy rửa mặt để ra lớp. Hễ có tiền là ông thức suốt đêm đánh cho kỳ thua hết nhẫn mới chịu nghỉ. Đó là con bò sữa cho mấy tay cờ bạc chuyên nghiệp sống vất vưởng ở quanh cống Huyện.

Cố nhiên là cô Ba không thể thương thức một người nghệ sĩ cỡ đó. Chánh tổng An Hải vợ nâng 15 năm không sinh đẻ, Phó tổng An Vinh vợ bỏ đi hoang đều muốn ngấp nghé hỏi cô. Nhưng cái bóng lớn của ông Lại mục bị thảm bại làm họ rụt rè không dám. Dư luận quả thật bất lợi cho cô. Sau đó còn có nhiều người nữa, nhiều nữa. Đó là những người cô gặp trên đường đi, cùng ngồi chung một chuyến xe đò, cùng ngồi ăn một quán, cùng quen lui tới thăm hỏi một nhà... ở Vũng Lắm, ở Tuy Hòa, ở Qui Nhơn... bao nhiêu người đó là đối tượng cho cô cân nhắc, chọn lựa. Cô không tin ai hết. Cố nhiên là người nào cũng nói thương cô lắm nhưng biết lấy gì bảo chứng lời nói. Lòng người ta không phải là cái bánh ít cứ lật trần lần lá là thấy rõ trắng đen. Phải chi nhà cô nghèo thì cô biết chắc là ai thương ai ghét. Người nói thương cô sợ họ chỉ thương những đôi xuyên, những hột

vàng đeo nơi cổ tay, chỉ thương mười mấy mẫu ruộng. Cô không tin ai hết. Bà con, hàng xóm tá điền..., tất cả đều muốn cướp của cô càng nhiều càng hay. Bao nhiêu đất thổ trồng mía trồng bắp, trồng bông cô đem bán hết lấy tiền mua ruộng. Hồi còn mẹ tôi, tôi nghe cô giảng cho mẹ tôi rằng:

- Đám bắp, đám bông, soi mía... nhà rẽ ăn gian chị làm sao biết được? Người ta vô giữa đám bẻ bắp, lật bông đem về nhà cất trước, liệu chị có biết không? Chẳng lẽ ngày mùa phải đi rảo giữa đám mà kiểm soát? Mà kiểm soát làm sao được? Chớ đám ruộng lúa chín nằm sờ sờ dưới tầm mắt mình. Cắt một vạt nhỏ đã thấy dấu liền. Bữa đi coi gặt cứ rảo một vòng qua bốn bờ ruộng, giới lắm thì bò trâu người ta đi qua có liếm vài lượm lúa là cùng. Trái bắp cây mía, đậu phộng, mè... nhà rẽ ăn trước mình.

Mẹ tôi đem câu chuyện về kể lại cho cha tôi nghe thì cha tôi nói:

- Khôn lắm thì rồi khổ nhiều. Nước quá trong không cá, người xét nét quá không bạn.

Tôi suy nghĩ về lời nói của cha tôi mỗi khi nhìn cái hiên nhà vắng tanh, cái sân chỉ có bầy chó gầm ghe hay nằm lì mỗi con một chỗ. Những khi cô lục đục một mình sau bếp hay khi cô đi vắng, tôi hay đứng nhìn sang nhà cô. Thật y như một ngôi miếu cổ. Những cây song can đứng thẳng hàng, màu gỗ vàng đục lạnh lùng, nặng nề làm tôi liên tưởng đến những cây song của một nhà tù. Khi cô đi lại thui thủi trong đó thì cô ta thật giống một tù nhân chung thân cấm cố. Ngồi ăn một mình, nhai nhóp nhép hàng giờ không vội vã bởi chẳng có việc gì làm. Đứng lên ngồi xuống một mình. Ngồi trước ngọn đèn một mình. Khi đêm chuyển sâu dần vào khuya, ánh sao hớn hở trên nền trời, bàn tay cô lần tra ba cây song can vào lỗ gạch địa, tiếng gỗ khua chạm lục cục nghe buồn nản âm u như chính mình đứng nghe cũng đang chịu một cực hình. Hàng song can dài nhưng cô chỉ rút ba cây vừa đủ để lách mình ra vào. Tấp nập vui vẻ chẳng chỉ là những ngày mùa khi có tá điền tới mời đi coi gặt hay khi sông chở lúa khô lên đàng. Giọng nói của cô lại vang lên lạnh lạnh bên cạnh giọng lẽ phép trầm trầm của người tá điền. Cô lại bắt khoan bắt nhặt, chê lúa phơi còn ướt, chê lúa giê không sạch lép, bắt đổ ngọn lúa cho đứng thẳng miệng giạ, bắt gặt lúa không được hắt quá mau.

- Đổ lúa tạt nghiêng thì hột lúa đứng sừng, trên mặt đầy mà giữa ruột già hổng. Gạt lúa hắt mau thì kết quả cũng như vậy. Có lợi cho người đong. Nhiều khi đong một trăm già mà có dư ra được vài già.

Đó là lời cha tôi giảng khi tôi hỏi nguyên do sự khó tính của cô.

- Thế muốn khỏi bị gian thì cô bắt đổ lúa đứng thẳng ngọn và gạt chậm chậm?

- Phải đổ ngọn lúa cho chày thẳng và đổ càng chậm thì già lúa càng chặt chia. Nhưng trai sông ai dư thì giờ mà làm theo. Thành ra chủ điền buộc tá điền không được lấy lúa đong dư đem về. Đong dư có khi do cách đổ lúa cách gạt lúa, cũng có khi do đếm lầm: mới băm sáu băm bảy rồi nhảy sang băm chín. Đếm lầm - vì cố ý thì phải thừa lúc mọi người nói chuyện ồn ào, một tiếng cười nào đó nổi lên, một tiếng la ở đâu... và người ta đếm vọt lên. Nếu chủ điền bắt được thì cũng chẳng lỗi phải gì. Ai cũng có thể vì vô tình mà lộn được.

Nghe cha tôi giảng tôi mới cảm thông được những nhọc nhằn của một người đàn bà như cô phải đối phó với mọi mưu mô của người xung quanh. Một con bò sữa trước mặt mọi người và con bò đó phải tự tạo cho mình, một cách bất đắc dĩ, một bộ mặt sư tử, một lớp da cá sấu, những móng vuốt cọp beo. Để bảo vệ tài sản, quyền lợi, con người phải chịu mang một cái vỏ xấu xí dễ tởm như vậy. Bất lợi biết bao nhiêu cho khía cạnh tình cảm yêu đương? Người đàn ông chỉ thấy cô giơ vuốt ra để giữ cửa. Không còn thấy vẻ mặt dịu hiền của con nai, của con thỏ. Sau này khi dì tôi đã quen với cô thì trong câu chuyện cứ mười lần là đã hết chín lần cô đề cập đến việc khôn dại gian ngay ở đời.

- Chị tính - lời cô nói, - nhà rẽ của tôi như thế này có chịu được không nghe? Lúa cắt ở đồng gánh chạy về sân để đập, nó cho gánh chạy thẳng ra sau bếp nhà nó, đem giấu để riêng. Thế là mất của mình năm, ba gánh lúa.

- Người cắt lúa phải là bà con của nhà rẽ, - lời dì tôi.

- Phải rồi. Có khi lúa chất ngoài đồng gánh về chưa hết, nó lấy rạ phủ lên, mình không biết tưởng đã gánh về hết rồi. Lúa đổ đồng chưa kịp hạo, nhiều khi nó bày mình đi ra vườn coi cái cây chuối trổ hai buồng, coi một cây cau nứt hai ngọn. Mình vac mặt đi coi, ở trong này nó xúc lúa giấu bớt.

Dì tôi tính thật thà phì cười nói:

- Chắc họa lắm mới có một người gian như vậy. Mà cho họ có giấu đi được năm gạ lúa thì cô cũng chỉ mất có ba. Ruộng chia tứ lục mà.

Cô Ba chăm chăm nhìn dì tôi tỏ ý ngạc nhiên rằng sao dì tôi lại có thể có một ý kiến ngờ nghếch nông nổi như vậy.

"Làm ăn gì được, người như thế này", chắc là cô nghĩ vậy.

- Đành là mình mất có sáu phần, nhưng mỗi thứ mỗi ít thì rất cuộc còn lúa đâu cho mình ăn nữa. Lúa rơm lúa rạ, lúa chẻn lúa ngọn, lúa bao sân... một trăm thứ lúa một mình nhà rẽ hưởng. Của mình làm ra mồ hôi nước mắt mới mua được đám ruộng.

Dì tôi không dám phát biểu ý kiến nữa sợ làm méch lòng cô. Tuy vậy khi về nhà, dường như không thể nín được, dì nói với tôi:

- Làm cho ra được hột lúa nhà rẽ cũng đổ mồ hôi nước mắt. Mặc kệ, cho họ gian chút ít.

Nhà tôi không giàu được bởi mẹ tôi trước đây đã hiền bây giờ đến lượt dì tôi lại còn hiền hơn. Lúa ăn may lắm là giáp hạt. Nếp thì phải mua thêm. Mỗi khi nhìn bồ lúa nhà tôi gầy nhom như cái tháp sau chùa, tôi lại liên tưởng đến bồ lúa nhà cô đầy cành hông và quây cao lên hai lớp.

Cô Ba mang tiếng là khắc bạc. Kể ra khôn lanh như cô thì vô khối người còn khôn lanh hơn, nhưng người ta không mang tiếng là bởi họ khéo dùng lời lẽ tử tế mà che giấu sự điêu xảo của họ. Cô Ba thì không có mảnh khéo che giấu. Cô như lúc nào cũng muốn nhìn rõ sự thật và nói toạc ra sự thật, trắng trợn giơ nanh vuốt ra để đối phó. Cô không tin ở thiện tâm của ai hết. Ai cũng hăm hăm chực xông vào rĩa rói cô như bầy cá trắng rĩa vào một xác chết trôi dọc bờ sông. Những người bạn mà cô còn tỏ ra tin tưởng đôi chút là mấy nhà giàu ở trong vùng. Tin nhất là ông Bang Trưởng Hải Nam, người cố vấn pháp luật của cô. Ông to béo đầy đà lúc nào cũng mang cặp kính râm màu nâu nhạt. Những việc mua bán ruộng nương, thừa gửi kiện tụng, cô đều nhờ ông Bang Trưởng chỉ dẫn cách thức và làm giấy tờ giùm. Ông Bang Trưởng có liên hệ với người chồng Hoa kiều xấu số của cô. Giọng nói tiếng Việt lơ lớ, cái tay áo và cái ống quần quá rộng, cái cổ áo đứng cao, đó là cái hình ảnh đã ăn nằm âu yếm cô.

Người Hoa kiều nào cũng thích mặc quần áo có sọc màu lợt chạy dài. Hai người - ông Bang Trường và chồng cô, - cùng sinh ra, lớn lên ở một làng nhỏ nào đó ở trong đảo Hải Nam. Làng có nhiều núi ít ruộng. Ngày đói chen với ngày no. Những năm mất mùa phải vào núi đào củ ăn thay cơm. Niên Tô, - tên chồng cô, - di cư sang Việt Nam mang theo tính kiệm ước nơi quê hương, bữa cơm trưa chỉ ăn toàn cháo. Tranh sống với người Việt Nam bắt đầu bằng một chân tài phú sau tiến lên làm chủ một tiệm buôn nhỏ. Đủ mọi món hàng lăm chằm trong một tiệm buôn như vậy: nhang đèn, giấy vàng bạc, thùng quẹt, xà bông, mì bún, giấy quuyến, rượu thuốc... Trong những thôn xóm rải rác hẻo lánh nhất của đồng quê Việt Nam, người ta thường bất ngờ gặp một tiệm buôn Hoa kiều kiểu đó. Thổ sản trong miền có gì, họ đều mua hết: đậu xanh, đậu phộng, bông, bắp, mật ong, gạc nai, mật gấu. Cho vay đầu mùa cày và tới mùa gặt thì mang bao tới giữa sân gặt đong lúa nợ. Có nhiều tá điền giữa ngày mùa, lúa vừa phơi khô giê sạch xong đã có năm, bảy chủ nợ đứng đợi sẵn với những đôi bao. Lúa nạp cho chủ điền, lúa đổ vào bao chủ nợ, chỉ còn lại trên sân một đồng bụi và lúa ép. Và nong nia thúng rổ. Và chổi. Và những thân người cơ cực, chán nản chuẩn bị ngày mai lại đi vay để bắt đầu một cái vòng lẩn quẩn mới.

Hồi sinh thời Niên Tô hay bù ngùi ngời kể lại những ngày dĩ vãng của mình bên cạnh ly rượu thuốc và đĩa mực nướng:

- Pen Tô (bên Tàu) ít có đồ ăn. Con chó sói tên lừng (trên rừng) cũng đói. Con chó sói xuống làng pắc con liếc (bắt con nít) ăn thịt. Người ta lên tên lừng (lên trên rừng) hái lá cây mà ăn...

Rồi Niên Tô nước mắt rơi lăn chã kể lại trường hợp mẹ y bị con chó sói cắn nát mình khi vào rừng đào củ về cho con ăn. Kể đến đây, Niên Tô ngồi khóc hì hì như cười. Cô Ba lặng lẽ ngồi nhìn Niên Tô khóc ngon lành như một đứa trẻ con và cô cảm thấy mình yêu mến Niên Tô bởi cái tính hồn nhiên hơi trẻ con đó. Một người đàn ông Việt vào tuổi Niên Tô thường không biểu lộ xúc cảm một cách lộ liễu như vậy. Không biết vì họ khô cạn tâm hồn hơn hay vì họ thích làm bộ anh hùng trước mặt người đàn bà. Vợ chồng Việt hiểu nhau quá nhiều nên họ phải cố giấu bớt những nhược điểm, cố gắng đối trá đôi chút. Niên Tô khóc tự nhiên trước mặt vợ làm như y

đang ngồi một mình hoặc như y đang đối diện với một lọ hoa vô tri hay với một con ngỗng. Cô Ba thấy y hạ mình trước mặt cô và đương nhiên là y đang cần một tình bao dung che chở. Niền Tồ làm ăn cần cù, tính toán rành mạch với người ngoài nhưng đối với vợ thì lại xuề xòa tin cẩn. Nhiều khi y ngồi nhìn cô, ngẩng cái mặt ngây ngô như một người không hề có trí khôn. Chắc những lúc ấy y suy nghĩ bằng tiếng Tàu và về những chuyện bên Tàu nên cô không hiểu gì hết trên cái khuôn mặt đó. Niền Tồ có nhiều khuyết điểm mà y không hề che giấu. Chẳng hạn cái trán và cái ống chân đầy những sẹo. Y nói: "Hồi nhỏ bị con Sát bấu gần chết". Di tích còn lại là vết sẹo to bằng nửa bàn tay nằm vắt ngang màng tang. Da ở vết sẹo láng bóng như có thoa dầu. Vết sẹo ở ống chân thì do chó nhà giàu cắn. Da tím nhả lại. Cô Ba thấy lòng thương chồng đậm đà của mình xuất phát từ lòng thương những khuyết điểm của chồng. Niền Tồ là loại người để cho người ta thương một cách tự nhiên chứ không muốn buộc người ta kính nể. Lòng cô Ba thoải mái yên ổn hết sức bên cạnh một người chồng như thế. Không cần phải cố gắng, khỏi cần phải đối phó. Thật khó mà tìm lại một người chồng như vậy, sau Niền Tồ. Người Việt như cô đều quá khôn. Cô thấy xung quanh mình dường như mọi người đều tranh giành nhau một cách hối hả để biểu lộ cái khôn của họ, một thứ khôn hời hợt có tính chất tinh ranh bẻm mép và láu vặt. Ăn sâu dưới đáy tâm hồn là sự gian xảo và nói láo. Cô nghĩ: Có lẽ Niền Tồ cũng muốn nói láo nhưng vì số chữ Việt mà y biết quá ít nên y không biết nói láo làm sao cho gọn, cho trôi.

Trong việc tái giá, cô cũng có đặt mong mỗi nơi giới Hoa kiều. Chắc chắn rằng lấy tiếp một người Hoa kiều nữa là ổn nhất. Người Hoa kiều có một mùi riêng phảng phất nơi quần áo. Đó là tổng hợp của mùi da thuộc, mùi giấy bao gói hàng, mùi thuốc cao đơn đặt trong tủ có bỏ băng phiến. Cô sống quen thuộc với nó khiến cho, mặc dù đã rất nhiều năm góa bụa nhưng khi nghĩ đến là cô có thể mừng tượng như được gửi lại nó phảng phất đâu đây. Ở Chợ Gành, Vĩnh Lâm, chợ Giã đều có rất nhiều Hoa kiều. Họ sống trong những dãy phố có thành cao bao quanh. Trên đầu tường mảnh chai cắm tua tua. Nhiều người Hoa kiều góa vợ nhưng chỉ chừng một năm đoạn tang là họ đã cưới vợ mới rồi. Họ không chung tình bằng người

Việt. Và cưới toàn con gái chớ không chịu lấy đàn bà góa. Con gái Việt khối người thích lấy chồng Hoa kiều. Được mặc áo quần tơ lụa, được ngủ dậy trưa, được ăn thịt trong bữa cơm, được soi gương nhổ lông mày và khỏi làm dâu. Lấy chồng Việt khó có thể làm biếng được. Làm lụng đầu tắt mặt tối mà vẫn thiếu thốn. Những cô con gái có chút nhan sắc mà nhà nghèo đều biết cân nhắc như vậy.

Sau trận bão năm Dậu, bỗng từ đâu lưu lạc trôi về chợ Thành một chú Hoa kiều khá trai. Chú chải tóc có đường rẽ giữa chớ không chải vuốt lên như những người Hoa kiều khác. Chú đứng làm tài phú cho tiệm thuốc Bắc ông Bang Xuân. Lúc nào cũng mặc sơ-mi màu xanh da trời có cài nút măng-sét bạc chớ không chịu đánh trần một cái may-ô như các chú khác. Dì Hiếng, - tên của chú, - nhìn xoáy vào cô Ba mỗi khi cô ghé lại cân thuốc hay mua bóng đèn, hột vịt, mua dầu cù là. Hai con mắt, quỉ quái! Nó như hai mũi kiếm đâm thẳng vào mắt vào má, vào ngực cô. Mỗi lần bị nhìn như vậy, cô Ba cứ thấy đầu mình chao đi, choáng váng. Dì Hiếng trẻ hơn Niên Tô nhiều nên nhút nhát. Chỉ có tài nhìn. Tuy vậy, sau đó cuộc đối thoại giữa hai người cũng được xảy ra, tiến lên thân mật và cô đã mừng rỡ tưởng thấy một ngày nào đó Dì Hiếng về chiếm cái khoảng trống nơi giường cô, đầu đặt lên cái gối thêu "Loan Phụng hòa minh" cô đã cất đi từ ngày Niên Tô mất. Nhưng mùa đông năm đó giữa lúc sự tưởng tượng của cô phong phú mãnh liệt trong chăn ấm, khi ngoài hiên gió bắc thổi vi vút, thì có tin Dì Hiếng lén mở tủ ăn cắp tiền của ông Bang rồi trốn mất biệt. Hình ảnh người yêu bị xóa tan, bị bôi bẩn bởi hình ảnh thằng ăn trộm. Tất cả trở thành ghê tởm: đường rẽ của mái tóc, màu áo da trời, đôi mắt nhìn xoáy. Cô Ba có óc thực tế, thương đồng tiền như con nên ghét kẻ gian mặc dù cô không phải là kẻ bị mất cắp. Kẻ trộm tiền của cô, tên A tên B nào đó bấy lâu nay còn ở trong vòng tưởng tượng, hôm nay đã mượn hình ảnh của Dì Hiếng mà hiện ra rõ ràng mỗi khi cô chợ nghĩ đến. Xua đuổi không được. Thay thế không được. Cô mất hẳn Dì Hiếng.

Chùng vào năm cô 45, 46 tuổi gì đó, có một nghi vấn bao trùm lấy cô khiến mỗi lần nhìn cô tôi có cảm tưởng đang nhìn một con tằm bị bao vây trong một tổ kén chằng chịt. Người ta đồn rằng cô đan dứ với một anh trai

sông vẫn thường gánh lúa đến đặng cho cô. Anh ta tên là Cựơc, trạc hai mươi tuổi quê ở Xóm Ngựa. Anh có cái cằm vuông, cái mũi thẳng, cái miệng nhỏ. Thật là một khuôn mặt đẹp ít khi gặp nơi những người lao động như anh. Tay chân vạm vỡ, ngực nở bụng thon. Bỏ đi cái áo vải ta đen chua mùi mồ hôi, tôi nghĩ rằng anh xứng đáng với sự đàn dúi đó, nếu tin đồn là đúng. Thủ Phò, - lại cũng Thủ Phò, - để mắt dòm dò nhiều hơn hết nên những tin xấu đều do miệng Thủ Phò phát ra. Tại sao Thủ Phò xấu miệng? Tôi cho rằng lý do là bởi cô Ba giàu còn ông thì nghèo. Chắc chỉ vì lòng ghen ghét. Ghen với sự ăn ở không mà cứ giàu có của cô và với sự may mắn của kẻ nào được cô thương. Thủ Phò toét mắt, râu ria chơm chớm như rễ tre và quần áo thì quanh năm khai mùi nước tiểu. Vợ đi buôn gà ở chợ xa, còn lão thì lãnh việc giữ con. Cả ngày nách con nằm trên võng, miệng quai quái hát câu "một mai con cá hóa rồng" và cứ từng chập thì nước tiểu của con cứ chảy rông vào quần, vào đùi lão, ban đầu âm ỉm sau lành lạnh rồi lẹp nhẹp đổ ngứa. Một người như vậy thì đúng là có tài làm mật thám. Lão tin chắc rằng dù thềm khát đàn ông, cô Ba cũng không bao giờ nghĩ đến lão. Không ăn được thì lão phá vậy. Một đêm kia tôi nghe có tiếng la "Ăn trộm! Bớ làng xóm ơi, ăn trộm! Aên trộm!" Tiếp sau là tiếng chân người chạy thình thịch. Chó sủa rầm lên theo dấu chân chạy. Tiếng người la ới ới tiếp theo. Chỉ một phút sau là cả xóm náo loạn lên. Bóng tối đen mò như đặc sệt những tiếng người và tiếng chó. Vài mồi lửa bật sáng. Thủ Phò tay cầm cây sào tre vạt nhọn chỉ về phía bờ sông:

- Nó chạy xuống ngã đó. Ngã đó.

Lão chạy trước, theo ngón tay trỏ của lão chỉ nhưng lại cứ nhằm vào hàng rào trước mặt mà đâm đầu vào. Cặp mắt toét thật tai hại. Người ta bỏ lão đứng đó loay hoay rút cái mũi cây sào bị đâm kẹt vào hàng rào, người ta bỏ chạy theo con đường hẹp dẫn xuống bến sông. Có tiếng dầm chèo khua nước loãng xoãng, vội vàng. Đuổi không kịp. Người ta xắn quần đứng lội ở mép nước nhìn một bóng đen vun vút lướt trên mặt sông. Mái dầm chặt xuống từng mảnh sáng đục. Người ta tụ họp lại quanh lão:

- "Nó" đi vào nhà cô Ba, - lời lão. Cửa ngõ cô Ba để mở.

Cử tọa tròn mắt ngạc nhiên. Những đường lông mày nhướn lên, những cái môi trên cong lại như nét vòng của những cái dấu hỏi. Cùng loạt, họ hướng nhìn về nhà cô Ba như cùng tuân theo một mệnh lệnh chỉ huy. Nhà cô sáng ánh đèn nhưng không thấy bóng cô.

- Sao đã khuya rồi mà còn để mở cửa ngõ? - Một tiếng hỏi.

- Tôi đâu có biết. Tôi cầm cái cây sào vạt nhọn nhằm đâm nó một cái. Tưởng lòi ruột rồi. Không dè nó vụt bỏ chạy.

- Có thấy rõ người không?

- Không thấy rõ nhưng đáng quen quen. Cũng người ở gần vùng đây.

Câu chuyện bàn tán ở cái vòng người tụ họp trước ngõ nhà cô và có Thủ Phò đứng làm trung tâm điểm dẫu có hăng nhưng lời lẽ vẫn chỉ xa xôi bóng gió. Ở các nhóm rải rác đôi ba người thì câu chuyện tọc mạch trần truồng hơn. Người ta quả quyết rằng không có ăn trộm ăn đạo gì hết mà chính là tên Cựộc đến thăm cô Ba như thường lệ.

- Đêm nào thằng Cựộc cũng ghìm sòng câu ở bến, cột sòng dưới bụi tre.

- Hèn chi con Vện nhà tôi cứ chong xuống bến sông mà sủa giống một. Ở nhà cứ chửi là con chó điên. Hai người đi lại với nhau không chừng đã có con rồi, ở trong bụng.

Không ai bào chữa cho cô hết. Ai cũng cảm thấy thích thú được đoàn kết với nhau để hạ một người có của như cô.

Anh Cựộc bỏ nhà đi Lục Tỉnh sau đó. Lại là một cơ để người ta quả quyết rằng câu chuyện dan díu vụng trộm là có thực. Năm, sáu tháng kể theo, người ta ít gặp cô Ba đi ra ngoài. Việc đi chợ mua ăn thì cô hay nhờ dì tôi. Đứa nhỏ ở sai vạt, cô cho về xứ luôn. Ngày tháng bóng dáng cô âm thầm lướt đi từ nhà dưới, nhẹ nhàng như không dám gây tiếng động. Những người đàn bà bắt đầu đặt câu hỏi với dì tôi.

- Người ta đồn cô Ba có mang phải không?

- Đâu có? Tôi cũng không biết rõ.

- Chị còn giấu nữa. Cô ta phải nhờ chị đi chợ dùm.

- Điều đó thì có. Tôi thấy chỗ láng giềng, cô ấy nhờ thì mình sẵn tay mua dùm cho cô. Có mất công chi. Còn việc có mang có mẫn thì thật tình

tôi không rõ.

Dì tôi tính thật thà, ít ăn ít nói ai cũng biết nên không ai giận vì không được thỏa mãn tò mò.

Bước qua mùa thu dường như cô bị bệnh nhiều. Thỉnh thoảng ở bên nhà, tôi nghe tiếng ho và tiếng rên. Một hôm tôi gặp cô đứng cách bức tường nói chuyện với dì tôi. Giọng cô nhọc nhằn và thỉnh thoảng xì mũi như khóc. Đại khái cô nhờ dì tôi ngó chừng dùm nhà, cô phải đi Qui Nhơn một thời gian để uống thuốc một ông thầy Tàu ở đó. Cô nói:

- Tôi có chứng đau bụng máu. Hồi sinh tiền, Niên Tồ có bài thuốc chữa đau bụng máu hay lắm Niên Tồ mất, cái toa thuốc thất lạc...

Cô không giữ được tiếng khóc. Dì tôi an ủi, chịu nhận trách nhiệm và cô Ba ra đi lúc nào tôi không hay biết. Có lẽ là đi rất sớm hồi trời còn mờ đất. Một đứa gái nhỏ con nhà tá điền lên ở nơi nhà ngang để coi nhà và cho bày chó ăn. Những chậu hẹ, chậu tía tô rau húng tha hồ héo rũ. Con nhỏ lùn quá mà chậu hẹ chậu rau lại gác trên mặt bờ thành cao.

Chừng một tháng sau thì cô về. Da dẻ không tốt hơn trước mà có phần tiêu tụy hơn. Đi ra đi vô trong nhà cũng choàng hầu khăn. Tôi không có dịp nghe lời giải thích. Chắc hẳn là dì tôi có được nghe và cố nhiên là hàng xóm thì người ta đồng ý với nhau để giải thích cách khác, có nhiều lý thú hơn. Đó là: Cô Ba Hường đi Phan Rang, - chớ không phải đi Qui Nhơn, - để sinh. Đứa con gửi mượn người ta nuôi. Ở miền tôi, câu chuyện nào ly kỳ thì được người ta nghe và truyền đi, không cần xét xem là đúng hay sai sự thật. Chuyện nào hay thì được coi là thật. Nghe chuyện người khác là một lối tiêu khiển. Miền quê nghèo nàn không có hát bội, không có kịch nhạc nên mới chịu một tâm trạng ích kỷ kém lịch sự như vậy.

Làm sao mà biết được mọi tin tức, kể người trong xóm cũng giỏi. Đứa bé sinh ra là gái hay trai, mặt mũi giống ai, người ta kể vanh vách. Lên được hai tuổi thì nghe đâu bị trái trời chết. Có nhiều sự việc phù hợp với lời đồn: dịch trái trời làm chết nhiều con nít trong năm đó, việc trước đây cô Ba cứ vài tháng đi Qui Nhơn đôi ngày và sau này thì ở lì ở nhà không đi đâu nữa.

Sau một thời gian đồn đãi, người ta dần dần ít nhắc đến cô Ba như trước. Bởi cô già đi trông thấy. Đôi má xệ xuống mỗi ngày một nặng thêm. Mỡ làm sa bộ ngực và làm tròn cái bụng. Cô bơi trong cái áo dài hàng Thượng Hải cắt rộng phồng phình. Cuộc đời xế chiều ngã xuống vôi vàng gập gáp. Những nếp nhăn cày trên khuôn mặt. Cô chỉ còn tìm cái thú của cuộc đời trong những bữa ăn có nhiều thịt. Mùi thịt nướng ướp hành tiêu, mùi thịt xào trên lò từ bếp cô bay sang nhà Thủ Phò làm khổ y tới tấp. Cô trả thù đời như vậy, bắt đầu là thẳng chó săn khốn kiếp.

Khi lớn lên, tôi đi trọ học ở tỉnh, thường chỉ ngày lễ lớn hay ngày hè mới về nhà. Mỗi khi tôi leo hái ổi cạnh bức tường nhà cô, cô thường ngẩng mặt lên êm đềm hỏi chuyện:

- Tiến mới đi học về đó hả con?

Tôi "dạ" lễ phép.

- Bữa nay con học đố bằng gì rồi?

Tôi nhớ đã khai cho cô nghe từ cái bằng sơ học yếu lược, bằng Rime^[8], bằng Đít-lôm^[9], bằng...

Nghe đến tiếng "Đít-lôm" cô cười ngặt nghẽo hỏi lại rằng sao Tây đặt chi cái bằng "đít con tôm", học cái gì mà có con tôm con cua trong đó. Cô lại hỏi:

- Con đố nhiều bằng như vậy thì làm được ông thông ông phán chưa?

Tôi thưa rằng được. Cô gật gật đầu nhiều lần:

- Vậy là nhà có phước. Con làm được thầy Thông nhất, Thông nhì ở Huyện để cha con mừng.

Tiếng "cha con" tôi nghe cô nói nhẹ. Có một vẻ gì ngập ngừng xa xôi. Tôi nghĩ rằng liền sau tiếng đó, trong lòng cô chắc phải kèm thêm một tiếng thở dài. Giã từ vĩnh viễn những ước vọng. Đã xóa hết, chôn sâu những dự tính. Cô có vẻ lẩm cẩm, nói và nghe đều không còn tinh nhanh như trước. Da mặt đã chuyển sang màu vàng tái như màu da thuộc. Con mắt đưa chậm chạp từ vật này sang vật khác, có lúc nhìn chăm chăm vào khoảng không.

Vòng xuyên biển mất ở cổ tay. Nơi vành tai không còn kim cương lóe sáng. Cô chuẩn bị tuổi già quá sớm. Cô kêu bán bột ruộng. Những tiếng trả giá thêm bột nổi vọt lên trong thứ giọng lè nhè, những đoạn văn tự được dò dẫm đọc to lải nhải, ê a như tiếng đánh vần... "phu thê đồng công tạo mãi điền nhất khoảnh, tọa lạc tại Bạc Má xứ, Hòa Mai thôn... Đông cận tiểu lộ Tây cận Nguyễn Văn Phú điền, Nam cận..." Tôi tưởng tượng một ông Hương, ông Lý năm mươi tuổi nằm dài trên bộ ván, trên mũi ghéch trễ tràng một cái kính lão gọng thiếc với đôi mắt kính hình trái xoan nhỏ bằng ngón chân cái. Cái giọng ề à đó chậm rãi trịnh trọng một cách nhạt nhẽo khó chịu như ngầm giấu nhiều ác ý lừa bịp. Có nó là có kèm theo những ly rượu khề khà, kèm theo mấy câu nói nịnh không ai muốn nghe và vài tờ giấy bạc trả công nhét vội vàng trong túi áo. Nó báo hiệu sự suy sụp của một sản nghiệp như tiếng quạ báo hiệu xác chết. Trong cái đám đông ồn ào đó, tiếng người bán nói nhỏ nhất, lạch lợng, nghẹn ngào bởi vì mình là người thua trận đang cần người khác. Bởi vì bao quanh mình là những kẻ cố xâu xé mình: người mua, anh thày cò, người môi giới. Tôi xót thương cho cô Ba đang đóng vai người bại trận đó, bơ vơ lạch lợng hơn bất cứ người bại trận nào khác, bởi lẽ cô sống cô đơn. Không có ai để thở than sau đó. Không có ai để bàn tính cân nhắc trước đó. Trước mặt, sau lưng bên phải, bên trái đều là sa mạc.

Cô đi chùa đều đặn hơn trước và chấp nhận mọi điều mà trước kia cô ăm ỉ chê bai. Thực tình thì những ngày còn sung sức, cô khó tính đến mức không chấp nhận được ai hết. Cô chỉ trích thầy trụ trì, nghi thầy bòn rút của chùa để đem về bới sốt cho gia đình. Thực ra thì nhà chùa có giàu gì cho cam. Những năm mất mùa, thầy trụ trì phải ăn cơm ghé bắp. Cô chê ông đấng ông điệu lười biếng, không lo sửa sang chăm sóc vườn chùa sân chùa. Miếng ruộng sạ của chùa nằm sát con đường xóm, mỗi lần đi qua là cô lên tiếng lẩm bẩm chỉ trích, dù có ai nghe hay không. Nào là ông đấng ông điệu bỏ cỏ bỏ rác, nào là thiếu phân thiếu bồi, nào là rào dậu không kỹ. Đối với bốn đạo thì cô hiềm khích. Cô chê lễ vật của bà này ít: hà tiện; lễ vật của bà kia nhiều: nịnh thầy. Cô dò xét soi mói từng cái bánh, từng gói trà, từng cử chỉ lời nói, từng giờ giấc đến, về. Cô giành phần lễ Phật trước, cô tranh chỗ

ngồi khi thụ trai. Cô loay hoay bất mãn, gieo rắc bực dọc, hành hạ người khác và tự hành hạ mình. Con gấu hung tợn đó bây giờ đã nhu mì. Vuốt đã hết bén rồi và khí huyết cũng không còn sung mãn nữa. Con gấu mò về cửa Tam Quan, cúi nhìn xuống thân phận mình và gối đầu lên cái Chết. Tôi nhìn cô đi từng bước, từng bước nhỏ, chậm chạp, áo hàng nhuộm một màu đà. Cửa song can thường đóng kín. Có nhiều buổi xế gió nồm phe phẩy và bóng mát cắt nửa mặt sân, tôi nhìn sang nhà cô vắng lặng, nhìn bầy chó thần thơ con đứng con ngồi. Có khi thì chúng ôm nhau từng cặp, cạ vào nhau, mơn trớn nhau, chồm lên lưng nhau. Rồi giận dữ chúng lật nhau xuống, cắn nhau thật đau. Đáng thương bầy chó cô đơn phải bịt tai với tiếng gọi ái tình. Chúng bị ngăn cách với cuộc đời rộn ràng sinh thú ngoài kia bởi bốn bức tường gạch.

Khi tôi cưới vợ thì tóc cô đã bạc. Nhằm vào lúc cô đang đau nên cô không có sang dự đám cưới. Tuy vậy, cô cũng tỏ ra biết về vợ tôi khá nhiều chi tiết. Cô bảo:

- Nghe nói vợ con nó học hành chữ nghĩa giỏi lắm phải không con?
- Thưa cô, cũng biết vừa vừa vậy thôi, - tôi trả lời.
- Nó quê ở đâu?
- Dạ ở Sài Gòn.
- Cô nghe nói con gái Sài Gòn hay ăn hiếp chồng lắm. Cải lộn với chồng thường cứ lấy dao đâm.

Tôi cười:

- Cũng có người hiền người dữ.
- Bữa nào con dẫn nó qua bên này chơi.

Vợ tôi đối với cô có nhiều cảm tình mặc dù bây giờ cô không còn một nét nhỏ nào của người đàn bà có nhan sắc và giàu có của thời xưa. Thịnh thoảng vợ tôi vá dùm cho cô cái áo, hoặc cầm kéo cắt ngắn bớt mớ tóc bạc phơ. Khi thì gửi biếu cô mấy cái bánh ngọt hay mang sang một bát canh cá. Cô năng đau yếu mà số ruộng thì đã bán hết. Có ba gĩa giống cúng cho chùa để lấy huê lợi phụng tự, cô cũng xin lại để bán ăn. Cô già đi nhanh chóng làm như sức khỏe cũng biết chạy xuống dốc. Trên con đường xóm lờm chờm đá và mẻ sành, cô đi lò dò từng bước, thân hình chênh vênh mỗi

khi chiếc guốc sấp trượt lên những viên đá rung rinh. Đôi mắt mỗi một không còn đủ sức để nhìn thẳng hay ngược nhìn lên mà chỉ chăm chú nhìn vào một khoảng nhỏ dưới bước chân. Miệng lầm bầm nói chuyện một mình, nói với một bóng người tưởng tượng nào đó hoặc với cái quá khứ của chính mình. Gặp người hay gặp bò cũng mặc kệ, người hay bò phải liệu tránh ra để tìm lấy lối đi. Như thế, cô bước đi giữa cuộc đời còn sót lại, lạc lõng mơ hồ như người đi trong giấc mộng. Tất cả đều chập chờn hư ảo. Chặng đường cuối cùng của người lực sĩ đuối sức.

Cứ cách năm, mười ngày, có người đến khiêng cái tủ, chõ bộ ván, cái ghế thờ, cái bàn. Rồi đến cả những cây cột song can. Cô đứng vịn tay vào cây cột trước hiên đôi mắt nhìn theo, nước mắt chảy ròng xuống mắt. Đó là những đứa con. Đó là núm ruột. Đó là cuộc đời. Cô ngồi bệt xuống hiên mệt nhọc thở. Hai chiếc răng nanh ở hàm trên chõi dài ra bên khoảng trống đen ngòm do hàm răng cửa đã rụng hết. Bờm tóc bạc, vàng bản. Màu da mai má của người bị ngộ độc. Những nếp nhăn hỗn loạn. Tôi chua xót và hối hận khi trong óc vụt có ý nghĩ rằng khuôn mặt đó đã khác xa với một khuôn mặt người bình thường. Nhiều khi nhọc mệt quá cô ngồi tựa cửa há miệng ra thở hỗn hển, cặp răng nanh chõi ra như dài thêm, khoảng trống của răng đen hơn, những nếp nhăn sâu hơn, chẳng chịt hơn. Hình ảnh đau thương và nhục nhã của cuộc đời người. Tôi thấy mình đang tàn nhẫn dẫu mình không phải là nguyên nhân của sự đày đọa ấy. Bất lực đứng nhìn rồi bỏ đi, thế cũng đã là tàn nhẫn rồi. Tôi nhìn xích ra một khoảng trống bên cạnh, dựng lên trong óc tôi một hình ảnh cô Ba khi còn xuân, má đầy đặn màu hồng. Vàng xuyên chói lòa ở cổ tay. Thật khó nhọc hết sức mới xua đuổi được cái hình ảnh tiêu tụy của cô hôm nay, nó cứ lấn át, tranh giành, chực đề lên hình ảnh huy hoàng cũ. Bởi vì đã xa quá, những ngày sung sướng.

Cô Ba từ trần nhằm vào lúc tôi đi vắng nhà. Khi về nghe thuật lại, tôi không ngạc nhiên về những chi tiết của cái chết đó. Người ta gọi công mãi mà không thấy cô rục rịch đi ra. Người ta lùa tay mở chốt cửa. Người ta bước vào nhà, thấy cô ngồi bệt xuống đất đầu ghéch lên một góc tường chết cứng hồi nào không biết. Có thể là cô đang đi tìm nước uống. Có thể là cô

mò đi tiểu. Không cần luật y khám nghiệm, không cần thân nhân xác nhận, Hội nghĩa táng của thôn lo việc chôn cất. Gò núi ở cuối thôn là nơi an nghỉ của mọi người không phân biệt giàu hay nghèo, không cần phải tranh giành, không cần phải xin phép ai hết. Quả tình là chặng đường đi đến nấm mồ dễ dàng thoải mái hơn nhiều so với những chặng đường nhọc nhằn cam go mà cô đã đi mấy năm gần đây khi già yếu và nghèo nàn, cô đơn và bị đời lạnh lùng hắt hủi. Trong những người mà hồi tuổi nhỏ tôi được biết, nhiều người đã chết, rải rác, êm thấm trong các chặng quá khứ lờ mờ của tôi, lặng lẽ như trong một buổi hoàng hôn dài: ông ngoại bà ngoại, mẹ tôi, bà thím, ông Xã Năm, ông Cửu Hai... nhưng chưa có ai làm tôi xót thương cho bằng cô Ba Hường. Không phải vì họ hàng, không phải vì cô thương tôi mà chỉ vì cái cuộc đời cô đơn lạnh lẽo đó mang nhiều mâu thuẫn: cực khổ bởi vì giàu, đại khờ bởi vì quá khôn ngoan, bị bỏ quên bởi được mến chuộng. Ngoại trừ dùng Số Mệnh để mà giải thích và an phận còn thì, nếu dùng lý trí để mà suy xét cân nhắc thì tôi chắc nhiều người cũng sẽ như tôi xót thương mãi cho thân phận người đàn bà đó không biết nên xử sự như thế nào cho phải trong cái xã hội quá nhiều ác tâm lường gạt.

Chú Thích

- [1] Trường Trung học Pháp.
- [2] Trường của các nữ tu Thiên Chúa.
- [3] Hàng Không Việt Nam.
- [4] Popote : ăn cơm tập thể
- [5] Pépé : Tên một cuốn phim
- [6] năm chục
- [7] Con bò có một cái bướu trên lưng Tôi đi với mẹ tôi ra ao làng
- [8] Cerlificat d'études primaires: bằng Tiểu học
- [9] Diplôme d'études primaires supérieures: bằng Cao đẳng tiểu học

Table of Contents

[Con Suối Mùa Xuân](#)

[Tháng Năm Sương Mù](#)

[Hai Người Đàn Ông](#)

[Trả Thù](#)

[Mùa Hoa Xoan](#)

[Dấu Chân Sa Mạc](#)